

Abe Masayuki

Để trở thành SAMURAI TIẾNG NHẬT



Cuốn sách dành cho các bạn
tìm kiếm cơ hội du học và làm việc tại Nhật Bản

Abe Masayuki

ĐỂ TRỞ THÀNH SAMURAI TIẾNG NHẬT

Bản quyền tiếng Việt © 2009, 2012 Công ty Sách Alpha

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời nói đầu

ĐÔI LỜI VỚI BẠN ĐỌC CỦA CUỐN SÁCH

Bạn, người bây giờ đang cầm cuốn sách này trên tay! Và Bạn, người lúc này đây đang giở tới đúng trang này! Hãy nhẹ nhàng nhắm mắt lại. Bạn hãy nhắm mắt và dành thời gian 1 phút tưởng tượng ra cuộc sống của mình 5 năm sau.

Thế nào? Bạn đã hình dung được chưa? Tiếp theo, trong 1 phút, bạn hãy thử nhìn lại quãng đời của mình từ trước tới giờ. Bạn nhìn thấy điều gì? Bạn có cảm thấy đầy ắp những hình ảnh hoàn toàn thỏa mãn và có ý nghĩa không? Những ai thấy hiện lên trong đầu toàn những hình ảnh hạnh phúc như một giấc mơ thì chẳng cần phải mua cuốn sách này nữa!

Người mà tôi muốn họ đọc cuốn sách này một cách tập trung và đầy hưng phấn là những người “muốn làm một điều gì đó nhưng đang trăn trở, chưa tìm ra đó là điều gì”, hay số đông những sinh viên đại học, học sinh trung học phổ thông đang bắt đầu có suy nghĩ “làm việc ở nước ngoài có khi cũng hay”. Ngay cả đối với những nam nữ nhân viên trẻ tuổi ở các công ty, những người chưa bằng lòng với công việc hiện tại và bắt đầu có suy nghĩ rằng “chắc chắn tôi còn có nhiều cơ hội. Tôi muốn thử sức mình thêm nữa”, thì cuốn sách này có thể sẽ trở thành một giải pháp tốt cho họ. Chính các bạn là đội quân dự bị của “Samurai tiếng Nhật” đó. Nào, tiến lên! Cùng tiến lên! Chúng ta hãy cùng phấn đấu trở thành những Samurai tiếng Nhật!

Tôi cũng muốn giới thiệu cuốn sách này tới các bậc cha mẹ mong muốn đi tìm lời khuyên đích xác cho những đứa con đang học trung học cơ sở, trung học phổ thông của mình về vấn đề “xin việc làm” hay “công việc trong tương lai”.

Đến đây tôi xin bật mí với các bạn điều này. Đó chính là một thực trạng của nước Nhật hiện nay.

1. Doanh nghiệp Nhật Bản đang cần một số lượng lớn các nhân viên, kỹ sư biết tiếng Nhật, còn chính phủ Nhật Bản thì đang muốn thu hút nhiều lưu học sinh tới học tại Nhật Bản.
2. Số thanh niên Việt Nam biết tiếng Nhật còn quá ít.
3. Sắp tới, dân số trẻ của Nhật Bản sẽ ngày càng giảm đi.

Cuốn sách này sẽ cho bạn những lời khuyên để mở ra cánh cửa tiếp theo của cuộc đời bạn. Đây là cẩm nang giúp bạn có thể vào làm tại các doanh nghiệp Nhật Bản hay đi du học tại Nhật Bản.

Cũng có nghĩa đây là cuốn sách giúp bạn trở thành một Samurai. Nếu bạn đọc thật kỹ, cuốn sách này chắc chắn sẽ trở thành phương tiện giúp bạn hoạch định chiến lược và thực hiện chiến thuật “tự khẳng định mình”.

Chương 1. “TIẾNG NHẬT SẼ THAY ĐỔI HOÀN TOÀN CÁCH SỐNG CỦA BẠN”

Tháng 9 năm 2008, cú sốc Lehman xảy ra tại New York (Mỹ), kéo cả thế giới cùng lúc lâm vào suy thoái. Gần đây, sự đổ vỡ của nền kinh tế Hy Lạp, một nước thuộc khối Các quốc gia châu Âu sử dụng đồng Euro, cũng là một yếu tố làm trầm trọng thêm sự mất ổn định. Nhưng vào mùa xuân năm 2010, Mỹ - tâm điểm của suy thoái kinh tế thế giới - đã bắt đầu hồi phục. Các nước Trung Quốc, Việt Nam, Ấn Độ, Brazil vẫn giữ vững phong độ, luôn đạt mức tăng trưởng kinh tế 6 - 10%.

Vào ngày 11 tháng 3 năm 2011, một trận động đất và sóng thần lớn đã xảy ra và tàn phá nhiều vùng phía đông Nhật Bản, gây hư hại cho nhà máy điện hạt nhân ở tỉnh Fukushima và làm phát tán phóng xạ sang các vùng lân cận. Đây được coi là một thảm họa lịch sử. Thế nhưng nhân dân Nhật Bản đã đoàn kết lại với nhau và từng bước phục hồi lại đất nước. Người dân trên toàn thế giới ngưỡng mộ tinh thần của người Nhật Bản. Và họ đã đóng góp tiền của cũng như công sức của mình vào công cuộc khôi phục đất nước Nhật Bản. Cũng có người cho rằng thảm họa này giống như là cuộc thế chiến thứ hai. Nói cách khác thảm họa này đã đánh dấu một bước ngoặt lớn và được so sánh giống như là “cuộc chiến” của Nhật Bản 66 năm về trước.

Nếu bạn là người có mong muốn trở thành Samurai thì có thể bạn đã biết về điều này. Nhật Bản đã lập nên kỳ tích lịch sử bằng việc tạo ra những tên tuổi mang tầm thế giới như “HONDA”, “PANASONIC” (Matsushita), “SONY”. Nhật Bản có những điều kiện để sản sinh và nuôi dưỡng những vĩ nhân thiên tài như Honda Shoichiro, Matsushita Konosuke, Ibuka Dai (phụ trách phát triển công nghệ) và Morita Akio (phụ trách Quốc tế hóa kinh doanh) của SONY. Đây chính là “NỘI LỰC” của Nhật Bản.

Và bây giờ là lúc nội lực đó được phát huy.

Bạn có quyết tâm trở thành một Samurai tiếng Nhật không?

Bạn hãy tưởng tượng về tương lai của mình. Bạn muốn làm công việc gì để đạt tới thành công trong cuộc đời mình? Bạn có muốn thử tưởng tượng về thành công của mình tại Nhật Bản không?

1-1. Tàu siêu tốc shinkansen, xe máy, công nghệ môi trường đều là những công nghệ thế mạnh

của Nhật Bản. SONY, TOYOTA, HONDA, CANON, PANASONIC, UNIQLO, tất cả đều là các hãng của Nhật Bản.

Đến đây, tôi sẽ thử viết ra những tên công ty Nhật Bản mà tôi biết nhé. Còn bạn, bạn có biết những cái tên này không?

Công ty cổ phần Murakami Kaimeido, Công ty cổ phần Asahi Etech, Công ty cổ phần Dengyo, Công ty cổ phần công nghiệp Yokota, Công ty cổ phần Nifuko, Công ty cổ phần công nghiệp Kishimoto, Công ty cổ phần hệ thống thông tin YCC, Công ty cổ phần thiết kế Konan, Công ty cổ phần công nghiệp Ayumi, Công ty cổ phần Sunouchi, Công ty cổ phần Disco, Công ty cổ phần Nito Seimo, Công ty cổ phần Kyowa, Công ty cổ phần Tatsumo, Công ty cổ phần công nghiệp Seiki Kansai, Công ty cổ phần Takagi, Công ty cổ phần điện khí ứng dụng, Công ty cổ phần Takatori, Công ty cổ phần giải pháp nguồn nhân lực, Công ty cổ phần Torex Semiconductor, Công ty cổ phần Sizuoka Seigyo, Xưởng đúc chế thép Ito, Công ty cổ phần điện khí Tabuchi...Có công ty nào bạn biết không? Chắc hẳn đều là những công ty bạn chưa từng nghe tên phải không? Vì đây đâu phải là HONDA hay TOYOTA. Đây là những công ty thuộc đủ mọi lĩnh vực, từ chất bán dẫn, máy chính xác, khuôn đúc, IT đến chế tạo rô-bốt. Trong số này, có những công ty hiện đang được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Tokyo cấp 1 và cấp 2, có 2 công ty có lịch sử trên 100 năm, lại có cả những công ty đã đầu tư nhà máy tại Việt Nam, những công ty đã được nhận bằng khen từ các quỹ danh tiếng của Nhật Bản và thế giới về QC (quản lý chất lượng) và phát minh. Đương nhiên, đa số những công ty này đều đã có những chứng chỉ ISO chủ chốt. Những công ty được nêu tên trong danh sách này thực sự mới chỉ là một bộ phận rất nhỏ trong số những công ty ưu tú cỡ vừa và nhỏ của Nhật Bản. Đây đều là những hãng sản xuất có quy mô từ 50 đến 3,000 nhân viên. Tại Nhật Bản, tồn tại rất nhiều những “công ty ưu tú không mấy nổi tiếng” kiểu như thế này. Những công ty kể trên chỉ là một vài công ty trong ngành sản xuất. Ngoài ra, nếu kể thêm cả những công ty thuộc lĩnh vực phân phối, vận tải, bán lẻ, dịch vụ, tài chính, dịch vụ nội dung, thông tin, hay lĩnh vực lâm nghiệp, ngư nghiệp, nông nghiệp, thực phẩm...nữa, thì Nhật Bản có tới 1,500,000 công ty! Nhiều như sao trên trời, phải không các bạn?

Mùa xuân năm 2010, được sự cho phép của Chính phủ Nhật Bản, đích thân các Bộ trưởng đã tới Hà Nội để làm việc về các dự án như đường sắt cao tốc shinkansen, điện hạt nhân, hệ thống xử lý nước quy mô lớn. Tôi được biết các vị lãnh đạo của Chính phủ Việt Nam cũng thể hiện thái độ hết sức tích cực trong các hoạt động này. Khác với Mỹ, Hàn Quốc, Trung Quốc, cho đến nay, Nhật Bản đã hạn chế việc “Chính phủ hỗ trợ các hoạt động của doanh nghiệp”. Trong thời kỳ Đại chiến thế giới lần thứ hai, Nhật Bản theo chủ nghĩa quốc gia quân sự. Do những mặc

cảm và hối hận về điều này, Chính phủ Nhật Bản đã duy trì một chính sách “liêm khiết” thái quá, hoàn toàn không can thiệp vào các lĩnh vực hoạt động của tư nhân và người dân trong suốt 60 năm sau chiến tranh. Vì thế, ngoài ngành ngân hàng được coi là Đội tàu được hộ vệ (Goeisendan), thì Chính phủ hoàn toàn không có sự hỗ trợ trực tiếp nào cho các hãng sản xuất. Theo một nghĩa nào đó, đây là việc rất tốt. Một nước Nhật có “Hiến pháp hòa bình” đẹp tới mức có thể đăng ký trở thành di sản thế giới, thì làm như vậy cũng đáng. Thế nhưng, trong bối cảnh của “Chủ nghĩa tư bản có lợi cho người giàu” cùng làn sóng toàn cầu hóa do Mỹ tạo ra tác động lên nhiều khía cạnh của kinh tế thế giới, khi người Nhật vẫn ngồi yên thì Hàn Quốc đã góp nhặt được một số công nghệ của Nhật, điều chỉnh lại và đã thành công trong nhiều phiên đấu thầu, đặc biệt là việc bán công nghệ và xây dựng nhà máy điện hạt nhân cho các Tiểu vương quốc Ả rập (UAE). Nghe nói phần lớn công nghệ vốn dĩ là của Nhật. Nếu cứ như thế này thì không ổn, nên Chính phủ Nhật Bản cuối cùng cũng phải hành động.

Thập niên 60, 70, không hẳn là Chính phủ Nhật Bản hoàn toàn không tham gia vào hoạt động kinh doanh, mà chỉ là bị buộc phải im lặng trước những tác động chính trị của Mỹ. Sự kiện Tron Architecture thập niên 80, cuộc xung đột trong cạnh tranh siêu máy tính của thập niên 90 là ví dụ. Hãy trở lại với câu chuyện của chúng ta.

Trong số 1.500.000 công ty có công nghệ đa dạng, năng lực dày dặn, có tới 600.000 công ty thuộc ngành sản xuất (MAKER), tỏa rộng mệnh mông như chân núi Phú sĩ. Chính đội ngũ đông đảo những công ty vừa và nhỏ đã tạo nên kết cấu các ngành sản xuất của Nhật Bản. Nếu thử tháo rời từng bộ phận của chiếc tivi SONY, bạn sẽ thấy nó được lắp ráp từ phụ tùng đến từ khoảng 50 hãng chế tạo vừa và nhỏ. Còn nếu tháo rời một chiếc ô tô của TOYOTA, nó được tạo thành từ khoảng 30.000 chi tiết phụ tùng. Số công ty liên quan cung cấp những phụ tùng này là bao nhiêu công ty? Đây là bí mật công ty nên tôi cũng không thể biết chính xác, nhưng chắc chắn phải có tới vài chục công ty vừa và nhỏ, bao gồm cả công ty con của TOYOTA. Những phụ tùng, nguyên liệu đó đều là những sản phẩm được các giám đốc công ty, các kỹ sư, công nhân, thợ lành nghề của các doanh nghiệp vừa và nhỏ ưu tú trên khắp nước Nhật dồn tâm huyết tạo ra. Và rồi những phụ tùng đó lại được các hãng chế tạo lớn danh tiếng được cả thế giới biết đến kiểm tra kỹ lưỡng, duy trì chất lượng cao, tránh để lọt bất cứ sai sót nào, lắp ráp thành những sản phẩm chất lượng, tạo nên thương hiệu, rồi bán ra thế giới với một chiến lược marketing toàn cầu. Chính cơ chế sản xuất huy động tổng lực của tất cả các doanh nghiệp từ nhỏ tới lớn và tinh thần làm trụ đỡ cho cơ chế đó đã tạo nên một đặc trưng trong cơ cấu các ngành sản xuất của Nhật Bản. Bạn đã thấy chưa? Điều này rất quan trọng! Tôi mới chỉ đưa ra ví dụ về ngành sản xuất thôi, nhưng các ngành dịch vụ, bán lẻ, vận tải - phân phối, nội dung số

(contents), IT cũng hoàn toàn tương tự. Và những công ty chứa đựng trong mình nhiều giá trị đích thực này đang chờ đợi các bạn - những Samurai Việt Nam trẻ trung và nhiệt tình.

1-2. Nhật Bản có đầy ắp những công nghệ, nội dung số hàng đầu thế giới và một nền văn hóa doanh nghiệp sâu sắc.

Hiện nay chỉ còn Nhật Bản bị bỏ rơi với tình trạng giảm phát. Hay đúng hơn, chính phủ Mỹ có quá nhiều khoản nợ, giá cổ phiếu giảm cùng lúc trên toàn thế giới và đồng yên tăng giá.

Tuy nhiên, ngay đến TOYOTA, hãng đã bị Mỹ chỉ trích vì vấn đề thu hồi xe lỗi thì trong cuộc họp báo gần đây (tháng 5 năm 2010) cũng đã công bố kinh doanh có lãi. HONDA, NISSAN, SUZUKI, MAZDA cũng đã kinh doanh ổn định. Có thể nói kinh tế Nhật Bản đã hoàn toàn hồi phục. Sự đi lên của ngành ô tô đã thúc đẩy nhanh sự hồi phục của nền kinh tế, nghĩa là đã tạo ra những dấu hiệu của sự chuyển bánh. Trong năm nay, làn sóng tích cực đó chắc chắn sẽ lan tới 1.500.000 công ty trên toàn nước Nhật. Thật là một dấu hiệu đáng mừng! Tuy nhiên sự tăng giá của đồng Yên so với các ngoại tệ khác cũng có sự tác động tiêu cực. Như ở một doanh nghiệp sản xuất ô tô, đồng Yên cứ tăng lên một Yên thì doanh thu của doanh nghiệp đó lại giảm 10 tỷ yên!

Lãnh đạo các doanh nghiệp vừa và nhỏ Nhật Bản đã gặp rất nhiều khó khăn trước cơn bão suy thoái này, nhưng cũng nhờ đó mà người dân đã nhận thức rõ hơn về nhiều điều. Đó là sự thật về lượng và chất tích tụ trong nội dung và công nghệ của các doanh nghiệp Nhật Bản. Trong thời gian này, do kinh tế suy thoái nên các doanh nghiệp buộc phải hạ giá tất cả các mặt hàng. Trong đó, MacDonald Nhật Bản (thực phẩm), UNIQLO (quần áo), NITORI (đồ gia dụng) vốn dĩ là những công ty khắt khe về chất lượng mà giá hàng lại rất rẻ. Ấy vậy mà trong giai đoạn suy thoái kinh tế, các hãng này đã quyết định giảm giá rẻ tới mức khiến “khách hàng cũng phải lo”. Mặt khác, chất lượng hàng hóa thì không hề giảm. Trái lại, thậm chí họ còn nỗ lực để nâng cao chất lượng nữa. Đó chính là nội lực của Nhật Bản, là khả năng phát huy những bí quyết kỹ thuật đã tích lũy được. Không chỉ riêng 3 công ty nổi tiếng nêu trên, hàng trăm ngàn siêu thị trên toàn quốc cũng cung cấp một lượng lớn hàng thực phẩm, hàng gia dụng được bán ra với mức giá rẻ bất ngờ. Các cửa hàng điện gia dụng lớn cũng cân nhắc, lên kế hoạch và thực thi một chiến lược chiến thuật kích thích nhu cầu mua hàng của khách hàng bằng cách bán những sản phẩm đồ điện gia dụng đời mới nhất với mức giá rẻ. Họ đã đương đầu với suy thoái kinh tế bằng mọi ý tưởng có thể nghĩ ra, như dùng thẻ tích điểm, áp dụng chiến lược “hạ giá thấp hơn cửa hàng bên cạnh, dù là 1 yên”, liên kết với công ty viễn thông bán máy tính xách tay với giá 10 yên... Không chỉ riêng trong lĩnh vực phân phối hay “sản phẩm công nghiệp”, mà đến cả “sản

phẩm du lịch”, “sản phẩm thời trang”, “lĩnh vực giáo dục”, “sản phẩm nội dung số sử dụng internet và tivi”, các công ty cũng dày công tìm tòi để chống chọi với tình trạng suy thoái. Sau Chiến tranh, Nhật Bản luôn bị cả thế giới nói xấu là “bất chước như khi”, là “thiên tài ăn cắp ý tưởng”, nhưng thực ra Nhật Bản có “ý tưởng” riêng để có thể ứng phó trước những cơn sóng dữ của thời đại, được thể hiện qua truyền thống lịch sử của xã hội. Đó chính là nội lực, là nguồn sức mạnh quốc gia của Nhật Bản.

Cạnh tranh bằng hạ giá nếu không cẩn thận sẽ rơi vào vòng luẩn quẩn giảm phát triển miên. Với suy nghĩ phải tuyệt đối tránh sa xuống đáy, nhiều doanh nghiệp Nhật Bản đã kiên quyết, mạnh dạn đổi hướng kinh doanh, đưa ra chiến lược nhằm vào tâm lý người tiêu dùng đã “mệt mỏi với giá rẻ”, “mệt mỏi với sự nhẩn nại”. Đó là chiến lược giúp người tiêu dùng có thể tận hưởng cảm giác dư dật khi được mua hàng với mức giá hơi cao một chút. Chiến lược này hiện nay đang được áp dụng tại khắp mọi nơi trên nước Nhật. MacDonald Nhật Bản đã thay đổi “dịch vụ bánh mì kẹp hamburger 100 yên (1 đô la) và cà phê miễn phí” vốn rất được ưa chuộng sang sản phẩm bánh mì kẹp hamburger 400 yên chất lượng hảo hạng. Sản phẩm này cũng lập tức trở thành sản phẩm “đỉnh”, khiến công ty đã đạt được doanh thu cao nhất kể từ khi thành lập, giữa bối cảnh kinh tế suy thoái như hiện nay. Công nghệ bán hàng đó, chiến lược kinh doanh đó chính là Nhật Bản. Bạn, người muốn trở thành một Samurai tại một đất nước như thế, bạn sẽ chọn một nơi làm việc như thế nào? Nghĩa là bạn sẽ vào làm việc tại một doanh nghiệp như thế nào, trong một lĩnh vực như thế nào? Chúng ta sẽ cùng suy nghĩ về điều này nhé.

1-3. Nhật Bản cũng có những công ty lâu đời nhất trên thế giới. Đó là những công ty nào?

Tại Nhật Bản có khoảng 1.500.000 công ty. Tại Nhật Bản có cả những công ty lâu đời nhất thế giới, thành lập vào năm 578 (thời Asuka) mà hiện nay vẫn đang hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, có tới 3.000 công ty hoạt động liên tục trong suốt trên 200 năm, 100.000 công ty có lịch sử trên 100 năm, nghĩa là Nhật Bản có một bề dày lịch sử giữ gìn truyền thống, công nghệ và văn hóa công ty, và đã đi cùng với đó là một quá trình tích lũy. Không có một đất nước nào như thế!

Một công ty Nhật Bản có 3 đặc điểm. Thứ nhất, công ty rất coi trọng nhân viên. Công ty luôn cố gắng tối ưu hóa năng lực của nhân viên và cùng nhau nỗ lực để hoàn thành tốt công việc. Nói rõ hơn thì công ty giống như gia đình. Luật pháp Nhật Bản ngày nay cũng dành sự ưu tiên đặc biệt cho việc bảo vệ nhân viên.

Đặc điểm thứ hai là công ty luôn đầu tư cho công tác đào tạo nhân viên. Về cơ bản, các công ty

Nhật Bản áp dụng chế độ thuê lao động suốt đời. Đây là một hệ thống đặc biệt riêng có của Nhật Bản, một khi đã được công ty tuyển dụng thì người lao động đó sẽ làm việc tại công ty cho đến khi về hưu nếu công ty không bị phá sản. Bên cạnh đó, chế độ đãi ngộ theo thâm niên cũng giúp nhân viên có thể có cuộc sống ổn định khi về già. Một vài doanh nghiệp đã thử áp dụng chế độ mới theo kiểu Mỹ, nhưng kết quả không được như mong muốn mà Fujitsu là một ví dụ. Không chỉ thất bại trong cải cách cơ chế, có những công ty thậm chí còn lâm vào tình trạng rối loạn. Ngoại lệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, các công ty thường có quy mô nhỏ, công việc cũng tiêu chuẩn của Mỹ nên nhiều công ty chuyển đổi, không giữ phong cách vốn có từ trước tới giờ. Bên cạnh đó, một số công ty được coi là Công ty xuất sắc (Excellent Company) của Mỹ lại đang có xu hướng học tập phương thức hoạt động của các công ty Nhật Bản, và đang chuyển đổi thành những công ty thân thiện với nhân viên.

Đặc điểm thứ ba là quản lý chất lượng. Người Nhật quan niệm rằng, từng sản phẩm được sáng tạo ra bởi “tâm hồn người nghệ nhân”, hòa quyện với tình yêu và bầu không khí của nhà máy. Từ đó, mỗi công nhân, kỹ sư, nghệ nhân đều coi mỗi sản phẩm là một phần của bản thân mình và hết lòng yêu quý chúng.

Người Nhật Bản từ 1000 năm, 2000 năm trước đã có tín ngưỡng cho rằng trên thảo nguyên, ngọn núi, con sông, biển, nhà, hòn đá đều có các vị thần linh trú ngụ. Tất nhiên, ngày nay suy nghĩ này không còn hoàn toàn giống như xưa, nhưng người Nhật hiện đại vẫn có xu hướng cảm thấy xót thương cả máy móc, đến sản phẩm và nguyên liệu trong nhà máy. Trong suốt 120 năm, các nhà máy của hãng đồ điện - điện tử nổi tiếng thế giới Toshiba vẫn sản xuất bóng đèn (loại bóng đèn thông thường vẫn được sử dụng tại các gia đình). Nhưng gần đây, do sức ép của bóng đèn LED mà đã buộc Toshiba phải dừng sản xuất loại sản phẩm này. Trong ngày hôm đó, công nhân, cán bộ công ty đã cúi đầu cảm ơn những chiếc máy đã làm việc trong suốt thời gian qua và tất cả đều đã khóc. Tình cảm đó chính là nét đặc trưng, là tâm hồn của nền sản xuất tại Nhật Bản. Cũng vì thế, nền văn hóa này không cho phép đưa ra thị trường những sản phẩm kém chất lượng. Tất nhiên, từ sau Chiến tranh (năm 1945), cùng với những văn hóa khác, kỹ thuật QC (quản lý chất lượng) và phương pháp đánh giá từ Mỹ đã được du nhập vào Nhật Bản, giúp cho văn hóa này của Nhật Bản được số trị hóa, định thức hóa một cách chính xác để trở thành bí quyết kỹ thuật.

Nào, bạn là người muốn trở thành Samurai, bạn đã sẵn sàng chưa? Nhiều công ty Nhật Bản trong một hệ thống giàu truyền thống như vậy lúc này đây đang mong chờ những nhà kinh doanh tích cực, những kỹ sư trẻ tuổi, những công nhân trẻ tuổi, những nhà tạo mẫu, những thanh niên có năng khiếu kinh doanh. Tất nhiên, đó có thể là những thanh niên Trung Quốc,

Hàn Quốc hay Ấn Độ. Thế nhưng, với nhiều giám đốc người Nhật, sự lựa chọn tối ưu là tuyển dụng các thanh niên Việt Nam. Tôi sẽ nói rõ cho bạn biết về lý do của suy nghĩ này trong phần sau.

1-4. Công ty Nhật Bản đang chờ đợi các “Samurai tiếng Nhật” người Việt Nam. Công việc nào thích hợp với bạn?

Ở Nhật Bản có tất cả mọi loại hình công việc mà bạn muốn, từ công nghệ thông tin, rô-bốt, thông tin, khuôn đúc, cơ khí chính xác, chất bán dẫn, đến thiết kế thời trang, thiết kế đồ họa, kế toán, đại lý thuế, tư vấn kinh doanh, văn hóa phi truyền thống như truyện tranh, phim hoạt họa, phim truyền hình, phim truyện, may mặc, âm nhạc, nghiên cứu, giáo viên, vận tải, phân phối (siêu thị, cửa hàng tiện ích, cửa hàng bán buôn đồ điện...), xuất bản, biên tập, phát triển phần mềm, phát triển hệ thống, phát triển phần mềm nhúng, xử lý nước, tổ chức mạng lưới giao thông đô thị, phát triển đô thị, bất động sản, nhà hàng ăn uống, phát triển thực đơn món ăn, luật sư, bác sỹ, y tá, người mẫu, ca sỹ, phóng viên truyền hình. Nhưng trong đó cũng có những công việc mà nếu bạn không có trình độ tiếng Nhật tương đương với người Nhật thì sẽ khó có thể làm được, hoặc những công việc có mức độ cạnh tranh quá gay gắt. Và cũng không phải là không có những lĩnh vực với nhiều người bảo thủ, từ chối tiếp nhận người nước ngoài. Vậy tôi sẽ cho bạn những lời khuyên về những công việc tốt có khả năng xin việc cao, và về cách làm thế nào để có thể đứng trước ngưỡng cửa bước vào những công việc đó.

Bạn hãy đọc kỹ danh sách liệt kê ở trên. Có thể nói đó đều là những công việc mang tính trí tuệ. Đối với những công việc như công nghệ thông tin, rô-bốt, khuôn đúc, thông tin thì không phải là bạn sẽ làm công nhân ở nhà máy, mà là sẽ trở thành người phát triển, thiết kế, lập kế hoạch. Trong lĩnh vực vận tải, phân phối thì không phải tôi nói về công việc của người lái xe tải, mà theo nghĩa bạn sẽ vào công ty với tư cách là người có trình độ đại học để trở thành ứng cử viên cho chức vụ quản lý. Trong lĩnh vực phát triển đô thị hay bất động sản cũng vậy, bạn sẽ trở thành người phụ trách về lập kế hoạch bất động sản hay phụ trách kinh doanh. Bạn đừng hiểu nhầm ý tôi nhé.

Hiện nay, đối tượng được nhập cảnh vào Nhật Bản trước tiên là lưu học sinh. Thứ hai là những người đã tốt nghiệp đại học có trình độ tiếng Nhật tốt, đặc biệt là những người đã tốt nghiệp đại học ngành vật lý, công nghiệp, y dược và đã được các công ty Nhật tuyển dụng. Đương nhiên những người tốt nghiệp ngành khoa học xã hội, kinh doanh được công ty Nhật tuyển dụng cũng sẽ được cấp VISA. Thứ ba là những người tốt nghiệp trung học phổ thông, được tuyển dụng với tư cách là công nhân làm việc tại nhà máy trong thời hạn 2-3 năm theo “chế độ

tu nghiệp”. Sau khi “Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược Việt – Nhật” được ký kết vào tháng 10 năm 2006, quan hệ hữu nghị giữa hai nước đã được tăng cường, nhưng vẫn tồn tại “bức tường biên giới” là Cục Quản lý xuất nhập cảnh của Chính phủ Nhật Bản. Tới đây tôi xin giới thiệu một cách dễ hiểu để bạn biết có những phương pháp nào để nhập cảnh vào Nhật Bản.

Phương pháp tốt nhất là đi du học Nhật Bản từ trung học phổ thông hoặc vào “trường trung học dạy nghề: hình thức trường công lập 5 năm, kết hợp giữa hình thức trường trung học phổ thông dạy nghề và trường cao đẳng”. Khi đó, bạn còn trẻ nên có thể học để nói được tiếng Nhật như người Nhật, và nếu cố gắng học tập thì hoàn toàn có thể vào đại học và xin được việc làm. Ngay cả nghề bác sỹ, luật sư, nếu bạn thi đỗ thì sẽ không gặp vấn đề nào cả. Nếu bạn ưa nhìn thì cũng có thể trở thành phóng viên truyền hình (phát thanh viên). Giới nghệ sỹ, truyền thông của Nhật tuy đặt yêu cầu trước tiên là phải biết tiếng Nhật và tiếng Anh, nhưng họ cũng đang tìm kiếm cả những thanh niên ưu tú có thể nói được các ngôn ngữ châu Á như tiếng Việt. Vào thời điểm sang Nhật du học, bạn cần có người bảo lãnh, nhưng với sự tìm tòi và nỗ lực của mình, chắc chắn bạn sẽ dần dần tự lo liệu được.

Du học cũng là một phương pháp có đông đảo số lượng người lựa chọn. Các bạn sẽ tạm dừng việc học tại các trường đại học ở Việt Nam, sang Nhật học tiếng khoảng chừng 1 năm, học từ năm thứ 3 tại các trường cao đẳng/chuyên nghiệp và tham dự kỳ thi chuyển tiếp lên đại học. Có không ít người vào thời điểm tới Nhật Bản hầu như không biết tiếng Nhật. Nhưng tại các trường đại học được coi là khó vào nhất của Nhật Bản như trường Đại học Tokyo (Todai), Đại học công nghiệp Tokyo (Tokodai), Đại học Tohoku, Đại học Osaka, hiện nay mỗi trường cũng có từ 10 đến 30 lưu học sinh người Việt Nam đang theo học. Bạn có thể học cả ngành khoa học xã hội và khoa học tự nhiên tại các khóa học này hoặc tự do xin việc làm giống như nội dung đã viết trong phần 1 ở trên. Hiện nay các công ty Nhật Bản đang đua nhau tuyển dụng các lưu học sinh đại học và cao học người Việt Nam. Nếu bạn nỗ lực và có được trình độ tiếng Nhật N1 thì bạn sẽ có vô số cơ hội việc làm.

Một phương pháp nữa gần giống với việc đi du học, khi lúc đầu bạn cũng hầu như không biết tiếng Nhật, sau khi tốt nghiệp cấp ba ở Việt Nam bạn sang Nhật học tiếng Nhật khoảng 1 năm tại trường tiếng Nhật, rồi sau đó không thi đại học mà là các trường dạy nghề tư lập (thời trang, tạo mốt) được gọi là “Trường chuyên môn”. Các trường này chú trọng tới “kỹ thuật” hơn là học vấn nên có thể làm việc được ngay sau khi ra trường. Nhưng cần lưu ý rằng, khác với trường đại học, các trường dạy nghề này có địa vị xã hội thấp, hơn nữa có cả những trường tốt và những trường có vấn đề. Để biết trường nào là trường tốt, các bạn hãy đọc phần “Các dữ liệu

quan trọng” của cuốn sách này hoặc hãy trao đổi trực tiếp với chúng tôi.

Bạn trang bị tại Việt Nam năng lực tiếng Nhật N2 hoặc N3 qua kỳ thi Năng lực tiếng Nhật, sau đó xin vào học tại các khóa tuyển dụng nhân viên chính thức bằng thị thực lao động với tư cách là kỹ sư của một công ty Nhật Bản (hãng sản xuất). Theo cách này, bạn sẽ tới Nhật Bản, cống hiến khoảng 5-10 năm tại một công ty Nhật, sau đó bạn có thể tự do kinh doanh hoặc mở công ty riêng tại Nhật Bản hoặc Việt Nam. Những công nghệ hàng đầu thế giới và những trải nghiệm mà bạn có được tại Nhật Bản chắc chắn sẽ trở thành những tri thức làm thay đổi cuộc đời bạn. Số học viên từng tốt nghiệp VCI lên tới hơn 150 người (tính đến mùa thu năm 2012), đã sang Nhật và hiện nay đang làm việc với tư cách là các kỹ sư trẻ, nhân viên chính thức của các công ty ưu tú của Nhật Bản.

Nước Nhật còn có cơ chế cho phép những lưu học sinh sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông được làm việc 2-3 năm tại đây theo chế độ tu nghiệp sinh của Nhật Bản. Tuy nhiên có nhiều công ty trong hệ thống này có sự phân biệt đối xử với người Việt Nam, vì vậy Học viện của chúng tôi không áp dụng hình thức này.

Chúng ta chỉ có chừng đó những phương pháp để sang Nhật làm việc thôi, nên không phải dẫn đo nữa, mà hãy lựa chọn. Tất nhiên cũng có trường hợp bạn yêu và kết hôn với một người Nhật, rồi sang Nhật làm việc, hoặc bạn áp dụng “giải pháp tuyệt đối” là nhập quốc tịch Nhật, hoặc do công việc của bố mẹ, bạn sang Nhật học từ bậc tiểu học, tuy nhiên những trường hợp này chắc chắn là rất hiếm. Các Samurai tương lai, các bạn cần cân nhắc về định hướng cuộc đời mình và hỏi ý kiến bố mẹ để lựa chọn một trong 5 con đường nêu trên.

Tiếp theo, tôi sẽ thử mô phỏng 2 phương pháp xin việc làm tại Nhật cho bạn thử xem nhé.

1-5. Mô phỏng chân thực tương lai của bạn:

Ở đây tôi đã chế tác ra 2 hình mẫu. Bạn hãy dùng để tham khảo khi đi xin việc cho mình.

Ví dụ 1. Bạn Đình, sinh viên tốt nghiệp một trường đại học của Hà Nội (Khoa cơ khí công nghiệp), 23 tuổi, giới tính nam.

<Hoàn cảnh hiện nay của Đình>

Hiện nay Đình hầu như không biết tiếng Nhật, nhưng Đình rất ngưỡng mộ công nghệ cao của Nhật Bản, và đã vào học tại VCI từ

tháng 7 năm 2010. Đình vừa bước vào chương trình học 11 tháng (học về tiếng Nhật, công ty Nhật, xã hội Nhật Bản).

<Mục tiêu của Đình>

Sang Nhật, vào một công ty Nhật, làm việc tại đó khoảng 7 năm, sau đó về nước, cưới vợ, mở công ty tại Hà Nội.

<Mô phỏng chi tiết>

1 Đình đã cố gắng đạt mục tiêu có trình độ tiếng Nhật N3 trong thời gian 11 tháng học tại VCI

2 Tại thời điểm tháng thứ 10, khi từ trình độ số 0 về tiếng Nhật, Đình đã có thể nói chuyện với người Nhật trên mức hội thoại hàng ngày, thì công ty A, B, C, D của Nhật tới trường phỏng vấn. Đình đã tham gia phỏng vấn cùng với 9 bạn khác trong lớp, và đã nhận được lời mời tuyển dụng vào làm nhân viên chính thức từ công ty A và D. Sau khi hỏi ý kiến bố, Đình đã quyết định chọn công ty A là hãng chế tạo khuôn đúc. Giám đốc công ty A đã rất vui mừng. 9 bạn khác cùng lớp cũng được tuyển dụng vào các công ty khác. Lương của mỗi người là 2.300 đô la/tháng. Và vì họ là nhân viên chính thức nên cũng được đóng bảo hiểm và hưởng những đãi ngộ hoàn toàn giống với các nhân viên là sinh viên tốt nghiệp đại học người Nhật.

3 Cho đến ngày 15 tháng 8 là ngày tốt nghiệp Học viện Hà Nội - Nhật Bản, các học viên này vẫn tiếp tục lên lớp và tiếp tục nâng cao

trình độ của mình. Ngày 20 tháng 8, họ đã nhận được thị thực làm việc từ Đại sứ quán Nhật tại Hà Nội để sang Nhật.

4 Công ty A yêu cầu Đình tới Nhật Bản vào cuối tháng 8 nên vào đêm 30 tháng 8, Đình đã bay từ sân bay Nội Bài sang sân bay quốc tế Kansai. Tại cửa ra của sảnh đến, nhân viên hành chính của công ty A đã chờ sẵn, Đình được đưa về khu nhà ở của công ty A.

5 Sáng hôm sau, lúc 8h30, Đình tới công ty, gặp và chào xã giao giám đốc. Giám đốc tập hợp khoảng 50 nhân viên có liên quan tới để giới thiệu Đình với họ. Đình đã dũng dạc, tươi tắn chào mọi người: “Tôi tên là Đình. Tôi tới từ Việt Nam. Kể từ ngày hôm nay, tôi sẽ phấn đấu với tư cách là một kỹ sư trẻ. Rất mong nhận được sự giúp đỡ của các anh chị”. Giám đốc và các nhân viên khác đã rất hoan nghênh khi nghe Đình phát biểu.

Ví dụ 2. Bạn Huyền, sinh viên tốt nghiệp một trường đại học của Thành phố Hồ Chí Minh (Khoa kinh tế), 22 tuổi, giới tính nữ

<Hoàn cảnh hiện nay của Huyền>

Trước đây Huyền hầu như không quan tâm tới Nhật Bản, nhưng sau khi đọc cuốn sách này, trong Huyền đã hình thành nên quyết tâm. Ngay lập tức, Huyền đã hỏi ý kiến bố mẹ, và thật bất ngờ, bố mẹ cô đã trả lời ngay rằng: “nếu là đi du học ở Nhật thì bố mẹ đồng ý”.

<Mục tiêu của Huyền>

Đi Nhật, học về kinh doanh du lịch tại một trường đại học danh tiếng của Nhật, vào làm việc 3-4 năm tại một công ty trong lĩnh vực này của Nhật, sau đó sẽ về nước và trở thành “chuyên gia tư vấn về lĩnh vực du lịch và resort” tại Thành phố Hồ Chí Minh và Nha Trang.

<Mô phỏng chi tiết>

1 Huyền nhanh chóng tìm được qua internet trường đại học R nổi tiếng ở Tokyo, một trường đại học Nhật Bản có Khoa du lịch mà mình mong muốn. Huyền đã đặt mục tiêu thi đỗ vào trường đại học này.

2 Và do cần phải học gấp tiếng Nhật nên Huyền quyết định theo học một khóa nửa năm tại một trường tiếng Nhật tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Huyền đã nhiều lần tới Trung tâm lưu học sinh của trường đại học R, nơi cung cấp những ý kiến tư vấn rất hữu ích về việc thi tuyển, về cuộc sống tại Nhật Bản và một số chế độ học bổng. Qua đó, Huyền đã xin được một trong số những học bổng đó, khiến cho chi phí hàng tháng của cô được hỗ trợ phần nào, giảm sức ép kinh tế đồng thời cô cũng tiết kiệm được thời gian làm thêm để tập trung cho học tập. 5 Sau khi đến Nhật 1 năm, tiếng Nhật của Huyền đã tiến bộ rõ rệt, cô dự thi kỳ thi Du học Nhật Bản và đạt kết quả cao, cô được chấp nhận vào học từ năm thứ tư trong khuôn khổ chế độ lưu học sinh tại Khoa Du lịch của trường đại học R.

6 Huyền đã học Đại học 1 năm, học thạc sỹ 2 năm. Huyền nhận được đề nghị vào làm việc cho Công ty du lịch G và Công ty bất động sản resort H, cô đã quyết định vào làm việc cho công ty bất động sản resort H là một công ty lớn ở Tokyo. Cô đã làm việc tại đây khoảng 5 năm. Trong thời gian đó, cô đã tới làm việc tại Trung Quốc 2 lần, tại Việt Nam 5 lần, tại Pháp 2 lần, và tại Singapore 2 lần.

7 Thời gian này, công ty bất động sản resort H có kế hoạch thành lập công ty resort và tour du lịch tại Việt Nam, thế là Huyền đã được bổ nhiệm thành giám đốc cho công ty con này. Khi ấy Huyền tròn 30 tuổi, đã có người yêu người Nhật và sau đó tổ chức đám cưới tại thành phố Hồ Chí Minh. (Hết)

Lưu ý: đây là 2 trường hợp mẫu tôi tạo nên để bạn có thể “dễ hình dung về tiến trình”, chứ không phải chuyện có thật. Đó là hình ảnh tham khảo giúp bạn hiểu rằng nếu bạn cố gắng thì mọi việc sẽ tiến triển như vậy. Ở đây tôi cũng chỉ lấy ví dụ về trường hợp sinh viên tốt nghiệp đại học, nhưng công ty Nhật rất công bằng, nếu có thực lực thì dù bạn chỉ là người tốt nghiệp trung học phổ thông, không phải bạn chỉ dừng lại ở công việc của một công nhân nhà máy, mà cánh cửa việc làm trong lĩnh vực sử dụng lao động trí tuệ cũng luôn mở rộng với bạn. Chỉ có điều, khi đó việc nhập cảnh ban đầu sẽ khó khăn hơn.

1-6. Số người Việt Nam biết tiếng Nhật còn quá ít nên cơ hội cho bạn sẽ nhiều

Tôi nghe nói rằng, tại Việt Nam từ 8-10 năm trở lại đây, tiếng Anh đã được đưa vào chương trình giáo dục bắt buộc từ lớp 5 trên phạm vi toàn quốc. Đó là một chính sách giáo dục rất hay. Nhờ vậy, gần 90 triệu người Việt Nam, khoảng 7-10 triệu người có thể sử dụng được tiếng Anh hội thoại hàng ngày cho nhu cầu chào hỏi, mua bán. Trong số đó, những người có thể sử dụng tiếng Anh trong công việc sẽ vào khoảng gần 2 triệu người.

So với con số này, số người Việt Nam từng học tiếng Nhật là bao nhiêu? Mặc dù chưa có số liệu công bố chính xác, nhưng từ số lượng trường tiếng Nhật, số học sinh trong mỗi lớp và thời gian hoạt động của các trường, tôi ước tính có nhiều nhất là 50-70.000 người. Ngoài ra, trong số những người tốt nghiệp trường trung học phổ thông của Việt Nam, rồi sang Nhật khoảng 2-3 năm với tư cách công nhân nhà máy theo chế độ “tu nghiệp”, nếu ước tính con số những người đạt được trình độ tiếng Nhật nhất định thì có lẽ có khoảng 30.000 người. Nghĩa là, số thanh niên Việt Nam có thể sử dụng tương đối tiếng Nhật giao tiếp hàng ngày là khoảng 100 - 150.000 người. Còn những thanh niên có thể trình độ tiếng Nhật đủ để được tuyển dụng làm nhân viên chính thức trong các công ty Nhật Bản, hay những người thành thạo tiếng Nhật đủ để đi du học tại Nhật Bản (trình độ N1, N2, N3), tính rộng rãi thì có lẽ cũng chỉ được khoảng 30.000 người. Chỉ có vồn vện chừng đó thôi. Nếu xét tới số nhân viên mà công ty Nhật hay Chính phủ Nhật đang cần, thì đây là con số quá ít ỏi. Nhật Bản cần một số lượng nhân viên gấp vài chục lần con số này và Nhật Bản cũng đang muốn kêu gọi những người này tới Nhật.

Nếu bạn muốn xin việc và sống bằng tiếng Anh, bạn sẽ buộc phải cạnh tranh với trên 1-2 triệu đồng bào Việt Nam của mình. Trái lại, nếu là tiếng Nhật, thì đối thủ cạnh tranh của bạn chỉ là 30 ngàn người mà thôi (đây còn là con số được tính dôi ra). Nhật Bản đang muốn có nguồn nhân lực trẻ và chất lượng, vì vậy Nhật Bản đang chờ đợi các Samurai đến từ Việt Nam. Để tạo dựng cuộc sống hạnh phúc của mình, bạn phải trang bị năng lực, và đem hết sức mình để mở cánh cửa của cuộc đời mình. Nếu bạn thực sự muốn điều đó, chúng tôi sẽ giúp bạn. Tôi sẽ cố vũ bạn- người muốn trở thành Samurai- với tư cách là một Samurai đàn anh.

1-7. Dân số Nhật Bản đang già đi nên rất cần bổ sung sức trẻ

Bước vào thế kỷ 21, xã hội Nhật Bản đang đối mặt với tốc độ già hóa chưa từng có từ trước tới nay khiến dân số trẻ tuổi giảm đột biến. Dân số Nhật Bản đạt mức đỉnh điểm là 120 triệu người vào năm 2006, rồi từ đó trở đi, dân số sẽ ngày càng giảm. Đây là khuynh hướng thường thấy ở các nước đã đạt trình độ phát triển cao, là quy luật tự nhiên nên không thể khác được. Con số 120 triệu dân hiện nay sẽ chỉ còn 90 triệu vào năm 2050. Cơ cấu xã hội Nhật Bản hiện nay là 3 người trẻ gánh vác 1 người già, nhưng theo công bố của Bộ tổng vụ, đến năm 2055, 1

người trẻ sẽ phải gánh vác 1 người già. Không những dân số giảm, mà nhiều người Nhật Bản cho rằng làm việc trong ngành khoa học tự nhiên, ngành y “vừa không có thời gian chơi, vừa vất vả”, nên số thanh niên chọn học các ngành này đang giảm mạnh.

Một khuynh hướng nữa thường thấy tại các nước phát triển, đó là độ tuổi kết hôn ngày càng muộn hơn. Học vấn của nữ giới được nâng cao, môi trường việc làm bình đẳng, sự tham gia tích cực vào đời sống xã hội của phụ nữ là những nhân tố góp phần thúc đẩy khuynh hướng này (mặc dù trên thực tế vẫn tồn tại sự bất bình đẳng giới). Nhưng vấn đề đáng nói hơn ở đây là, đối với cả nam và nữ, số người không thích cuộc sống gia đình đang tăng lên. Nói cụ thể hơn, ngày càng nhiều những cặp vợ chồng tuy mới kết hôn nhưng chỉ gần gũi nhau mỗi năm 1, 2 lần, thậm chí không còn quan tâm tới quan hệ tình dục. Tất nhiên không phải tất cả những cặp vợ chồng Nhật Bản đều như vậy, bởi hàng năm vẫn có hơn 1 triệu trẻ em ra đời. Nhật Bản sẽ không bị xóa sổ, nhưng nếu tình trạng này cứ tiếp diễn, thì trong tương lai xa, khi dân số giảm xuống dưới con số 50 triệu người vào cuối thế kỷ này, bằng với dân số Nhật Bản thời Minh Trị. Về mặt lý thuyết, nếu mỗi cặp vợ chồng sinh trên 2 con thì dân số sẽ được khôi phục. Trên thế giới, Pháp là quốc gia đã có những chính sách khéo léo, kiên quyết như cải thiện môi trường chăm sóc và giáo dục trẻ em, cải cách chế độ thuế để có thể giải quyết vấn nạn trên. Nhật Bản cũng bổ nhiệm chức danh “Bộ trưởng phụ trách các giải pháp đối với vấn đề giảm sinh” và trông đợi một sự cải cách mạnh mẽ, tuy nhiên công việc đó chắc chắn sẽ cần thời gian. Nhật Bản đang tha thiết tìm kiếm những trí thức trẻ, những lao động trẻ ưu tú, tất nhiên không phải chỉ từ Việt Nam. Từ mùa hè năm 2009, Chính phủ Nhật Bản đã có sự thay đổi chiến lược về mặt tư duy. Tuy không giống nhau về nhiều mặt nhưng Nhật Bản đang hướng tới mô hình một quốc gia công bằng giống như Thụy Điển, Phần Lan hay Hà Lan.

1-8. Số lượng người Việt Nam tại Nhật Bản chưa đến 40,000 người

Hiện nay Nhật Bản đang mong muốn được đón những thanh niên châu Á có trí tuệ và tinh thần khát khao cầu tiến. Như tôi đã nói ở phần trước, do hiện nay Nhật Bản vẫn chưa thoát khỏi suy thoái nên nhu cầu tuyển dụng còn nửa vời, nhưng từ năm 2012, kế hoạch tuyển dụng hàng ngàn nhân viên của các công ty Nhật Bản sẽ nhắm tới Việt Nam. Lúc đó, bạn cần nhận định xem công ty đó thuộc lĩnh vực nào, chiếm vị trí như thế nào trong lĩnh vực đó. Dù có được nhiều nơi mời chào, bạn cũng đừng vội vàng nhé. Trạng thái đó trong tiếng Nhật được gọi là “than thở trong sung sướng”. Trước tiên, đối tượng mà công ty Nhật mong muốn là người châu Á “ưu tú và đứng đắn”. Có lẽ những đất nước có sự gần gũi và thân quen với nước Nhật và người Nhật là Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam, Indonesia, Phillipines sẽ có được lợi thế nhất định. Có thể kể thêm Myanmar, quốc gia đang từng bước tiến tới dân chủ hóa và từng có quan

hệ gần gũi với Nhật Bản vào thời Đại chiến thế giới lần thứ 2.

Sau đây là một thống kê về quốc tịch của những người nước ngoài hiện đang có mặt tại Nhật Bản. Người Trung Quốc khoảng 700 ngàn (trong đó lưu học sinh là 80 ngàn), người Hàn Quốc có 200 ngàn (chưa kể những người thuộc dân tộc Triều Tiên đã sống ở Nhật từ trước Chiến tranh và con cháu của họ gồm 400 ngàn người), người Brazil 300 ngàn, người Phillipines 200 ngàn, người Peru 60 ngàn, người Mỹ 50 ngàn, người Việt Nam 40 ngàn (trong đó lưu học sinh là 3.000 người). Có tới khoảng 90% số người nước ngoài ở Nhật Bản đang làm công nhân tại các nhà máy theo “chế độ tu nghiệp”. Gần như 100% những người đến từ Brazil, Phillipine, Peru là công nhân. Trong số các nước kể trên, có lẽ nước có nhiều Samurai tham gia trong ngành sử dụng tri thức, ngành thông tin, kinh doanh là Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam, Mỹ. Tất nhiên, từ các nước như Pháp (ngành nghệ thuật, kinh doanh), Ý, Tây Ban Nha (nghệ thuật, kinh doanh xuất nhập khẩu thực phẩm...), Đức, Úc, Anh, Ấn Độ, mỗi nước cũng có khoảng từ vài ngàn đến 10.000 người đang sống và làm việc tại Nhật Bản, làm việc trong nhiều chi nhánh của các ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty lớn của Âu Mỹ tại Tokyo, Osaka.

Thống kê trên có lẽ hơi dài dòng nhưng lại là những thông tin rất quan trọng. Tất cả đều là các đối thủ cạnh tranh của bạn! Bạn hãy đọc những con số này một cách chăm chú và nghiêm túc nhé.

Đặc biệt, bạn sẽ phải “chiến đấu” chủ yếu với các đối thủ đáng gờm người Trung Quốc và Hàn Quốc. Họ đều có trình độ tiếng Nhật khá cao khi tới Nhật Bản và cũng có nhiều thanh niên đã tốt nghiệp những trường đại học danh tiếng. Bạn sẽ không thể chủ quan đâu. Nhất là người Trung Quốc sẽ có lợi thế về chữ Hán, một khía cạnh văn hóa được du nhập vào Nhật Bản từ 1500 năm trước và vẫn được sử dụng ngày nay. Nhưng bạn cứ yên tâm đi.

Vì người Nhật cảm thấy khó quan hệ một cách chân thành với người Trung Quốc và Hàn Quốc. Có lẽ các bạn không biết về điều này đúng không? Giữa Nhật Bản và Trung Quốc, Hàn Quốc có vấn đề lịch sử về sự xâm lược của Nhật Bản trong thời kỳ Chiến tranh thế giới thứ hai. Đó là “vấn đề đền thờ Yasukuni”, nơi các quan chức Chính phủ Nhật Bản thường thăm viếng. Ngôi đền không chỉ thờ các binh sỹ, mà thờ cả các tội phạm chiến tranh là các lãnh đạo trong chính phủ Nhật thời bấy giờ. Nhìn từ góc độ của Trung Quốc và Hàn Quốc, việc các vị lãnh đạo trong Chính phủ Nhật Bản ngày nay đến thăm viếng ngôi đền này thể hiện rằng Nhật Bản vẫn đang đề cao chiến tranh xâm lược, và họ khó chịu trước hành động đó của Nhật Bản. Tuy nhiên, Nhật Hoàng hoàn toàn không đi lễ tại ngôi đền này từ sau Chiến tranh.

“Vấn đề sách giáo khoa” cũng làm phát sinh những tranh cãi giữa các quốc gia trên sau khi

Chiến tranh đã kết thúc 60 năm trước. Trong số các đầu sách giáo khoa đã được Bộ giáo dục Nhật Bản kiểm định, có những cuốn sách do các nhà xuất bản cánh hữu phát hành. Những cuốn sách này không ghi rõ về hành vi xâm lược của Nhật Bản đối với châu Á, vì vậy Trung Quốc và Hàn Quốc luôn coi đây là vấn đề gây xung đột.

Nhật Bản đã xin lỗi về hành vi xâm lược của mình, nhưng phía nước bị xâm lược thì không dễ dàng quên đi quá khứ như vậy. Cũng là điều đương nhiên thôi. Đây là những tàn dư phiền phức mà lịch sử để lại. Lục quân của Nhật Bản cũng từng xâm lược và chiếm đóng Việt Nam. Nhưng thật may mắn, đúng vào thời điểm đó đã có tuyên bố ngừng chiến và hầu như không có giao chiến giữa hai bên. Thậm chí, một bộ phận các hạ sỹ quan và binh sỹ Nhật Bản, sau khi giải giáp đã tình nguyện ở lại Việt Nam, hợp tác cùng với những người yêu nước Việt Nam chiến đấu chống thực dân Pháp. Đây là một chi tiết rất có ý nghĩa, một điểm nhấn tích cực trong lịch sử quan hệ Việt - Nhật, và cũng là một sự thể hiện “cách sống” vốn có của Samurai.

Trong khi đó, người Nhật khá kỵ với người Trung Quốc. Cho dù hai quốc gia luôn cố gắng để giữ quan hệ tốt với nhau nhưng ngày càng có nhiều người Nhật có cảm giác không tốt về người Trung Quốc. Nhất là đối với một số lãnh đạo các công ty vừa và nhỏ đã từng một lần đầu tư vào đất nước này đã cho tôi biết về những khó khăn khi hoạt động kinh doanh ở Trung Quốc. Hơn nữa, chi phí quân sự tăng lên nhanh chóng theo đà tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc cũng tạo nên một mối đe dọa lớn đối với an ninh của Nhật Bản.

Đó là những lý do khách quan, nhưng lại giúp đất nước và con người Việt Nam có được cảm tình đặc biệt của người Nhật. Đây thực sự là một điều may mắn cho nhân dân hai nước chúng ta!!

Sau thảm họa kép 11/3/2011, có rất nhiều người nước ngoài như Trung Quốc và người Mỹ đã không quay lại Nhật Bản do lo lắng sự phát tán phóng xạ. Người dân Nhật Bản thì bình tĩnh trước sự cố đó. Thế nhưng nếu có người vẫn còn lo lắng thì họ có thể du học và làm việc tại phía nam vùng Tokyo.

1-9. Người Nhật Bản rất yêu thích Việt Nam

Ý thức phân biệt đối xử với người Hàn Quốc cho tới gần đây đã giảm dần đi trong suy nghĩ của người Nhật nhờ sự xuất hiện của những nam diễn viên Hàn Quốc đẹp trai, hay qua sự kiện Nhật Bản và Hàn Quốc đồng tổ chức giải bóng đá thế giới World Cup. Trong khi đó, sự tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và chi phí quốc phòng của Trung Quốc, Nhật Bản cũng cảm thấy lo ngại, và có lẽ sẽ còn tiếp tục có thái độ khó chịu trong thời gian tới đây. Đối lập với điều đó,

nhiều người Nhật Bản có tình cảm tốt với người Việt Nam và đất nước Việt Nam. Tôi chưa từng gặp một người Nhật nào nói là mình ghét Việt Nam. Chúng ta hãy cùng xâu chuỗi lại các lý do để giải thích về điều này nhé. Đây là điều quan trọng đối với cả hai quốc gia trong quá trình phát triển mối quan hệ sâu rộng trong thời gian tới đây.

Tôi xin viết theo dòng thời gian.

1. Dù sao thì trước hết cũng phải kể tới những mất mát của người Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng đất nước. Nhiều người Nhật khi đó đều cho rằng “Mỹ thật quá đáng. Người dân của một nước Việt Nam nhỏ bé thật dũng cảm và đáng thương!”. Đó gần như là suy nghĩ chung của đa số người Nhật khi đó. Có khoảng 1 triệu người Nhật, chủ yếu là sinh viên như chúng tôi tham gia vào các nhóm đấu tranh, tấn công vào Đại sứ quán Mỹ, Cục Phòng vệ, trụ sở Đảng tự do dân chủ để phản đối cuộc chiến tranh Việt Nam. Con số này cũng chỉ là một bộ phận nhỏ trong số rất nhiều người có lương tâm và tinh thần phản chiến trên cả nước. Sau chiến tranh, hình ảnh dân tộc Việt Nam, “dân tộc duy nhất đánh bại đế quốc Mỹ hùng mạnh” đã làm cho người dân trên khắp thế giới thật sự khâm phục. Vào ngày cuối cùng của cuộc chiến tranh, nhiều người Nhật đã ngồi trước màn hình tivi và vui sướng rơi nước mắt trước hình ảnh chiếc xe tăng của quân đội giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập và những người lính dũng cảm phất cao lá cờ Mặt trận giải phóng, cờ của chính phủ Bắc Việt Nam. Thực sự đã có rất nhiều người Nhật khóc vì cảm động khi xem cảnh này trên tivi. Và tất nhiên, tôi, người đã đấu tranh quyết liệt chống lại cuộc chiến tranh Việt Nam, vẫn còn nhớ là mình cũng đã ứa những giọt lệ nóng bỏng, và tôi đã khóc mãi không dừng được.

2. Sau khi chiến tranh kết thúc, nhiều thuyền nhân từ các nước Đông Dương đã trôi dạt tới Nhật Bản. Dù không biết chính xác đã có chuyện gì xảy ra, người Nhật đã cảm thấy thương xót và sẵn sàng giúp đỡ họ.

3. Chính sách Đổi mới của Việt Nam được áp dụng từ nửa cuối thập niên 80 đã nhận được nhiều sự quan tâm tại Nhật Bản. Hình ảnh về một nước Việt Nam mới được đánh giá cao.

4. Thông qua làn sóng đầu tư và hoạt động kinh doanh của các công ty Nhật Bản tại Việt Nam từ đầu những năm 1990, qua các phương tiện truyền thông, Việt Nam ngày càng được biết đến nhiều hơn không phải chỉ với tinh thần mạnh mẽ để giành thắng lợi trong chiến tranh, mà còn là một dân tộc trung thực, có “giá trị quan theo kiểu Á Đông” giống như Nhật Bản, hơn thế còn là một dân tộc rất khéo tay. Bản thân tôi cũng đã từng là một nhà sản xuất chuyên về PR và Marketing, tôi vẫn còn nhớ rất rõ là vào thập niên 90, trên cơ sở những cuộc trao đổi với các cán bộ của Tổng cục Du lịch, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch đầu tư, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn

hóa thông tin Việt Nam, thông qua báo chí, truyền hình (lúc đó internet chỉ vừa mới bắt đầu được phổ biến), tạp chí, tôi đã tích cực truyền đạt tới người dân Nhật Bản về nền văn hóa, về tình hình thực tế của Việt Nam. Không muốn nói quá nhiều về mình, nhưng tôi nhận thấy những việc làm đó đã đem lại nhiều hiệu quả và thành tựu.

5. Từ năm 2000, tại những đô thị lớn của Nhật Bản đã mọc lên nhiều quán ăn Việt Nam. Không chỉ có các cô gái trẻ, mà đã có ngày càng nhiều hơn những khách du lịch trung, cao niên lựa chọn các tour du lịch tới Việt Nam. Các đoàn khảo sát về môi trường kinh doanh, về nông nghiệp, ngư nghiệp Việt Nam cũng ngày càng tăng về số lượng. Cùng với đó, xu hướng “hâm mộ” Việt Nam cũng phát triển trong dư luận xã hội Nhật Bản. Và đến nay, quá trình đó vẫn không ngừng tiến triển, thể hiện qua việc các dự án đường sắt cao tốc shinkansen, nhà máy điện hạt nhân, công trình xử lý nước của Việt Nam đã được giao cho Nhật Bản đảm nhiệm.

6. Tôi xin bổ sung thêm một thông tin quan trọng nữa, đó là, đối với Nhật Bản, lợi thế của Việt Nam so với các nước khác không phải chỉ có vậy. Sự thực là trong số các nhà báo của các cơ quan truyền thông Nhật Bản có rất nhiều người hâm mộ Việt Nam. Bản tin về Thái Lan, Mianma, những nước có quan hệ sâu sắc với Nhật Bản từ ngày xưa, chỉ toàn là những thông tin về chính trị, về sự lộng hành của chính quyền quân sự. Tin tức về Indonesia, Phillipines thì chỉ nói về các y tá tới Nhật và đang rất cố gắng làm việc, còn về chính trị thì cũng không có tin tức nào hấp dẫn. Trái lại, các nhà báo, đặc biệt là các nhà báo giàu kinh nghiệm của các tờ báo nổi tiếng như báo Asahi (trường phái tự do: mỗi ngày phát hành 8 triệu tờ), báo Mainichi (trường phái trung lập, tự do: mỗi ngày phát hành 4 triệu tờ), báo Yomiuri (trường phái bảo thủ: mỗi ngày phát hành 10 triệu bản), báo Nikkei (trường phái trung lập: mỗi ngày phát hành 3,5 triệu tờ), báo Sankei (trường phái dân tộc: mỗi ngày phát hành 2 triệu tờ), hay các phóng viên của các đài truyền hình đều là fan hâm mộ Việt Nam. Lý do của sự hâm mộ này thật rõ ràng. Đó là bởi nhiều phóng viên, nhà báo đã từng là những học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, sinh viên đại học, những người đã chứng kiến cuộc chiến tranh Việt Nam, từng cảm thấy đau xót và cầu mong cho Việt Nam chiến thắng. Thậm chí, rất nhiều những thanh niên từng phụ trách phong trào phản chiến tại Nhật Bản, sau khi tốt nghiệp đại học, đã trở thành phóng viên. Tôi có rất nhiều người quen như thế, trong đó có cả những người thuộc thế hệ đàn em. Có thể nói rằng, sự mến mộ mà nhiều người trong giới truyền thông Nhật Bản dành cho Việt Nam chính là một “vũ khí” mà không một nước nào khác có được.

1-10. “Kế hoạch 300.000 lưu học sinh” của Chính phủ Nhật Bản là kế hoạch gì?

Vào năm 2008, Bộ Giáo dục Nhật Bản đã công bố rầm rộ một kế hoạch với nội dung: đến năm

2020, thu hút 300.000 lưu học sinh tới Nhật Bản, còn được gọi là “Kế hoạch 300.000 lưu học sinh”. Quan điểm của Nhật Bản khi tiếp nhận lưu học sinh bao gồm nhiều yếu tố, nhưng điều mà Chính phủ Nhật Bản chú trọng nhất, đó là thông qua các thanh niên ưu tú tới du học, sức hấp dẫn của văn hóa và công nghệ Nhật Bản sẽ lan tỏa ra thế giới, đặc biệt là ra các nước châu Á. Bởi vì, nếu không phải là một đất nước hấp dẫn thì chắc chắn lưu học sinh sẽ không tới học. Nhật Bản có các công nghệ hàng đầu thế giới. Nhật Bản cũng dẫn đầu về khả năng ứng dụng công nghệ trong nông nghiệp và ngư nghiệp. Gần đây, nền văn hóa phi truyền thống như phim hoạt họa, truyện tranh của Nhật Bản cũng đứng đầu thế giới. Trào lưu giải trí “COOL JAPAN” đang được thanh niên thế giới ngưỡng mộ. Và xu hướng thời trang mang phong cách “dễ thương” của Nhật Bản gần đây cũng đã nổi tiếng thế giới. Tokyo chính là thánh địa thời trang dễ thương dành cho các cô gái trẻ. Và vẻ đẹp truyền thống không chỉ có ở những lâu đài Kyoto hay Nara, mà còn là núi Phú Sĩ, là vẻ đẹp thiên nhiên ở khắp mọi nơi trên đất nước. Dù là đất nước có nhiều yếu tố hấp dẫn như vậy, liệu việc thu hút 300.000 lưu học sinh có đơn giản? Tại Mỹ có 700.000 lưu học sinh, tại Pháp có 270.000 lưu học sinh (Trung Quốc lại chỉ có 240.000) từ khắp nơi trên thế giới tới học. Điều đó nói lên rằng các nước này có một sự hấp dẫn nào đó, nói rõ hơn, bí quyết thu hút sự đầu tư của lưu học sinh. Số lượng lưu học sinh nước ngoài hiện đang học tập tại Nhật Bản chỉ có 150.000 người. Tất nhiên, hoạt động du học có khía cạnh đầu tư của mỗi cá nhân, nhưng nhìn từ góc độ quốc gia, đó cũng là quá trình chuyển giao, thay đổi về tri thức, công nghệ, văn hóa... nên việc cử sinh viên ra nước ngoài học tập thực ra cũng thể hiện chiến lược phát triển giáo dục của mỗi quốc gia. Trung Quốc hiện đang có tới 130.000 lưu học sinh sang Mỹ. Đây không thể nói không phải là chiến lược quốc gia và chiến lược đó thật là ngoạn mục! Ngay cả Hàn Quốc cũng cử 65.000 lưu học sinh sang Mỹ (trong khi tổng dân số Hàn Quốc chỉ là 47 triệu người). Nhưng Nhật Bản, một nước với 120 triệu dân lại chỉ có 25.000 lưu học sinh ở Mỹ.

Xét trên bình diện toàn cầu, Trung Quốc hiện nay đang cử tới 200.000 học sinh sang học tại các nước trên thế giới. Ấn Độ cũng không thua kém, cử đi tới 130.000 học sinh. Hàn Quốc là 100.000 học sinh, và Việt Nam có 30.000 lưu học sinh. Còn Nhật Bản chỉ có 90.000 lưu học sinh ra nước ngoài học tập.

Tổng số lưu học sinh hiện đang học tập tại Nhật Bản là 150.000 người, trong đó đứng đầu là Trung Quốc với 80.000 người, thứ hai là Hàn Quốc với 20.000 người, thứ ba là Đài Loan với 5.000 người. Việt Nam hiện đứng thứ tư với 3.000 lưu học sinh. Hiện nay, Mỹ đang thu hút các học sinh trung học và sinh viên đại học ưu tú trên khắp thế giới với cam kết sẽ cấp cho họ học bổng 160.000 đô la một năm trong suốt 5 năm. Tôi nghĩ đây không phải là du học nữa, mà là

“dùng tiền để bắt cóc”. Quyết định cuối cùng về việc đi du học là do bản thân người học đưa ra, nhưng ở đó cũng in đậm ý đồ chiến lược của chính phủ mỗi nước. Đặc biệt với Trung Quốc và Hàn Quốc thì có thể thấy hai nước này đang nỗ lực rất lớn trong chiến lược phái cử học sinh đi du học.

Đến đây, tôi sẽ nói về vấn đề “Kế hoạch 300.000 lưu học sinh” của Nhật Bản. Có vẻ như đến năm 2020, Nhật Bản khó lòng đạt được mục tiêu 300.000 lưu học sinh nếu không có sự thay đổi về chiến lược và định hướng. Đây đang là một vấn đề lớn trong nội bộ chính phủ Nhật Bản.

Còn bạn, bạn nghĩ gì về tình trạng này? Bạn cần phải thấy rằng: “Đây rồi! Cơ hội đã đến rồi!”. Học bổng của chính phủ và của tư nhân chắc chắn sẽ tăng cả về chủng loại và số tiền, điều kiện nhập cảnh cũng sẽ được nới lỏng hơn. Tuy nhiên, kế hoạch 300.000 lưu học sinh này cũng có những lý do riêng của nó, liên quan tới hiện trạng dân số trẻ đang ngày càng giảm của Nhật Bản.

Hiện nay người ta đang dự đoán rằng trong số 900 trường đại học của Nhật Bản, những trường không được ưa chuộng hoặc không có uy tín sẽ bị phá sản. Những trường đại học mới với lịch sử chỉ khoảng 10-30 năm, với trình độ kinh doanh kém thì sẽ không thu hút được học sinh, kết quả là những trường này phải dừng tuyển sinh hoặc phải thông báo đóng cửa. Do đã tạo ra quá nhiều trường đại học, nên có lẽ Chính phủ Nhật Bản cũng cảm thấy rằng khoảng 200-300 trường đại học trình độ thấp bị phá sản cũng không sao. Tôi cũng nghĩ như vậy. Số lượng trường đại học như hiện nay là quá thừa. Vì thế, trình độ của những trường đại học này muốn ra sao cũng được, nhưng vấn đề là ở chỗ, ngay đến cả những trường đại học khá có truyền thống cũng sẽ gặp khó khăn trong kinh doanh nếu không có lưu học sinh. Nhật Bản phải cần tới 300.000 lưu học sinh là vì lẽ đó. Các trường danh tiếng như Todai, Kyodai, Tokodai vẫn có thể duy trì được số lượng sinh viên ưu tú mà không gặp phải vấn đề gì. Vậy còn các trường đại học khác thì sao? Một trong những trường đại học danh tiếng là trường Tohokudai, tuy không có vấn đề gì về cơ cấu, nhưng thời gian gần đây, lãnh đạo của trường này đã “cảm nhận có sự sa sút về chất và tinh thần của các học viên cao học”, vì vậy họ đang bắt đầu tích cực đầu tư và tiếp nhận các học viên cao học từ các nước sang học tập, trong đó có Việt Nam. Trường đại học Yamagata, một trường danh tiếng của khu vực đông bắc Nhật Bản cũng đã mở văn phòng tại Hà Nội từ năm 2008. Điều đó có nghĩa là, ngay cả các trường đại học danh tiếng của Nhật Bản cũng đã định hướng phát triển cho 10 - 20 năm tới trên quan điểm đa dạng hóa, quốc tế hóa trường đại học của mình. Một ý tưởng rất hay và ddaafay ý nghĩa, phải không bạn?

Ngay đến trường đại học lớn và danh tiếng cũng đang triển khai những giải pháp tích cực

nhằm thu hút được các học sinh ưu tú của châu Á. Các bạn ơi, đã đến thời của các Samurai tiếng Nhật rồi đấy! Bạn đừng bỏ lỡ cơ hội quý giá này.

1-11. Du học Nhật Bản là món quà cho “tương lai tỏa sáng” dành cho các con của bạn. Nói cách khác, đó chính là sự đầu tư tình yêu.

Mục này được viết dành cho các bậc phụ huynh của những học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, vì vậy tôi xin dùng ngôn ngữ lịch sự. Việc du học là một trong những hoạt động giao lưu quốc tế đối với cả 2 nước. Nói rõ hơn, đây là yếu tố rất quan trọng đối với việc chuyển giao công nghệ và chuyển giao văn hóa giữa Việt Nam và Nhật Bản. “Kế hoạch 300.000 lưu học sinh” đã được Bộ giáo dục xây dựng và Chính phủ Nhật Bản công bố chính thức. Vậy trong phần này, bạn hãy thử suy nghĩ xem bạn có cho đứa con yêu của mình tham gia vào chương trình có ý nghĩa rất quan trọng này không.

Tuy nhiên, trước hết, chúng ta hãy bỏ quốc gia, chính phủ sang một bên để suy nghĩ. Tôi và bạn, chúng ta hãy cùng suy xem xét, với tư cách là cha mẹ, chúng ta sẽ suy nghĩ thế nào về việc du học của con mình.

Trước hết, vì bạn xác định sẽ cho đứa con trai hay con gái yêu của mình ra nước ngoài, nên cần phải làm rõ ý nghĩa sâu xa nhất của việc du học đó. Trong xã hội ngày nay, không phải chỉ có internet, mà tất cả mọi thứ đều đã phát triển ở quy mô toàn cầu. Kinh tế cũng thể chỉ tiến hành trong phạm vi một nước, cả Mỹ, Hy Lạp hay Iceland, chỉ cần xảy ra sự cố kinh tế như có một nước sụp đổ thì ngay lập tức ảnh hưởng đó sẽ lan ra toàn thế giới. Việt Nam cũng vậy. Việt Nam khi đã gia nhập WTO, ký kết EPA, thì sẽ khó có thể xây dựng một quốc gia chủ nghĩa xã hội lý tưởng theo kiểu của riêng mình. Lẽ dĩ nhiên, Việt Nam sẽ phải liên tiếp đương đầu với làn sóng lớn của tài chính quốc tế.

Không phải chỉ có kinh tế, chính trị, mà việc tiếp thu, học tập những bí quyết kỹ thuật, nội dung số trong nhiều lĩnh vực như kinh doanh, nghệ thuật, đời sống, văn hóa phi truyền thống, các hoạt động công cộng như hoạt động tình nguyện đều là những kiến thức và thông tin cần thiết cho công việc trong tương lai của một thanh niên Việt Nam. Nhưng nếu chỉ chờ đợi một cách thụ động thì sẽ không thể có sự tích lũy đầy đủ những tri thức này. Nhìn từ con mắt của tôi, còn nhiều thanh niên Việt Nam “đứng đĩnh” sống an nhàn tại đất nước mình. Ngay cả những sinh viên ưu tú tốt nghiệp đại học đang theo học ở trường của chúng tôi (đa phần là sinh viên tốt nghiệp trường Bách Khoa), những người có quyết tâm “đi Nhật, trở thành kỹ sư chuyên nghiệp, tích lũy kinh nghiệm trong 10 năm và về nước” cũng vẫn có nhiều người chưa đủ quyết tâm và tinh thần tự chủ trong học tập. Họ vẫn là “ếch ngồi đáy giếng”, vẫn chưa biết đến sự

rộng lớn của thế giới bên ngoài. Có rất nhiều những thanh niên Việt Nam có trí óc vàng và trái tim kim cương. Nhưng do họ còn ít kiến thức và kinh nghiệm về “tầm nhìn và tư duy toàn cầu” nên đáng tiếc là tri thức chưa được “mài sắc”, nghĩa là tài năng của họ chưa thể bộc lộ ra ngoài.

Phần mở đầu của tôi hơi dài, nhưng những đứa con của bạn, những người hôm nay đang là những học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, khi họ bước vào lứa tuổi 30 đầy sung sức, lúc đó sẽ là những năm 2020 - 2030. Lúc đó thế giới và Việt Nam chắc chắn đã có nhiều thay đổi. Đó sẽ là thời đại mà việc biết sử dụng tiếng Anh là đương nhiên, nên những ai còn biết một ngoại ngữ khác sẽ được đánh giá cao. Tất nhiên, nếu muốn bạn có thể học tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung Quốc cũng rất tốt. Nhưng khi đó, sức mạnh hợp tác kinh tế, tính cộng đồng sẽ phát triển theo hướng tăng cường hơn nữa mối quan hệ giữa Nhật Bản và khu vực sông Mê Kông. Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam – Nhật Bản (EPA) cũng đang được ký kết. Vì thế, tiếng Nhật khi đó sẽ chiếm ưu thế rõ rệt ở Việt Nam.

Con bạn học luật tại Nhật Bản. Con bạn học công nghệ tiên tiến tại Nhật Bản. Con bạn học về thuế, kế toán tại Nhật Bản. Con bạn học thiết kế thời trang tại Nhật Bản. Con bạn học kinh doanh tại Nhật Bản... Và Nhật Bản chỉ cách Việt Nam 4,5 giờ bay. Nhật Bản, không nghi ngờ gì nữa, là một nước “láng giềng” châu Á gần gũi của Việt Nam.

Đầu năm 2010, bạn Tôn Diệp Nhất Trang, một nữ sinh Việt Nam đang du học tại Đại học Ritsumeikan châu Á - Thái Bình Dương (Kyushu, Nhật Bản), đã đoạt danh hiệu hoa hậu trong cuộc thi hoa hậu của thành phố Beppu. Đây là một cuộc thi quan trọng của thành phố. Vẻ đẹp và trí tuệ của thanh niên Việt Nam đã được tôn vinh. Đây chính là thời điểm bắt đầu. Từ đây, xu hướng này chắc chắn sẽ tiếp tục khai hoa. Lời khuyên của bạn, những người làm cha mẹ là rất quan trọng. Du học chính là một cách đầu tư cho tương lai của con bạn. Đó là việc đầu tư không chỉ có ích cho con bạn, mà còn có ích cho cả gia đình bạn nữa. Bạn hãy suy nghĩ kỹ về điều này.

Chương 2. NHẬT BẢN -MỘT ĐẤT NƯỚC XINH ĐẸP, NGHIÊM TÚC,vCỦA NHỮNG SAMURAI KỶ LẠ

2-1. Sức mạnh bền bỉ của người dân

Từ thời Minh Trị, với quyết tâm đuổi kịp và vượt các nước phương Tây, Nhật Bản đã trải qua một chặng đường xây dựng một “phú quốc cường binh”, và giành thắng lợi trong hai cuộc chiến tranh Nhật – Thanh năm 1894 và Nhật – Nga năm 1905. Với sự tự tin, Nhật Bản đã trải qua thời Đại Chính (Taisei) một cách khá ung dung, đến thời Chiêu Hòa (Showa), ngày càng thấy rõ hơn sự ngạo mạn của Nhật Bản khi thể hiện thế và lực của một quốc gia đang lên. Người Nhật đã cho rằng “một đất nước thần thánh” thì không bao giờ thất bại. Sự thắng thế trên bàn cờ quân sự, quá trình thần thánh hóa Thiên Hoàng dần bao trùm lên khắp Nhật Bản. Việc Nhật Bản xuất quân sang Trung Quốc, Triều Tiên được ngay cả những người dân thường cho là việc làm đương nhiên và nhiều người dân cho rằng không phải họ bị bắt buộc phải đi xâm lược, mà họ hợp sức với Chính phủ vì tin rằng việc mình làm là đúng. Thực sự đây là tính cách dân tộc và cũng là vấn đề của người Nhật. Sau Chiến tranh, hay sau thảm họa động đất vừa xảy ra tại miền Đông Nhật Bản, khi tính cách này chuyển biến (theo hướng tốt) thì lại trở thành sức mạnh dân tộc để phục hưng đất nước.

Để giáng đòn cuối cùng đối với Nhật Bản đang đuổi thế, Mỹ đã ném thí điểm bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki vào tháng 8 năm 1945. Trước đó vào tháng 3, Mỹ đã ném bom dữ dội xuống Tokyo, làm 10 vạn người chết. Trong chiến tranh cũng có Luật quốc tế, theo Luật này, nếu nước nào sát hại những người dân vô tội thì sẽ phải chịu hình phạt. Nhưng bất chấp điều đó, “nước Mỹ dân chủ” vẫn tiến hành giết người hàng loạt đối với Nhật Bản, và đã tái hiện thành tựu đó tại Việt Nam vào thập niên 1960. Trong lịch sử, chưa từng có một quốc gia nào lặp lại cuộc chiến tranh tội ác, giết chết nhiều người dân vô tội mà lại không phải chịu bất cứ hình phạt nào như vậy. Nhưng thôi, tôi sẽ dành câu chuyện này để nói vào một dịp khác, tôi xin quay lại với chủ đề về sức sống của Nhật Bản sau Chiến tranh.

Tôi sinh năm 1948. Nhật Bản bại trận vào tháng 8 năm 1945, có nghĩa là tôi ra đời 3 năm sau sự kiện đó. Tại Nhật Bản, người ta gọi những người sinh trong khoảng những năm 1947 - 1949 là những người thuộc “Thế hệ kết khối” (thuộc thế hệ làm bùng nổ dân số). Vào thời gian này,

khi Chiến tranh đã kết thúc, chủ nghĩa quân phiệt đã bị triệt tiêu, dưới bầu trời thanh bình, các đám cưới được dịp bùng nổ, nhiều cặp vợ chồng trẻ đã sinh nhiều con. Có tới 2 triệu trẻ em được sinh ra hàng năm liên tục trong vài năm. Và thế hệ trẻ em này được gọi là “Thế hệ kết khối”. Thế hệ cha mẹ tôi vẫn thường kể về thời kỳ đó, mọi người đều nghèo nhưng luôn tràn đầy tình yêu và niềm hy vọng vào tương lai.

Nền kinh tế và sản xuất của Nhật Bản đã được tạo dựng nên trong một bối cảnh như vậy. Đã xuất hiện những tên tuổi như Công ty công nghiệp vô tuyến Tokyo (SONY), Honda, Kyoto Ceramic, nhiều công ty tràn đầy sức sống cũng đã ra đời. Trong lĩnh vực lưu thông phân phối, những công ty như công ty kinh doanh siêu thị Daiei đã bất ngờ trỗi dậy. Thời đó, hình thức giải trí chủ yếu của người dân là phim và đài phát thanh. Cảnh “đoàn viên” khi cả gia đình thỉnh thoảng cùng nhau đi xem phim, hay cả nhà cùng nghe đài phát thanh với người cha từ công xưởng trở về nhà vào buổi tối là những niềm hạnh phúc nhỏ bé của một cuộc sống hòa bình, không có chiến tranh. Có thể các bạn trẻ Việt Nam không còn nhớ nữa, nhưng khi bộ phim truyền hình “Oshin” nổi tiếng của Nhật Bản được phát sóng vào năm 1990 đã đem lại tiếng vang lớn không phải chỉ riêng ở Việt Nam mà tại khắp các nước châu Á, rồi lan sang cả Liên bang Nga và Châu Âu. Hình ảnh một thiếu nữ tuy phải sống trong hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn luôn tươi vui, luôn cố gắng để nắm lấy hạnh phúc đã khiến cả thế giới cảm động. Sự thực là người Nhật đã sát cánh bên nhau, đồng lòng kiếm tìm tương lai trong một hoàn cảnh giống như các nhân vật trong bộ phim đó. Một biểu tượng nữa về tinh thần lạc quan của người Nhật khi đó là sự kiện Tiến sỹ Yukawa Hideki đoạt giải Nobel Vật lý năm 1949. Đối với một dân tộc đã mất đi sự tự tin thì đây là một sự kiện hết sức quan trọng, khiến cho người Nhật cảm thấy rằng: “Người Nhật chúng ta thật là tài giỏi!”. Niềm tin này đã mang một ý nghĩa rất lớn lao.

Vào thập niên 1950, các công ty vừa và nhỏ Nhật Bản đã nỗ lực hết sức để có thể sản xuất được hàng hóa với giá thành rẻ nhất. Các hình thức nghiên cứu liên kết với các trường đại học chưa được triển khai, vì vậy các công ty đã tập hợp những sinh viên ưu tú và mở rộng bộ phận nghiên cứu của riêng từng công ty. Họ đã khổ công tìm tòi xem làm cách nào để có thể sản xuất được xe máy, thiết bị bán dẫn, đồ gốm, ô tô... với giá thành rẻ, nhanh và hợp lý. Đó là cuộc cạnh tranh không phải để sản xuất cái gì, mà là “sản xuất như thế nào”. Hiện nay, người Trung Quốc cũng đang bắt chước công nghệ của thế giới và bị phê phán. Cũng giống như thế, sản phẩm của Nhật Bản trước đây cũng được chế tạo trên cơ sở bắt chước và nổi tiếng vì... chóng hỏng. Có thể nói hiện tượng đó giờ đây đang xảy ra tại Trung Quốc. Tất nhiên là có một sự khác biệt như tôi được biết, việc bắt chước công nghệ của Trung Quốc khá thô thiển, thậm chí Chính phủ

Trung Quốc lại hậu thuẫn cho các công ty đánh cắp công nghệ một cách thiếu minh bạch. Còn Nhật Bản, tuy bắt chước “kết cấu cơ bản” của sản phẩm, nhưng các kỹ sư Nhật Bản luôn tìm cách cải tiến và phát triển theo cách riêng của mình.

Nhật Bản cũng đã sớm thoát khỏi tình trạng bắt chước, mỗi công ty đã tạo nên một hệ thống của riêng mình, với sự kết hợp giữa “công nghệ tối tân và tay nghề của nghệ nhân” được mang tên “Monozukuri” (công nghệ chế tạo sản phẩm). Trong cuốn “Phúc Ông tự truyện”, Fukuzawa Yukichi, nhà giáo dục, nhà chính trị nổi tiếng của Nhật Bản thời Edo, người sáng lập ra trường đại học Keio đã viết: “Kể từ sau khi viên sỹ quan người Mỹ Matthew C. Perry tới Nhật Bản vào thời Edo bằng con tàu màu đen Kurobune (năm 1853), chỉ 7 năm sau, phái đoàn Nhật Bản đã vượt Thái Bình Dương bằng con tàu Kanrin Maru do chính người Nhật điều khiển. Có thể nói tính tò mò, tinh thần ham tìm tòi và dũng khí của người Nhật để có thể học được kỹ thuật hàng hải và có thể vượt biển sang tới nước Mỹ chỉ trong vòng 7 năm kể từ khi nhìn thấy con tàu Hoa Kỳ màu đen là một điều hết sức đặc biệt”. Vâng, chính tính tò mò và tinh thần ham tìm tòi đó đã trở thành nền tảng nuôi dưỡng các kỹ sư Nhật Bản. Những nghệ nhân tài ba tại hiện trường nơi sản xuất, những người có đầu ngón tay nhạy bén có thể phân biệt ra sự chênh lệch của 1/1000 mm, có cảm giác tinh tế để có thể cảm nhận được “độ trùng và dao động” mà máy tính không thể làm được, hay những kỹ sư chỉ cần ngậm nước trong miệng là có thể phân biệt được nước đó thuộc nguồn nước của địa phương nào, những con người đó hiện nay vẫn còn sống và rất khỏe khoắn. Thế nhưng, việc đào tạo thế hệ kế cận không thuận lợi như họ mong muốn và xu thế hiện nay là sẽ chuyển sang hệ thống đào tạo của “trường đại học Monozukuri”. Có không ít các công ty, các chuyên gia trung cao niên đang mong muốn được truyền lại một cách kỹ càng những công nghệ và kỹ thuật đó cho các kỹ sư Việt Nam khéo tay và chăm chỉ.

Từ nửa cuối thập niên 1950, Nhật Bản bắt đầu bước vào thời kỳ tăng trưởng kinh tế cao. Khi đó, tivi, tủ lạnh đã phổ biến rộng rãi, 3C đặc trưng của các gia đình Nhật Bản thời đó là “Car” (ô tô), “Colour tivi” (tivi màu) và “Cooler” (máy điều hòa). Nền công nghiệp Nhật Bản đã có thể tăng tốc và vượt Mỹ, kết quả là các sản phẩm chính gốc của Nhật Bản đã bao phủ khắp thế giới. Đó là máy ảnh của Nikon, Asahi Pentax, là đồng hồ Seiko, là máy khâu hiệu Janome, hiệu JUKI, máy ghi âm của Sony... Một trong những yếu tố thúc đẩy cho sự phát triển đó, rất rõ ràng, chính là sự kiện Olympic Tokyo năm 1964.

Tại vùng ngoại thành mọc lên những khu nhà chung cư lớn gọi là Danchi, tuyến đường sắt cao tốc shinkansen được xây dựng, đường bộ cao tốc hiện đại được xây dựng trên khắp đất nước.

Có thể nói đó là sự ra mắt thế giới đầy may mắn của Nhật Bản trong một môi trường không có

trở ngại, khi mà tỷ giá được cố định ở mức 1 đôla bằng 360 yên, và các nước Âu Mỹ không coi nền công nghiệp của một nước Đông Á nhỏ bé như Nhật Bản là đối thủ cạnh tranh của mình. Có lẽ mô hình Nhật Bản là Mô hình đuổi kịp (Catch Up) đầu tiên và cũng là cuối cùng xuất hiện trên thế giới.

2-2. Bốn yếu tố làm thay đổi diện mạo Nhật Bản hiện đại

Cuộc “Minh trị duy tân” vào năm 1868, một cuộc cách mạng tư sản đã kéo theo sự sụp đổ của chế độ phong kiến lạc hậu thời Edo, đã xảy ra cách đây 150 năm. Kể từ đó, Nhật Bản chúng tôi đã có những thay đổi lớn cả về thể chế quốc gia, cả về thể chế kinh tế. Nói một cách đơn giản là Nhật Bản đã bắt chước mô hình phát triển của các nước phương Tây, vừa sao chép vừa học hỏi. Và sau đó, chủ nghĩa phát-xít đặc trưng bởi sự ngạo mạn, tự đắc và thần thánh hóa Thiên hoàng lan tràn khắp nơi, cuộc chiến tranh Thái Bình Dương bắt đầu từ năm 1937 kéo dài đến khi Nhật Bản bại trận vào năm 1945 đã tàn sát vô nhân đạo hàng triệu người dân ở các nước châu Á. “Kết cục bại trận” sau đó của Nhật Bản cũng có thể xếp ngang với một cuộc cách mạng, nhưng nó chỉ có ý nghĩa làm Mỹ hóa Nhật Bản, chứ không phải là sự đột phá từ phía dân chúng. Đúng là xã hội Nhật Bản đã được dân chủ hóa mạnh mẽ, phong cách sống cũng thay đổi hoàn toàn, song đó vẫn không phải là cách mạng. Và trải qua quá trình 60 năm sau Chiến tranh, Nhật Bản đã đạt được sự phát triển kinh tế cao độ. Có nhiều nguyên nhân đem lại sự phát triển đó, nhưng trước hết phải kể đến việc người dân với tinh thần hối hận về hành vi gây chiến tranh, đã vươn dậy, họ bắt đầu bước đi với những nguyên tắc và tinh thần trách nhiệm đối với cuộc sống và công việc. Thứ hai, đó là do ý thức đoàn kết cho một “cuộc chiến tổng lực” đã có từ xa xưa, thứ vũ khí tinh thần giúp người Nhật kết thành một khối trong Chiến tranh giờ đây đã được sử dụng trong hoạt động của nền kinh tế. Có lẽ những phân tích này hơi phức tạp một chút, nhưng hy vọng các bạn sẽ hiểu thêm một chút về nước Nhật. Đó cũng là mục đích của cuốn sách này.

Sau thời kỳ tăng trưởng kinh tế cao độ, giống như các nước khác trên thế giới, Nhật Bản cũng bị cuốn vào làn sóng toàn cầu hóa. Đặc biệt, Nhật Bản đã có nhiều thay đổi trong 20 năm gần đây. Thậm chí có thể nói sự thay đổi này là sự thay đổi lớn chưa từng có từ trước tới giờ. Có 4 sự thay đổi: “internet xuất hiện”, “cửa hàng tiện ích ra đời”, “điện thoại di động trở nên phổ biến”, “kinh tế Trung Quốc phát triển nhanh chóng”.

Từ nửa cuối thập niên 80, những biến động này đã thay đổi phong cách sống và cảm nhận của chúng tôi. Thậm chí có thể nói nó đã làm chúng tôi thay đổi hoàn toàn. Chắc hẳn bạn cũng biết điều này. Internet chính là kết quả của việc các sinh viên tự ý phổ biến rộng rãi mạng ARPA của

Bộ quốc phòng Mỹ vào thập niên 80, khiến cho hệ thống mạng này được sử dụng trên khắp thế giới. Có lẽ đây là một “kỳ tích” tương đương với những phát minh hy hữu trong lịch sử nhân loại như việc “phát hiện ra lửa”, “kỹ thuật trồng lúa” mà tại đó không tồn tại nhà phát minh hay tác giả, mà nó được phát hiện ra bởi trí tuệ của nhân loại và được phát triển bởi ý muốn của toàn nhân loại. Còn cửa hàng tiện ích chính là những cửa hàng của những dịch vụ tiện lợi phục vụ con người. Hiện nay trên toàn nước Nhật có khoảng 43.000 cửa hàng như vậy. Có lẽ chuỗi cửa hàng này cũng đã tới Việt Nam, tại Thành phố Hồ Chí Minh và chắc hẳn sẽ tăng lên nhanh chóng trong thời gian tới. Ban đầu, đây cũng là một hệ thống được nhập khẩu từ Mỹ, nhưng các công ty Nhật Bản vốn rất chuyên nghiệp trong việc cải tiến (như Seven Eleven, Family Mart, Lawson...), với việc trang bị hàng hóa đa dạng về chủng loại cùng hình thức marketing chi tiết để đạt được tiêu chí “chủng loại nhiều, số lượng ít”, đã tạo ra tính tiện lợi cao hơn Mỹ và xây dựng thành công một văn hóa tiêu dùng có trật tự. Tôi rất thích các nếp phố ở Hà Nội. Những nếp phố đó phản ánh lịch sử và văn hóa. Nhưng 10 năm nữa, nhiều khả năng phần lớn các cửa hàng có các bà, các chị bán thực phẩm và tạp hóa sẽ biến mất khỏi các đường phố như phố Huế, phố Bà Triệu, phố Lê Thanh Nghị, nhường chỗ cho các cửa hàng tiện ích. Khi đó, nét đẹp của các khu chợ cũng sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn. Việt Nam sẽ lựa chọn sự tiện lợi hay giữ gìn sắc thái riêng của thành phố tất nhiên sẽ được Chính phủ và thành phố Hà Nội cân nhắc kỹ càng.

Thực ra điều đó cũng đã xảy ra tại Nhật Bản. Cứ cách 1km lại có một siêu thị lớn, cứ 500m lại có 1 cửa hàng tiện ích. Các cửa hàng ở ngoại thành cũng được mở rộng. Những siêu thị như “Big C” chắc chắn sẽ mọc lên chi chít ở các vùng ngoại thành. Với sự thay đổi trong hệ thống bán lẻ như vậy, những phố buôn bán trên khắp cả nước vốn luôn nhộn nhịp cũng đã bị xóa sổ. Điều này càng rõ rệt hơn ở các thành phố địa phương. Ngay đến những phố buôn bán gần các nhà ga cũng có nhiều cửa hàng phải đóng cửa giữa ban ngày (phá sản). Những hàng đậu phụ, hàng rau xanh, hàng cá, hàng thịt, hàng giày dép, hàng tạp hóa, hàng quần áo..., những cửa hàng đặc trưng của các bà, các mẹ sẽ biến mất hoặc chuyển sang kinh doanh cửa hàng tiện ích.

Tôi nói tới yếu tố thứ 3, đó là điện thoại di động. Đây là thứ mà các bạn vẫn dùng hàng ngày nên chắc không cần tôi phải giải thích gì thêm. Tuy nhiên, ở Nhật Bản, điện thoại di động được dùng để gửi mail, chơi game, dùng internet nhiều hơn là để nói chuyện. Năm 2010, về số lượng điện thoại di động Việt Nam sở hữu nhiều hơn Nhật Bản. Tại Nhật Bản, người ta không cho trẻ con dùng điện thoại di động, hay có nhiều người giàu có, trí thức do không muốn bị đeo bám nên cố ý không sử dụng điện thoại di động.

Và cuối cùng là đến vấn đề anh bạn Trung Quốc. Đúng là một nước lớn khá “phiền toái”. Tôi biết rằng chúng ta cần giữ quan hệ tốt với Trung Quốc nhưng tôi vẫn băn khoăn về những

chính sách cho phép tồn tại sự chênh lệch giàu nghèo rất lớn ở đất nước này. Bạn cũng có suy nghĩ giống tôi phải không? Tất nhiên, tôi phải công nhận Trung Quốc có những tiềm năng khổng lồ để phát triển kinh tế và trở thành đối tác hàng đầu cho mọi quốc gia trên thế giới.

Trên đây là bốn sự kiện đã “xô đẩy” Nhật Bản chúng tôi trong hơn 20 năm qua kể từ nửa cuối thập niên 1980.

2-3. Truyền thống bảo vệ môi trường của người Nhật và thảm họa ngày 11 tháng 3

Nhiều người nước ngoài khi tới Nhật Bản đều nói rằng: “Nhật Bản thật là sạch sẽ”. Người Việt Nam cũng thường khen Nhật Bản như vậy. Từ 10 năm trước, Nhật Bản đã bắt đầu hướng tới xây dựng một quốc gia du lịch. Vì vậy, không chỉ các địa phương có những thắng cảnh du lịch nổi tiếng như Kyoto, Nara, núi Phú Sĩ, mà tất cả các địa phương trên khắp nước Nhật đều có ý thức giữ gìn hơn nữa các tài nguyên du lịch, chú trọng bảo vệ môi trường cảnh quan và nâng cao hình ảnh của địa phương mình.

Trước đây khá lâu, tôi cũng đã từng có cảm nhận tốt về thành phố Seattle của Mỹ, về Singapore, những thành phố luôn được quét dọn cẩn thận và rất sạch sẽ. Đó đều là những thành phố nổi tiếng thế giới về sự xanh - sạch - đẹp. Nhưng có điều, Singapore là nơi mà chỉ cần bạn vứt kẹo cao su thôi cũng sẽ bị phạt nặng, nên sự sạch sẽ ở đây có phần nào đó mang tính cưỡng chế và khiến du khách không được thoải mái.

Còn ở Nhật Bản, chúng tôi vốn có truyền thống giữ gìn đường phố sạch đẹp. Từ thời Edo, thành phố chúng tôi đã trang bị đầy đủ hệ thống cấp nước sạch và hệ thống thoát nước thải, tuy chỉ là hệ thống được làm bằng gỗ. Ví dụ, người dân không bao giờ thải phân, nước tiểu từ nhà vệ sinh ra sông mà không qua xử lý. Thời đó, khác với London thải rác ra sông Thames, Paris thải rác ra sông Seine, Tokyo đã thực hiện tái chế triệt để và giữ gìn sự trong sạch cho đô thị cho đến đầu thời kỳ Minh Trị. Khi đó, nước của dòng sông Sumida, dòng sông lớn nhất Tokyo, được cho là sạch đến mức có thể uống được. Trong cuốn “Minh Trị Duy Tân dưới con mắt của một nhà ngoại giao”, tác giả Ernest Satow, một nhà ngoại giao người Anh, đã viết về sự ngạc nhiên và kính phục của mình đối với người Nhật.

Những hệ thống không phải do chính quyền Edo tạo ra bằng các chính sách và chế tài, mà phần lớn do người dân tự giác hợp tác và tham gia xây dựng, coi đó là một công việc hết sức tự nhiên mà nhiều đời cha ông họ trước đây đã làm - một truyền thống của cộng đồng.

Cả những khu thắng cảnh hay những khu phố bình thường, người dân Nhật không hành động vì một khẩu hiệu to tát hay vì một sự cưỡng chế nào đó, mà đơn giản chỉ vì họ cho rằng: khu phố

nơi mình sống thì cần phải sạch sẽ. Tinh thần cùng hợp tác để giữ gìn thành phố sạch đẹp đã gắn kết những người hàng xóm lại với nhau một cách tự nhiên. Tuy bây giờ không còn tồn tại nữa, nhưng những từ như “Kết”, “Giảng”, hay ở thành phố gọi là “Tổ” chính là những khái niệm tạo nên cốt lõi của sự tương trợ lẫn nhau giữa những người dân Nhật Bản. Điều này khá tương đồng với những cơ cấu làng xã ở nông thôn Việt Nam.

Tại những địa phương có nhiều di tích lịch sử như đền, chùa, lòng tôn kính, sùng kính về tín ngưỡng của người dân càng thúc đẩy họ trở nên nhiệt tình hơn trong việc duy trì và giữ gìn truyền thống. Từ xa xưa, khi người Nhật chưa biết đến từ “tình nguyện viên” (volunteer) trong tiếng Anh thì phố xá đã luôn được quét tước, bảo dưỡng bởi lòng tôn kính, niềm tự hào và sự tự nguyện của mỗi người dân.

Tôi rất thích các đền chùa của Việt Nam nên đã dành thời gian đi tham quan nhiều nơi. Ở đó tôi vẫn thường nhìn thấy rác vứt bừa bãi, những vật liệu xây dựng thừa bị bỏ lại từ những công trình đã hoàn thành. Đền chùa hay các kiến trúc lịch sử, những khu vườn, lối đi trong các ngôi đền, chùa đó, không cần nói thì ai cũng biết, là tài sản của người dân. Vậy thì tại sao những người dân ở đó lại không tự giác quét dọn nhỉ? Thực sự tôi đã cảm thấy rất buồn. Nếu các khu di tích của Việt Nam được giữ gìn sạch sẽ thì khách lễ bái, khách du lịch sẽ cảm thấy vui sướng hơn và sẽ muốn đến thăm lại nơi đó.

Tôi sẽ quay trở lại với câu chuyện về Nhật Bản.

Ngày 11 tháng 3 năm 2011 vừa qua, một trận động đất lớn đã xảy ra tại khu vực miền đông Nhật Bản, kéo theo một trận sóng thần cực lớn. Thêm vào đó, Nhật Bản còn phải hứng chịu cả bão nữa. Ngày xưa, nhà của người Nhật làm bằng gỗ, nên người Nhật luôn phải đối mặt với một mối đe dọa lớn có thể biến tất cả cuộc sống của họ thành tro tàn, đó là hỏa hoạn. Có thể nói, xã hội Nhật Bản đã được hình thành từ một môi trường chứa đựng nhiều mối đe dọa có thể xóa sạch nền tảng cuộc sống của họ trong nháy mắt, giống như thảm họa động đất sóng thần vừa rồi. Nghĩa là, người Nhật gắn bó với nhau và chung sống một cách rất tự nhiên với những tai họa mà con người không thể chống cự được, như động đất, sóng thần, hỏa hoạn. Thiên nhiên có thể ưu đãi nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp nhưng đôi khi cũng đem đến cho người Nhật chúng tôi sự đau buồn sâu sắc. Tôi còn nhớ trong một chương trình truyền hình, một người vợ mất cả gia đình, nhà cửa sau trận động đất đã nói: “Dù sao đi nữa, chúng tôi vẫn không hề oán giận biển”. Ở Nhật Bản, chúng tôi gọi đó là “lòng sùng kính”.

Nhà triết học danh tiếng Umehara Takeshi đã nói về thảm họa động đất như sau: “Tôi cảm thấy đạo đức Phật giáo đã bắt rễ trong tâm khảm người Nhật Bản. Với một thảm họa thiên tai

không mong đợi, người Nhật đã chấp nhận nó như một việc “không thể khác” và tiếp tục sống một cách tích cực. Tâm thế này chính là tinh thần nhẫn nhục của Phật giáo Đại thừa, là tinh thần xuất phát từ suy nghĩ phải vượt qua mọi khổ nhục, hoạn nạn để đi đến cùng con đường của mình. Nằm trong khu vực gió mùa, Nhật Bản thường xuyên phải hứng chịu thiên tai. Vì thế, tinh thần này chính là bí quyết giúp người Nhật có thể chung sống với thiên nhiên khắc nghiệt. Tuy là tinh thần theo xu hướng cam chịu, nhưng đó cũng chính là nét văn hóa ưu việt của người Nhật”.

Ở Nhật Bản, cứ khoảng vài chục năm lại xảy ra một trận động đất lớn ở một địa phương nào đó. Tôi không thể cung cấp con số chính xác, nhưng tại Nhật Bản ngày nào cũng có động đất nhẹ khoảng 2-3 độ. Chắc hẳn các bạn trẻ Việt Nam cũng đã học về điều này trong môn Địa lý thế giới ở trường trung học phổ thông, rằng Nhật Bản là đất nước của động đất, người dân Nhật Bản đã quen với điều đó và động đất là một phần đương nhiên trong cuộc sống của họ. Trong các tài liệu lịch sử của các địa phương có nhiều ghi chép ghi lại những trận động đất lớn, những trận sóng thần đi kèm theo động đất cách đây 1000 năm, 1500 năm. Cho đến gần đây, các nhà sư, các địa chủ cao tuổi, những người đã đọc những tài liệu lịch sử đó, dựa trên những bài học được ghi lại trong tài liệu, đã truyền lại qua các thế hệ về kinh nghiệm phòng chống thiên tai của người Nhật xưa. Thế nhưng, không biết từ khi nào, xã hội hiện đại theo “chủ nghĩa kinh tế hợp lý” đã có xu hướng coi những kinh nghiệm từ đời xưa, những thông tin từ các tài liệu cổ này là “phi khoa học” và không thêm để ý tới nữa. Sự cố lò phản ứng hạt nhân vừa rồi được cho là sự cố do con người gây ra, do Chính phủ, công ty điện lực, hãng thiết kế đã quá tin tưởng vào công nghệ hiện đại, coi thường sức mạnh thiên nhiên. Chính lúc này đây, khái niệm “ôn cố tri tân” đang trở nên rất cần thiết đối với người Nhật chúng tôi.

Sau thảm họa động đất, toàn thế giới đều đánh giá cao Nhật Bản bởi sự “không hỗn loạn”, “bình tĩnh và biết chịu đựng”. Tôi rất hạnh phúc khi nghe được những đánh giá đó. Có lẽ đó là nhờ “ADN” (gen di truyền) trong tâm hồn truyền thống của người Nhật đã sống dậy và được phát huy.

Ngay trong nước Nhật, từ sau ngày 11 tháng 3, nhiều bình luận được đưa trên các phương tiện truyền thông nói rằng người Nhật đã thay đổi, người Nhật đã biết quý trọng “sự gắn bó” giữa mọi người. Nhưng thực ra, đó vốn là một truyền thống từng bị lãng quên, nhưng đã được nhớ lại và phát huy đúng lúc mà thôi. Sự cố hạt nhân là một sự cố gây ra thiệt hại lớn cho xã hội Nhật Bản, nhưng thực ra, nó cũng trở thành điểm khởi đầu để mọi người có thể xem xét một cách cởi mở về dạng thức của xã hội Nhật Bản trong tương lai. Trong tương lai, chắc chắn Nhật Bản sẽ trở thành một quốc gia không lệ thuộc vào điện hạt nhân, mà sẽ lấy năng lượng tái tạo

làm nguồn năng lượng chính. Công cuộc thay đổi này sẽ được tiến hành nhanh hay chậm thì còn cần phải cân nhắc thêm, nhưng có thể nói chắc chắn rằng sự đồng thuận của xã hội đã được xác định.

Nhật Bản là cường quốc hàng đầu thế giới. Về GDP thì Nhật Bản đã tụt xuống sau Trung Quốc, nhưng xét về công nghệ, sự an toàn, hệ thống xã hội mang tính nhân văn thì hiện nay Nhật Bản vẫn là số một. Cơ cấu dân số Nhật Bản vào năm 2050 sẽ thu gọn quy mô xuống mức 80 triệu người. Nhật Bản chỉ cần hướng tới một chính sách năng lượng đủ phục vụ cho quy mô dân số đó. Sự phục hồi của khu vực chịu ảnh hưởng thiên tai ở phía đông Nhật Bản đang diễn ra rất nhanh chóng. Nhật Bản, hãy cố lên!

2-4. Tâm hồn Nhật, bản tính chăm chỉ, quan niệm về luân lý, lối sống - những bài học quý

Trong số người Nhật, cũng có nhiều người sống đại khái và có cả những người xấu. Điều đó có lẽ cũng giống như tất cả các quốc gia nào khác. Nhưng riêng về công việc, tôi có thể khẳng định rằng số người Nhật cố gắng hoàn thành công việc được giao một cách cẩn thận và có trách nhiệm sẽ nhiều hơn các nước khác. Không phải tôi nói một cách chủ quan, mà đây là điều đã được nhiều nhà báo, nhà nghiên cứu có kinh nghiệm trên thế giới tổng kết. Đa số người Nhật đều không theo tôn giáo nào và hầu như họ không quan tâm tới tôn giáo. Khi người Nhật đi lễ chùa thì đa phần vì mục đích tham quan, việc họ tới đặt hoa và thắp hương trên mộ của tổ tiên, gia đình mỗi năm chỉ có một lần. Những tín đồ Thiên chúa giáo đến nhà thờ vào Chủ nhật hàng tuần còn ít hơn nữa, chỉ chiếm một bộ phận rất nhỏ trong dân số. Còn Việt Nam lại là đất nước Phật giáo. Lào, Campuchia, Mianma cũng vậy. Phương châm, quy phạm trong cuộc sống của người dân những nước này là đạo Phật, thêm vào đó là tín ngưỡng tôn kính tổ tiên. Các nước Hồi giáo còn có những lời răn dạy mang tính tôn giáo nghiêm khắc hơn. Người Mỹ đa số theo đạo Tin lành, người Anh thì theo Anh giáo, các nước châu Âu thì cũng lấy Công giáo làm tôn giáo của đất nước mình.

Nếu nhìn từ con mắt của người Nhật, chúng tôi không thể hiểu nổi việc những quan chức chính quyền Sài Gòn trước đây, những người theo đạo Thiên chúa đã có những hành động vô nhân đạo với Phật tử, hay việc cha đạo đến thăm hỏi lính Mỹ, cầu nguyện cho binh sỹ quân đội Mỹ đi giết người Việt Nam được bình an vô sự. Vậy còn Nhật Bản thì sao? Tiêu chuẩn giá trị chi phối cuộc sống của người Nhật là sự tổng hợp của nhiều yếu tố truyền thống. Dù không biết tại sao và từ khi nào, trong sâu xa của tâm hồn, người Nhật chịu ảnh hưởng của Phật giáo, Đạo giáo, Nho giáo.

Vào năm 1900, tiến sỹ Nitobe Inazo, Phó Chánh văn phòng Liên minh quốc tế, nhà giáo dục, tín

đồ Thiên chúa giáo, đã xuất bản cuốn “BUSHIDO” bằng tiếng Anh. Đó là cuốn sách viết bằng tiếng Anh chuẩn xác về cấu trúc tinh thần của người Nhật, không chỉ được xuất bản tại Âu Mỹ, mà còn có cả phiên bản tiếng Nhật và đã gây ảnh hưởng mạnh mẽ tới tầng lớp trí thức Nhật Bản. Có phải Nhật Bản không có một tôn giáo hay một “vị thánh” để hình thành quy phạm cho quan niệm sống giống như Thiên chúa giáo của các nước phương Tây? Không có tôn giáo thì người Nhật lấy gì làm chỗ dựa tinh thần để tạo nên quy phạm cuộc sống và “lương tâm” của mỗi con người? Ông đã viết cuốn sách này để trả lời một cách toàn diện cho những câu hỏi được đặt ra bởi những người bạn thuộc giới trí thức của ông. Về tinh thần võ sỹ đạo, đã từng có những cuốn sách như “Hakage” (Dấu sau tán lá), “Gorinsho” (Ngũ luân thư) của Miyamoto Musashi, nhưng đó không phải là những cuốn sách tôn giáo kinh điển. Còn trong cuốn “BUSHIDO”, tuy không có hình dạng rõ ràng, nhưng ở đó thể hiện một cách chân thực tinh thần trách nhiệm, quan niệm luân lý, tính công bằng, phong cách sống đơn giản và mạnh mẽ của người Nhật. Đặc biệt tác giả đã khéo léo trích dẫn những ví dụ tương tự về Hiệp sỹ đạo của Tây Âu để mô tả rằng “lễ”, “thành”, “khắc kỷ” ngày nay vẫn đang chảy trong cuộc sống Nhật Bản hiện đại. Ông viết: “LỄ giúp ta quảng dung và có từ ái, LỄ không đổ kỵ, không kiêu ngạo, không vụ lợi cá nhân...”. Võ sỹ đạo chính là tinh thần của người Nhật Bản. Cuốn sách còn viết: “tuy nhiên, nếu không có sự thành thực và sự tin cậy thì LỄ cũng chỉ là trò hề mà thôi”. Hơi khó hiểu một chút nhỉ? Samurai Việt Nam, bạn có hiểu những tinh thần mà tôi muốn truyền đạt không?

Trong cuốn “BUSHIDO” còn có đoạn viết: “Con đường của giàu sang không phải là con đường của sự thành thực và danh dự”, “khắc kỷ” chính là tinh thần chiến thắng sự thỏa hiệp qua loa, ham muốn hưởng thụ của bản thân”. Những điều này được viết một cách rất dễ hiểu trong cuốn sách. Bạn nào giỏi tiếng Anh thì có thể đọc bản nguyên gốc. Nếu đã đọc cuốn sách, chắc hẳn bạn đã nhận ra, phần cốt lõi của tinh thần Võ sỹ đạo này chính là Nho giáo của Khổng Tử, là Đạo giáo của Lão Tử. Thêm vào đó, cùng với những suy nghĩ theo kiểu Võ sỹ đạo của Nhật Bản, người Nhật chúng tôi cũng được học ít nhiều tại trường phổ thông, trường đại học về Voltaire, Montesquieu, Rousseau, Locke, tuyên ngôn nhân quyền của cuộc cách mạng Pháp. Tuy là người châu Á, nhưng những tư tưởng đó không biết từ khi nào đã gây ảnh hưởng tới cách tư duy của chúng tôi. Và “Hiến pháp Nhật Bản” ngày nay - được xây dựng sau khi Nhật Bản bại trận trong Chiến tranh thế giới lần thứ hai - cũng chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi những tư tưởng nói trên. Vì vậy, thế hệ những người được sinh ra sau Chiến tranh như chúng tôi đều có “quan niệm chính nghĩa”, cách tư duy được tạo nên bởi bản Hiến pháp này và hệ tiêu chuẩn giá trị cuộc sống từ nước Mỹ. Đó chính là thế giới quan hướng nhân, coi trọng con người, điều có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Hơn nữa, thế hệ những người trung cao niên Nhật Bản đều đọc rất kỹ các tác phẩm triết học của Kant, Kierkegaard, Nietzsche, Hegel, Marx, Lenin, Weber, vì thế chúng tôi đã chịu ảnh hưởng của tư tưởng của châu Âu nhiều hơn so với các bạn trẻ thời nay. Nhưng chảy trong máu, hiển hiện trong suy nghĩ của mỗi chúng tôi, những người Nhật thuộc khu vực Đông Á vẫn là tinh thần Nho giáo và tinh thần Võ sỹ đạo. Tinh thần đó tuy có hòa quyện với tư tưởng Tây Âu nhưng vẫn luôn là quy phạm, tiêu chuẩn căn bản trong mỗi người Nhật Bản chúng tôi. Cũng không thể phủ nhận được một vấn đề đang được chú ý gần đây, đó là người Nhật từ sau Chiến tranh có khuynh hướng sống thiên về “chủ nghĩa cá nhân”, cách nhìn nhận của người Nhật về khía cạnh “công cộng” dần trở nên mờ nhạt. Hiện nay, tại Nhật Bản, đã xuất hiện trào lưu nhằm cố gắng giải quyết mặt tiêu cực của những khuynh hướng này. Những hoạt động tình nguyện đang được đẩy lên mà chủ đạo là thanh niên và những người đã nghỉ hưu. Đặc biệt, sau thảm họa động đất tháng 3 năm 2011, toàn thể người dân Nhật Bản đã đoàn kết lại, ý thức rõ về “sự gắn bó” và thể hiện điều đó một cách cụ thể. Sự thay đổi to lớn giống như thời kỳ sau Đại chiến thế giới lần thứ hai, sự nhân hậu, lòng trắc ẩn tưởng như đã bị biến mất trước sức tấn công của chủ nghĩa cá nhân, giờ đây lại hồi sinh rõ rệt. Sự rối ren và bạc nhược về chính trị đang là vấn đề của Nhật Bản, nhưng người Nhật đang khôi phục lại một thái độ sống chân thành và nhân văn đến độ chính bản thân tôi cũng cảm thấy ngỡ ngàng. Đó đúng như tinh thần Võ sỹ đạo...

2-5. Học lực, hệ thống giáo dục Nhật Bản và quan điểm về “những người bình thường”

Tháng 6 năm 2010, “Chiến lược tăng trưởng” đã được Chính phủ mới đưa ra, trong đó, phần cốt yếu lại chính là “đào tạo nguồn nhân lực”. Các tờ báo thuộc phái cánh tả trung lập như báo Asahi, báo Mainichi đã đánh giá cao về chiến lược này. Cả thế giới đều biết giáo dục vốn là thế mạnh truyền thống của Nhật Bản. Vậy tại sao Nhật Bản lại tích lũy được những bí quyết rất có giá trị về giáo dục và học tập? Và tại sao tầng lớp trung lưu trong xã hội lại có trình độ cao như vậy? Tôi muốn chúng ta cùng suy nghĩ một chút. Vào thập niên 1850, tức là vào giai đoạn sau của thời đại Edo, trên cả nước, mà trung tâm là Edo, đã có tới 2 vạn trường học, tại đó người ta dạy trẻ em, không phân biệt thân phận giai cấp, về chữ Hán, về cách tính toán và về các quy tắc lễ nghi. Sự đầu tư cho giáo dục đó, từ thời Minh trị Duy tân năm 1868 đã song hành cùng với khẩu hiệu “phú quốc cường binh” và đưa Nhật Bản thành “quốc gia giáo dục”. Về giáo dục, Hàn Quốc và Trung Quốc cũng dốc nhiều nhiệt huyết nhưng đó là những nền giáo dục tại chỉ cho giới tinh hoa hoặc tầm lớp thương nhân giàu có. Còn đối với Nhật Bản, có thể nói trong thâm tâm mỗi người trưởng thành đều có suy nghĩ rằng, ở giai đoạn giáo dục phổ cập, trẻ em độ tuổi từ 5 đến 14 tuổi cần phải được trang bị những năng lực cơ bản để trở thành người lớn. Xếp hàng chờ đến lượt. Không được dùng chân nhện hoặc đá đồ vật. Không bấm còi ô tô nếu không

thật cần thiết. Khi đi lại trong phòng, không được giẫm lên sách, báo. Khi được đối xử tốt phải biết nói “cảm ơn”. Không nhổ nước bọt ra đường. Rác phải vứt vào thùng rác. Không vứt rác ra sông, ra núi. Không chạy lung tung ngoài đường. Trong cửa hàng hay nhà hàng, không nói to, hét to. Khi ngồi không được duỗi dài chân...Tôi không thể viết hết những điều này ra đây, nhưng những điều hiển nhiên như vậy, bọn trẻ thường được mẹ “dạy bảo”. Người mẹ dạy bảo cho con về đối nhân xử thế, còn người cha dạy cho con cách xác định phương hướng trong cuộc đời. Sự phân chia nhiệm vụ này là hình thức giáo dục trong gia đình hết sức phổ biến của Nhật Bản. Việc người già khuyên nhủ, nhắc nhở bọn trẻ vẫn là truyền thống được lưu giữ ở các vùng nông thôn. Trẻ em được cả xã hội chăm sóc và dạy dỗ, từ cách nấu những món ăn truyền thống, cách khâu vá, cách dọn dẹp bếp núc sao cho hợp lý cho tới những bài học về lịch sử quê hương.

Sau Chiến tranh, những day dứt về chủ nghĩa phát xít Nhật Bản đã thúc đẩy người Nhật du nhập chủ nghĩa dân chủ kiểu phương Tây. Vì thế, phương châm giáo dục hiện nay của Nhật Bản pha trộn giữa những yếu tố mang tính Nho giáo của Trung Quốc cổ đại, những yếu tố theo kiểu Đức từ thời Minh Trị và những yếu tố theo kiểu Mỹ từ sau Chiến tranh thế giới. Đất nước Nhật Bản ở cực Đông địa cầu đã phát triển dựa trên sự thu nhận và cải biến văn hóa đa dạng từ thời cổ đại, những yếu tố đó giờ đây đã trở thành nét văn hóa đặc sắc của Nhật Bản, thành quy phạm sống với tư cách là quy tắc xã hội. Từ kỹ thuật đúc đồng, trồng lúa, đến chữ Hán, tư tưởng, quy phạm Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo đều được đồng hóa tại Nhật Bản. Nhưng thời đại thay đổi, Nhật Bản ngày nay cũng có nhiều điều mới. Đó là những quy phạm mới được áp dụng trên khắp nước Nhật, như việc phân loại rác thành rác cháy được và không cháy được, rác tái chế, phân loại lon và chai. Những thói quen này hình thành từ thập niên 1980 khi người Nhật bắt chước người Bắc Âu. Cho đến trước Olympic năm 1964, đàn ông Nhật vẫn đứng dài bên lề đường, vẫn có người nhổ nước bọt ra đường. Nhân tiện, tôi tò mò muốn biết Trung Quốc sẽ cải tạo thứ gọi là “năng lực cơ bản của người trưởng thành” như thế nào qua các sự kiện Olympic, hội chợ quốc tế được tổ chức ở nước mình. Theo tôi, năng lực đó, ý thức đó chỉ có được khi mỗi người chúng ta suy nghĩ và hành động vì “cái chung”.

Cái chung ở đây là việc “quản lý, duy trì (đôi khi là sáng tạo ra) môi trường sống của người dân, được gọi là xã hội, bằng trách nhiệm của tất cả mọi người”. Nhưng Nhật Bản đã né tránh ý nghĩa của từ này kể từ sau Chiến tranh bởi vì, trong lịch sử, “cái chung” đã từng là một yếu tố được sử dụng để tổng động viên toàn dân vào cuộc chiến tranh bất hạnh.

Một đặc điểm trong xã hội Nhật Bản hiện đại là có một tầng lớp trung lưu rất mạnh. Điều này khác với nhiều nước khác, ví dụ như Mỹ, xã hội đó chỉ có tầng lớp thượng lưu và tầng lớp lao

động. Nghĩa là, tầng lớp trung lưu của họ rất nhỏ bé và yếu ớt trong tiếng nói. Nhưng Nhật Bản lại có tầng lớp giữa đầy sức sống, đầy trí tuệ và đầy nhiệt huyết. Đây là tầng lớp có kiến thức và tiếp cận đầy đủ thông tin xã hội nên họ có trình độ rất cao. Có thể thấy điều này khi tiếp xúc với nhân viên tại các cửa hàng bán đồ điện tử ở khu phố Akihabara. Hầu hết họ đều chỉ tốt nghiệp trung học phổ thông, hoặc tốt nghiệp các trường đại học không tên tuổi của địa phương, nhưng chúng ta sẽ phải khâm phục trước những kiến thức sâu sắc của những người bán hàng về đồ điện gia dụng, về IT, trước thái độ phục vụ khách hàng của họ. Thậm chí, nhiều người trong số họ có trình độ ngang với các kỹ sư. Tôi nghĩ họ là những đại diện cho tầng lớp trung lưu trong xã hội Nhật Bản. Rồi những nhân viên chuyển nhà thuê, “tài xế dịch vụ” lái xe tải, nhân viên siêu thị, nhân viên cửa hàng bách hóa, nhân viên cửa hàng đồ hiệu, những cô gái phục vụ tại các quán rượu, quầy bar..., có rất nhiều người luôn nỗ lực một cách có trách nhiệm, có mục tiêu. Cả những người công nhân, hầu hết họ cũng đều tốt nghiệp trung học phổ thông, có cả những sinh viên tốt nghiệp đại học nhưng trở thành công nhân vì một lý do nào đó. Hay đối với nhà nông, đến mùa đông ít việc, có những người nông dân trở thành công nhân theo mùa vụ. Do đó, họ nhận thức rõ về mối quan hệ giữa bản thân mình với xã hội, họ luôn tìm tòi và đưa ra sáng kiến trong công việc, chứ không chỉ thuần túy là cung cấp sức lao động. Công nhân Nhật Bản đều có kiến thức căn bản tương đương với một người trưởng thành thuộc tầng lớp trung gian của những nước khác. Tanaka Kakuei, thủ tướng Nhật Bản vào nửa đầu thập niên 1970 cũng chỉ tốt nghiệp phổ thông cơ sở. Từ một làng quê hẻo lánh, ông đã trở thành giám đốc một công ty xây dựng cầu đường, và cuối cùng đã trở thành thủ tướng Nhật Bản. Nhật Bản là một đất nước như vậy đấy!.

2-6. Hoạt động tìm việc làm và sự xuất hiện của công ty RECRUIT

Các bạn đã từng nghe đến từ RECRUIT chưa? Từ điển giải thích đó là “chiêu mộ tân binh”. Đây là một từ tiếng Anh không phổ biến, nhưng người Nhật chúng tôi ai cũng biết. Có thể nói nó đã trở thành một từ “tiếng Nhật” khi được sử dụng làm tên một công ty mạo hiểm ra đời năm 1960, hoạt động trong lĩnh vực tìm việc làm và tìm kiếm doanh nghiệp, là từ có nghĩa chỉ việc tuyển dụng của doanh nghiệp. RECRUIT là một công ty đầu tư mạo hiểm do Ezoe Hiromasa, sinh viên Đại học Tokyo, nhân viên kinh doanh của Hội báo chí Đại học Tokyo sáng lập, có văn phòng trên tầng thượng của khu nhà lắp ghép Mori thuộc Shinbashi. Đây là một doanh nghiệp đột phá, tạo ra bước ngoặt và để lại tên tuổi trong lịch sử. Sau RECRUIT (đã có tên là Trung tâm RECRUIT Nhật Bản khi tôi làm việc tại đó) là sự ra đời của hàng loạt các công ty khác hoạt động trong cùng lĩnh vực này như Diamond Bic, Bunkahousou Brain và Nikkeidisco. Có thể nói rằng RECRUIT đã tạo ra một ngành kinh doanh mới. Kể từ đó, hoạt động xin việc làm của sinh

viên tốt nghiệp đại học theo cách “sử dụng các kênh như quảng cáo trên báo, thông tin của các trung tâm nghề nghiệp” đã hoàn toàn thay đổi. Các sinh viên có thể sử dụng RECRUIT và các thông tin tại đó để tiếp cận trực tiếp với doanh nghiệp mà mình muốn xin vào làm việc. Do đó, phía doanh nghiệp cũng cần thay đổi, tiến hành những cải cách căn bản trong cách tuyển mộ nhân viên của bộ phận nhân sự cũng như của cả hệ thống. Tất nhiên, xét về mặt cơ cấu thì chính những yêu cầu của thời đại đã tạo ra những thay đổi đó. Tổ chức trong công ty RECRUIT cũng theo mô hình phẳng, Ezoe không cho phép mọi người trong công ty gọi mình là “giám đốc”, mà chỉ gọi là “anh Ezoe”. Tôi không rõ vào đầu thập niên 70 còn có doanh nghiệp nào tương tự như vậy không, nhưng tôi có thể chắc chắn một điều rằng, công ty của Ezoe đã đi tiên phong, tạo ra một hình thái tổ chức doanh nghiệp mới, một hình mẫu đáng mơ ước cho các doanh nghiệp thời đại sau.

Nhưng cũng chính công ty này đã làm phát sinh một vấn đề. “Sinh viên chảnh mắng việc học tập, nghiên cứu, xin việc làm trở thành mục đích của sinh viên, từ năm thứ ba, sinh viên đã cuống lên đi xin việc”, “sinh viên chỉ chú trọng tới kỹ thuật ứng tuyển, phỏng vấn”. Các doanh nghiệp ví những sinh viên chỉ chú tâm để làm sao qua được kỳ thi phỏng vấn này với game và gọi họ là “thế hệ tấn công”.

Nào, các Samurai tiếng Nhật từ Việt Nam! Các bạn “không cần phải sợ” các sinh viên người Nhật. Doanh nghiệp luôn tìm kiếm những con người có trí tuệ thực sự. Họ đang cần có những Samurai có thể trở thành người lãnh đạo trong tương lai. Vì vậy, bạn chỉ cần tích lũy cho mình những kiến thức thực sự để trở thành người lãnh đạo, tuy rằng đó sẽ là một quá trình vất vả. Tôi cũng xin mách nhỏ thêm cho bạn một thông tin này nữa. Từ năm ngoái đã có những sinh viên của “thế hệ được giải phóng” tốt nghiệp ra trường. “Được giải phóng” ở đây là từ để chỉ một chương trình do Bộ giáo dục Nhật Bản tiến hành với mục đích giảm tải giờ học cho khối tiểu học và trung học cơ sở, tăng thêm thời gian học ngoài xã hội. Nhưng thật đáng tiếc, chương trình này đã không phát huy được tác dụng, nó chỉ làm giảm đáng kể giờ học, khiến các học sinh không còn đủ thời gian học tập những môn học trí tuệ nữa và trình độ học sinh bị giảm sút rõ rệt. Phương pháp, nguyên tắc tư duy thông thường vốn được coi là “năng lực cơ bản của người trưởng thành” đã không được kế thừa đầy đủ. Đối với Nhật Bản, đây là một vấn đề rất nghiêm trọng. Hiện nay, vấn đề này đang được giải quyết như một vấn đề khẩn cấp. Thế hệ có trình độ này có lẽ sẽ tồn tại trong khoảng 10 năm.

Nhưng cũng không thể coi thường được đâu. Thế hệ này tuy không học nhiều nhưng họ chơi game rất siêu. Họ đúng là “thế hệ tấn công” trong các video game. Bạn đừng quên rằng họ rất mạnh trong các kỳ thi và các cuộc phỏng vấn.

2-7. Truyền thông trong một xã hội thông tin

Tôi có nhiều dịp nói chuyện với những người trẻ tuổi Việt Nam tại Nhật và hỏi họ về các chương trình truyền hình Nhật Bản. Tất nhiên trong 1, 2 năm đầu, họ đã vất vả khi nghe những đoạn hội thoại, những lời giới thiệu trong chương trình, đó là lẽ đương nhiên thôi. Họ cũng nói rằng tivi của Nhật có nhiều chương trình: hài, nấu ăn, giới thiệu về các địa điểm ẩm thực và giải trí..., ngoài ra cũng có nhiều chương trình phim tài liệu chất lượng tốt. Về chương trình truyền hình của Việt Nam, bản thân tôi vẫn thường xem và coi đó là một phần công việc của mình. Điều gần đây được cải thiện là hình ảnh của chương trình thời sự. 2, 3 năm trước, hầu hết chỉ toàn là hình ảnh các cuộc họp. Nhưng gần đây, đã có thêm nhiều hình ảnh “máy quay vào tận nơi đang có vấn đề được bàn luận trong cuộc họp, phỏng vấn các nhân vật tại hiện trường”, khiến cho chương trình thời sự trở nên sinh động, sát thực hơn trước nhiều. Tuy nhiên, tôi cảm thấy truyền hình Việt Nam vẫn còn ít những phim tài liệu, phim truyền hình chất lượng tốt.

Nhật Bản có nhiều chương trình truyền hình, nhưng cũng có quá nửa trong số đó là những chương trình giải trí tầm thường chẳng ra đâu vào đâu.

Tại Nhật Bản, khi tỷ lệ khán giả theo dõi tăng thêm 1% đồng nghĩa với việc số lượt người xem tăng thêm tới 1 triệu, nếu nâng được tỷ lệ theo dõi chương trình lên thêm 5% thì sẽ có thêm 5 triệu người xem chương trình đó, do vậy người sản xuất và đạo diễn chương trình sẽ được nhận giải thưởng của giám đốc đài truyền hình. Tỷ lệ theo dõi gắn chặt với doanh số bán sản phẩm, nên các doanh nghiệp tài trợ coi trọng “tỷ lệ khán giả theo dõi hơn là nội dung”, đài truyền hình cũng là một doanh nghiệp, vì vậy họ phải quan tâm tới tỷ lệ khán giả theo dõi. Đây là một cơ cấu hết sức méo mó.

Truyền hình Nhật Bản hiện nay đang bế tắc, bị internet lấn át, thu nhập từ quảng cáo sụt giảm đáng kể do tình hình kinh tế suy thoái. Lâm vào tình trạng khó khăn không phải chỉ có riêng truyền hình, mà báo chí hiện nay cũng đã bước vào thời đại phân định tồn vong. Trước đây, mỗi gia đình hàng ngày đều mua một tờ báo giấy chuyển phát tới tận nhà. Vì thế mà báo Asahi phát hành được 8 triệu, báo Yomiuri phát hành được 10 triệu bản mỗi ngày. Nhưng trong 10 năm gần đây, đã có nhiều gia đình không còn đặt mua báo. Các sinh viên đại học, những nhân viên công ty độc thân sống tại các thành phố lớn không còn thói quen đọc báo nữa, dẫn tới tình trạng “xa rời chữ viết”, mất đi thói quen viết chữ, đọc chữ của thanh niên. Thêm vào đó là sự tấn công ồ ạt của internet. Khi có thể đọc báo miễn phí trên internet thì chẳng ai muốn mất công mua báo làm gì nữa. Nếu đặt mua báo buổi sáng và báo buổi chiều theo năm, thì mỗi

tháng bạn mất khoảng 50 đô la. Hệ thống chuyển phát báo tới tận nhà như vậy là một loại hình dịch vụ riêng có của Nhật Bản từ thời Meiji, là hình thức khá đặc biệt trên thế giới. Nhưng hình thức này đang đứng trước một sự thay đổi lớn.

Ở Âu Mỹ, tờ New York Times đã thu phí đối với dịch vụ nội dung trực tuyến. Tại Nhật Bản, hiện nay chỉ có tờ Nikkei Shimbun đã thực hiện thu phí, còn 3 tờ báo lớn là Asahi, Mainichi, Yomiuri thì vẫn đang đưa tin miễn phí trên mạng. Quả thực ngành báo, và hơn thế, cả ngành tạp chí hiện nay cũng đang đứng trước bước ngoặt của thời đại.

2-8. Cường quốc của văn hóa phi truyền thống: Manga, Anime, Game

Nhật Bản là quốc gia sở hữu những bản manga (truyện tranh) lâu đời nhất thế giới. Vào thời Heian thế kỷ 12-13, tác phẩm “Truyện tranh chim thú” (Khuyết danh) đã ra đời. Đây là di sản văn hóa quốc gia được in trong sách giáo khoa lịch sử dành cho học sinh trung học cơ sở mà bất cứ người Nhật nào cũng biết. Đó là tác phẩm manga vẽ theo phong cách cổ điển, nhân cách hóa các con vật như hình ảnh ếch và rùa, hình ảnh ông sư khỉ, hình ảnh ngựa và thỏ chơi đùa. Truyện được vẽ một cách dí dỏm, với không khí yên bình theo cảm nhận của tầng lớp dân thường.

Điều đó cho thấy, manga Nhật Bản không khởi phát mạnh mẽ từ sau Chiến tranh, mà có nguồn gốc, nền tảng vững chắc từ truyền thống lâu dài, để rồi trở thành nước đi đầu trong lĩnh vực manga và anime của thế giới. Tại Việt Nam, từ thập niên 1990, những tác phẩm như “Đô-rê-môn”, “Pô-kê-môn”, “Bảy viên ngọc rồng” đã nhận được sự mến mộ của các em nhỏ. Còn bạn, khi còn là học sinh tiểu học, bạn đã từng đọc tác phẩm manga nào của Nhật Bản? Chắc hẳn bạn đã từng nghe tới một trong những cái tên như Thủy thủ mặt trăng, Touch, DEATH NOTE, NARUTO, Đội trưởng Subasa... Loạt anime (phim hoạt hình) Nhật Bản về cầu thủ Subasa cũng được trình chiếu tại nhiều nước như Tây Ban Nha, Pháp, Braxin.. và nhận được sự yêu mến của nhiều các fan hâm mộ “Captain Tsubasa”, thậm chí còn truyền cảm hứng và tình yêu bóng đá cho nhiều danh thủ sau này như Zinedine Zidane, Ronaldo.... Là người Nhật, tôi rất hạnh diện về điều đó.

Nói về văn hóa phi truyền thống Nhật Bản, tiếp theo manga và anime phải kể tới game. Tôi chưa tìm hiểu được nhiều về tình hình chơi game của trẻ em Việt Nam, nhưng Tổ chức Xúc tiến Mậu dịch Nhật Bản (JETRO) đã điều tra khá chi tiết về điều này.

Vậy còn bạn, bạn định học điều gì ở Nhật Bản. Có lẽ bạn đang mong muốn học những kỹ thuật tiên tiến trong nhiều lĩnh vực như kinh tế quốc tế chẳng hạn. Đó là điều rất quan trọng, và tôi

rất mong bạn hãy bắt tay vào học một cách nghiêm túc. Nhưng tôi cũng mong muốn bạn hãy quan tâm tới “văn hóa phi truyền thống”, “một nền văn hóa khác, không phải văn hóa chính thống” giống như văn học hay mỹ thuật, lịch sử. Hiện nay, tại Mỹ, Pháp, Anh, Hà Lan, Hàn Quốc đã có rất nhiều các hiệu sách chuyên về manga và anime của Nhật Bản, thậm chí họ còn tổ chức những lễ hội hóa trang liên quan đến manga và anime nữa. Gần đây tại Trung Quốc, số lượng những “tín đồ” của văn hóa phi truyền thống Nhật Bản tăng lên đáng kể. Một đất nước khó tính và “lắm chuyện” như Trung Quốc mà giờ đây cũng hào hứng tiếp nhận văn hóa phi truyền thống của Nhật Bản. Cùng với trào lưu “COOL”, văn hóa phi truyền thống đang trở thành một mặt trận xuất khẩu lớn của Nhật Bản. Bởi vậy, những Samurai Việt Nam thông minh, các bạn hoàn toàn có khả năng trở thành những nhà kinh doanh, nghiên cứu, sản xuất trong lĩnh vực văn hóa phi truyền thống.

Hôm trước tôi có tới thăm một lớp học sáng tác manga của một trường dạy nghề lớn tại Tokyo. Thật ngạc nhiên là trong lớp có rất đông lưu học sinh Trung Quốc và Hàn Quốc. Khi tôi hỏi chuyện thì họ nói rằng muốn học những kiến thức manga cơ bản dành cho người chuyên nghiệp và sẽ về nước sáng tác. Bạn thấy không, thời đại đã tiến đến mức đó rồi. Liệu có Samurai Việt Nam nào muốn đến Nhật học về manga, sau đó trở thành một gương mặt mới trong lĩnh vực manga tại Việt Nam không? Tôi mong các bạn hãy thử suy nghĩ về điều này.

2-9. Suy nghĩ của người Nhật về công bằng và chính nghĩa - xã hội chủ nghĩa

Bạn có biết lương của sinh viên tốt nghiệp đại học Nhật Bản khi mới vào công ty (lương khởi điểm) là bao nhiêu không? Mức lương khác nhau tùy vào công ty, tùy vào địa phương. Tokyo là khu vực có mức lương cao nhất. Nếu coi tỷ giá giữa đô la và yên là khoảng trên dưới 80 yên, thì mức lương trung bình vào khoảng 2.000-2.500 đô la. Còn mức lương của giám đốc công ty là bao nhiêu, bạn có biết không? Cùng lắm chỉ gấp khoảng 10 lần mức đó. Quá ít và thật khó tin nhưng đây là những con số được công bố bởi các tổ chức ngoài công ty như Bộ kinh tế và công nghiệp Nhật Bản. Còn ở Mỹ hay Trung Quốc, lãnh đạo doanh nghiệp sống rất thân thiện với với thu nhập hàng năm là 5 tỷ yên (khoảng 50 triệu đô la). Cả hai quốc gia nói trên đều là những nước có nền kinh tế mang đặc thù của chủ nghĩa tư bản. Trái lại, xã hội Nhật Bản còn rất công bằng và tràn đầy tính nhân văn. Tại Nhật Bản có rất nhiều những giám đốc làm công ăn lương có mức lương chỉ trên dưới 20.000 đô la. Khi tôi nói chuyện với giám đốc một công ty cỡ vừa có thành tích kinh doanh tốt, anh cho biết lương của mình chỉ gấp khoảng 5 lần so với lương của nhân viên mới. Tất nhiên, họ có nhiều cơ hội nắm giữ cổ phần, có quyền lựa chọn cổ phiếu, nên có thể thu nhập thực tế của họ cao hơn thế, nhưng giáo lý của Nhật Bản luôn in đậm tính “công bằng-bình đẳng”. Ngay cả Đảng Dân chủ Tự do - đảng cầm quyền trong suốt 50

năm sau chiến tranh - vốn đi theo cương lĩnh của chủ nghĩa tư bản đại diện cho tầng lớp bảo thủ của Nhật Bản, cũng lấy khẩu hiệu “chúng tôi luôn đứng về phía những người nghèo, những người yếu thế trong xã hội”. Phúc lợi xã hội và bình đẳng là những khẩu hiệu không thể vứt bỏ. Điều này khác xa so với những đảng phái luôn khẳng định về con đường vương giả của chủ nghĩa tư bản như Đảng Cộng hòa của Mỹ, hay Đảng Bảo thủ của Anh. Thậm chí, nhiều người còn cho rằng “nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên thành công trên thế giới là Nhật Bản”. Một doanh nhân có tiếng người Trung Quốc hiện đang sống tại Nhật Bản tên là Sàng Văn Châu đã nói: “Nhật Bản là nước tư bản có chủ nghĩa xã hội thành công nhất trên thế giới bởi đã xây dựng được một xã hội bình đẳng, không có bóc lột và nghèo đói”.

Tại Nhật Bản, những quy định trong nội bộ công ty cũng rất dân chủ. Không chỉ là dân chủ, mà chính sự công bằng đã trở thành tiêu chuẩn giá trị quan trọng trong công ty. Nói chung bất cứ điều gì cũng đều được đưa ra cuộc họp. Việc giám đốc tự ý đưa ra những định hướng độc đoán không tồn tại ở các công ty lớn. Cũng có rất nhiều ý kiến cho rằng, nếu tiếp tục cách thức này, Nhật Bản sẽ bị thua Trung Quốc, Hàn Quốc hay Mỹ vì thiếu tính quyết đoán và tốc độ trong việc đưa ra các quyết định. Phải công nhận rằng Nhật Bản tiến hành các bước thủ tục một cách quá cẩn thận và trở thành một đất nước “ngghiêm chỉnh” đến mức người nước ngoài không thể tin nổi.

Tất nhiên tôi cũng hiểu rằng, khi cân nhắc tới tính cạnh tranh quốc tế trong tương lai, nếu chỉ áp dụng nguyên si phong cách Nhật Bản như hiện nay thì sẽ gặp nhiều khó khăn. Nhưng hiện nay, ngày càng có nhiều các công ty nổi tiếng của Mỹ như Levis (kinh doanh quần bò), Google, SAS Institute, Coca Cola, Apple Computer, Microsoft, Ciscosystem đều đang thay đổi chế độ nhân sự của mình theo hướng từ bỏ cơ chế “thưởng lớn cho ai thu về được doanh số cao”, thay vào đó là áp dụng “chế độ thuê mướn suốt đời” của Nhật Bản, trên cơ sở cải tiến nó cho phù hợp với môi trường hiện đại. Vào giữa thập niên 1990, tôi đã 2 lần tới điều tra tại các công ty nổi tiếng và các quỹ của những công ty đó, nơi áp dụng triệt để tinh thần doanh nghiệp cống hiến cho xã hội, và hiểu ra một điều. Đó là, người ta bắt đầu chứng minh được rằng, một cơ chế mà ở đó công ty “chỉ thưởng nhiều tiền cho người nào có thành tích cao”, trái lại, “giáng chức hoặc ghìm lương ở mức thấp đối với những người không có được thành tích như vậy” thì cuối cùng sẽ không làm tăng thành quả kinh doanh của công ty. Bởi vì, đa số nhân viên đều chỉ có năng lực bình thường. Những người có đầu óc thông minh vượt trội, ở bất cứ nước nào trên thế giới cũng chỉ chiếm tỷ lệ dưới 1%. Con người sẽ không thể có thành ý với một cơ chế hay một quy định mà họ cảm thấy không thuận lợi hoặc không công bằng với mình. Nguyên lý chỉ đơn giản có vậy.

Tại Nhật Bản, từ năm 2001 đến 2006, thủ tướng Koizumi Junichiro mới học theo Mỹ, nhất là học theo Bush, để đưa vào áp dụng chủ nghĩa tư bản theo nguyên lý thị trường, Đảng Dân chủ Tự do Nhật Bản là đảng đầu tiên ưu tiên người giàu và công ty lớn, cắt giảm phúc lợi của người nghèo và lần đầu tiên tạo ra “xã hội có sự chênh lệch”. Tuy nói vậy nhưng sự chênh lệch cũng chỉ ở mức rất rất “dễ thương” (mức độ rất nhỏ) nếu so với Mỹ và Trung Quốc. Và sự dao động theo hướng quay về trạng thái cũ đã thể hiện trong các chính sách của chính quyền Đảng Dân chủ hiện nay, vốn là đảng đối lập đã giành được quyền lãnh đạo đất nước từ năm 2009. Cả hai Đảng này đều khẳng định mình đứng về phía những người cần giúp đỡ, những người nghèo. Đó chính là hình ảnh về một Nhật Bản kỳ lạ.

2-10. Lễ sống và cống hiến xã hội

Bạn đã từng nhìn thấy những xe ủi, xe xúc cỡ lớn tại các công trường xây dựng nhà cao tầng, công trường cầu đường tại Hà Nội hay Thành phố Hồ Chí Minh chưa? Các bạn sẽ thấy đa số là xe màu vàng. Trên những chiếc xe đó đều có viết tên công ty sản xuất như Kobelco, Mitsubishi Juko, Hitachi Kenki. Nếu không có những máy móc đó, chắc hẳn chúng ta sẽ không thể thực hiện được việc xây dựng các tòa nhà cao tầng hay những công trình cầu đường. Đây là một trong những lĩnh vực tiêu biểu trong công nghệ ưu việt của Nhật Bản.

Tại tỉnh Yamanashi thuộc miền Trung Nhật Bản có công ty “Máy xây dựng Hitachi Yamanashi” thuộc tập đoàn Hitachi. Ban đầu đây là một công ty chuyên bán máy xây dựng cỡ lớn như xe ben, máy ủi, máy xúc hiệu Hitachi.

Những năm gần đây, Nhật Bản đang lâm vào khủng hoảng, số lượng những công trình công cộng lớn như nhà cao tầng, cầu đường... cần xây dựng đều sụt giảm đáng kể. Vì thế, các công ty sản xuất máy xây dựng cũng rơi vào tình trạng kinh doanh tồi tệ nhất từ trước tới giờ. Nhưng công ty Máy xây dựng Hitachi Yamanashi do giám đốc Amemiya Kiyoshi lãnh đạo lại thu được lợi nhuận lớn nhất kể từ khi thành lập công ty tới nay.

Công ty này từ nhiều năm trước đã tích cực bán máy xây dựng ra thị trường nước ngoài như châu Úc và châu Á từ hơn 20 năm trước. Cách đây hơn 10 năm, giám đốc Amemiya có lẽ cũng chưa hiểu rõ về tình hình chính trị của châu Á, nhưng đã quyết định đầu tư vào Campuchia. Như chúng ta đều biết, Campuchia lâm vào nội chiến liên miên, đất nước bị tàn phá. Chính khi đó, giám đốc Amemiya đã hào hứng với ý nghĩ: “Campuchia giờ đây đang trong tình trạng hoang phế. Để khôi phục đất nước, chắc chắn họ sẽ cần nhiều máy xây dựng cỡ lớn”. Nhưng khi quan sát thành phố, ông đã nhận ra có nhiều đứa trẻ bị cụt một chân. Hỏi ra mới biết đó là những nạn nhân bị vấp phải mìn. Có một bà già dắt theo một bé gái cụt một chân và nói với

Amemiya: “Anh là người Nhật phải không? Tôi mong anh hãy cứu giúp chúng tôi bằng kỹ thuật của Nhật Bản”. Từ câu nói ngẫu nhiên đó, Amemiya đã nghĩ: “Mình đến Campuchia để làm gì nhỉ?”, và trong một khoảnh khắc, ông đã hiểu ra việc mình cần làm tiếp theo là gì.

Sau lần đó, vị giám đốc đã nhiều lần tới Campuchia, và mấy năm sau, ông đã chế tạo thành công “máy tháo dỡ mìn” cỡ lớn đầu tiên trên thế giới. Trên thế giới có tới trên 100 triệu quả mìn được chôn dưới lòng đất. Người ta còn gọi đó là di sản do ác quỷ để lại. Nạn nhân hầu hết là trẻ em và phụ nữ đi làm ruộng. Việc tháo dỡ mìn hiện nay đều do nhân viên gỡ mìn tìm kiếm và cho nổ từng quả một. Vì vậy, dù các nhân viên tháo dỡ có cố gắng đến mấy thì cũng phải mất vài trăm năm mới loại bỏ hết số mìn hiện có. Nhưng chiếc máy tháo dỡ mìn giống như xe tăng mới được chế tạo của Amemiya chạy bằng bánh xích trong khu vực có cài mìn, dùng bộ phận xúc ủi cải tiến kích nổ mìn đã trở thành một phát minh lớn giúp chúng ta có được tốc độ tháo dỡ mìn nhanh gấp hàng trăm lần từ trước tới nay. Hiện nay, thiết bị này được cả thế giới chú ý và không chỉ được xuất khẩu sang Campuchia mà cả sang châu Phi và Nam Mỹ nữa.

Kết quả là, với mặt hàng thuộc lĩnh vực mà trên thế giới chưa có ai bắt tay vào, công ty Máy xây dựng Hitachi Yamanashi đã thu được lợi nhuận lớn. Làm một việc tốt, từ đó thu được lợi nhuận cao. Quả là lý tưởng phải không bạn? Tôi rất mong các bạn hãy đừng phủ nhận ngay từ đầu rằng làm công việc có ích cho nhân loại và trái đất để thu lợi nhuận, “đó là điều lý tưởng nhưng tôi không thể làm được”. Bởi vì nếu bạn thực sự mong muốn và có thể huy động được sự giúp sức của những người bạn có chí hướng thì không việc gì là không thể. Ta có thể thấy hình mẫu đó qua cách tư duy của giám đốc Amemiya. Thực ra điều này phụ thuộc vào quyết tâm và cách tư duy của mỗi cá nhân.

Việc nghiên cứu phát triển máy tháo dỡ mìn cần tiêu tốn nhiều tiền. Máy tháo dỡ mìn cải tiến từ xe ben này đã cần có quá trình nghiên cứu đặc biệt, cần có những thí nghiệm trong nhiều năm để tìm ra một loại máy có thể chịu được nhiệt độ 1000 độ và chịu được sức công phá của mìn. Thực ra, xét trong nội bộ công ty, nếu chỉ kinh doanh riêng “máy tháo dỡ mìn” này thì chưa có lãi. Vậy thì, lý do gì khiến cho một công ty có thể thu được lợi nhuận lớn trong tình hình kinh tế suy thoái như vậy? Phần tôi nói sau đây sẽ rất quan trọng.

Thực ra đó là vì từ người phụ trách kinh doanh đến người làm công việc văn phòng, tất cả mọi người đều tự hào về công ty mình. Đây là điều quan trọng. Một nhân viên đã nói trên tivi như sau: “Thỉnh thoảng tôi được khách hàng hỏi rằng “anh là nhân viên của công ty Máy xây dựng Hitachi bán máy tháo dỡ mìn phải không?” Và người nhân viên đó vừa mỉm cười vừa nói: “Tôi cảm thấy rất hạnh phúc. Thực sự tôi rất tự hào, rất vui”. Động cơ của người nhân viên này thật

mạnh mẽ. Bởi vì anh đang sản xuất ra những chiếc máy chưa từng có trên thế giới để tháo dỡ mìn, một thứ vũ khí hết sức vô nhân đạo. Sau khi phát triển ra sản phẩm mới này, các nhân viên trong công ty cảm thấy vô cùng tự hào và tự tin, những hoạt động trước đây chỉ bó hẹp trong việc bán hàng thì nay được mở rộng sang cả phát triển và bảo dưỡng sản phẩm. Rất nhiều đơn đặt hàng đa dạng liên quan đến phát triển sản phẩm mà trước đây chưa từng có đã được gửi tới. Nhiều kỹ sư trẻ ưu tú từ các tỉnh, thành phố khác cũng đến xin vào làm tại phòng nghiên cứu phát triển của công ty.

Một khi nhân viên có ước mơ thì công ty sẽ trở nên mạnh mẽ. Con người khi cảm nhận được sứ mệnh và mục tiêu thì sẽ trở nên mạnh mẽ. Trong tương lai, chắc chắn Nhật Bản sẽ có ngày càng nhiều những doanh nghiệp phát triển theo con đường đó. Hiện nay, một bộ phận nhân viên trẻ tuổi và sinh viên đã bắt đầu các hoạt động tình nguyện rộng rãi nhằm đóng góp khả năng của mình cho xã hội.

Hỡi các Samurai Việt Nam! Các bạn đừng để mình bị mê hoặc chỉ bởi những phi vụ mua bán bất động sản hay cổ phiếu. Những món tiền lớn đó sẽ chỉ là những món tiền nhất thời thôi. Tôi muốn các bạn hãy dùng trí óc sáng láng và cơ bắp chắc khỏe của mình để xây dựng đất nước Việt Nam cho 10, 20 năm sau. Nếu các bạn tới Nhật, tôi rất mong các bạn hãy giao lưu với các thanh niên Nhật Bản đang tham gia trong các hoạt động của dân phố, hoạt động tình nguyện cứu trợ vùng miền Đông chịu thảm họa động đất. Tôi cũng muốn các bạn hãy nghĩ tới việc xin vào làm tại những công ty có mong muốn đóng góp cho xã hội. Là một Samurai thực thụ, chắc chắn bạn sẽ có ích cho Tổ quốc mình.

2-11. Những hình ảnh tượng trưng cho Nhật Bản sau Chiến tranh

Khoảng thời gian sau chiến tranh thế giới, thế hệ chúng tôi trở thành nhân vật chính của thời đại. Chiến tranh kết thúc vào tháng 8/1945, và 10 năm sau đó là thời kỳ tăng trưởng Jinmu, tiếp theo là thời kỳ tăng trưởng Iwato và thời kỳ tăng trưởng kéo dài Izanagi từ năm 1966 đến năm 1970. Người ta gọi chung cả ba làn sóng tăng trưởng này là “thời kỳ tăng trưởng kinh tế cao độ”. Ba làn sóng tăng trưởng kỳ tích sau Chiến tranh không phải do chính trị tạo ra, cũng không phải là thành quả của các chính sách kinh tế, mà bởi nhiệt huyết và niềm tin của toàn thể những người dân lao động. Tuy nhiên, nhìn nhận một cách khách quan, giai đoạn tăng trưởng Jinmu năm 1955 có được là tác động của nhu cầu các bên tham chiến ở Triều Tiên, và người Nhật cũng phần nào cảm nhận được rằng chiến tranh có thể đem lại lợi ích kinh tế. Thành tựu tăng trưởng kinh tế này được thế giới biết đến qua Olympic Tokyo năm 1964, và đến năm 1968, tổng thu nhập quốc dân GNP của Nhật Bản đã vươn lên đứng thứ 2 trên thế

giới. Và điểm tiếp đất cuối cùng là Hội chợ quốc tế Osaka năm 1970.

Vào thời kỳ tăng trưởng Jinmu năm 1955, 10 năm sau khi Nhật Bản bại trận, lần đầu tiên người Nhật đã khẳng định “đây không còn là thời kỳ sau chiến tranh nữa”. 10 năm sau khi thua trận, Nhật Bản đã có thể tự đứng lên, và trong 15 năm sau đó, Nhật Bản đã đạt tới sự tăng trưởng kinh tế cao độ. Trong những năm đó, nước Nhật đã thay đổi hoàn toàn. Trước tiên là sự xuất hiện của “dân thành thị”. Đó không phải là “quốc dân” với tư cách là nhân tố cấu thành nên quốc gia, mà đó là một tầng lớp có suy nghĩ độc lập, có trách nhiệm với cách sống của mình, có thể phê phán chính phủ, đưa ra những đề xuất chính trị mới mang tính tương phản. Những người dân thành thị và sinh viên độc lập này đã phản đối cuộc Chiến tranh Việt Nam (chiến tranh chống Mỹ) và đã đấu tranh với chính phủ Nhật Bản. Chính quyền Đảng Dân chủ Tự do Nhật Bản khi đó chỉ là “thú nuôi” của Mỹ, nên hoàn toàn không có tính tự chủ về ngoại giao. Cùng với những người dân thành thị và sinh viên, học sinh trung học phổ thông, công nhân cũng đứng lên, tạo nên một làn sóng phản đối chiến tranh rộng lớn tại Nhật Bản. Phong trào này đã yêu cầu chính phủ Nhật không được tiếp tay cho Mỹ, và yêu cầu Mỹ phải rút khỏi Việt Nam. Cụ thể hơn, để giúp đỡ Việt Nam, những người dân thành thị Nhật Bản đã có hoạt động giúp “các binh sỹ thuộc phái chống chiến tranh” trong quân đội Mỹ chạy trốn sang Bắc Mỹ, đột nhập và đã gây thiệt hại cho “tàu sân bay hạt nhân cỡ lớn” của Mỹ đang đậu ở Yokohama và Sasebo. Người dân đã nhiều lần xung đột với cảnh sát Nhật Bản trong các cuộc đấu tranh phản đối chiến tranh. Có người Nhật đã chết hay bị thương trong những cuộc đấu tranh đó, bị đuổi học hoặc phạt lưu ban nhưng sinh viên và thanh niên Nhật Bản vẫn chiến đấu với tinh thần quyết tử để ủng hộ nhân dân Việt Nam. Có tới trên 100 trường đại học danh tiếng trên toàn quốc như đại học Tokyo, đại học Kyoto, đại học Waseda, đại học Keio, đại học Meiji, và cả các trường trung học phổ thông như trường Hibiya, Aoyama cũng đồng loạt tổ chức biểu tình phản đối chiến tranh, hướng về Việt Nam. Có lẽ bạn chưa từng biết về điều này đúng không? Thời đó, cựu Thủ tướng Naoto Kan và nhiều lãnh đạo của đảng Dân chủ hiện nay cũng từng là sinh viên giống như tôi và đã đứng ở tuyến đầu trong cuộc đấu tranh chống chiến tranh Việt Nam. Người Nhật chúng tôi, khi đã làm thì cũng dám làm đến cùng. Thế nhưng, vào đầu thập niên 70, cảnh sát đã khống chế các trường đại học và trung học phổ thông, “cuộc đấu tranh chống chiến tranh Việt Nam” bị dập tắt, khiến cho “bầu không khí chán nản” đã lan tràn khắp các trường, ý nghĩa cuộc sống cũng như ý nghĩa của việc học tập tại trường đại học trở nên khó hiểu, và đã có nhiều sinh viên nhảy cảm, bỏ trường để thực hiện những chuyến đi của riêng mình. Có không ít những thanh niên đã tìm đến Ấn Độ và các nước Đông Nam Á. Bản thân tôi cũng cảm thấy việc học tại trường đại học Waseda không còn ý nghĩa nữa, tôi đã bỏ học và đã được tuyển dụng tạm thời vào làm việc với vai trò một đạo diễn phim tại một cơ sở sản xuất phim.

Vào thập niên 1960, Rolling Stones, Beatles, Bob Dylan đã chiếm được trái tim của thanh niên chúng tôi, những làn sóng mới phủ nhận âm nhạc như SIX PISTOLS cũng bắt đầu xuất hiện. Các tác phẩm như “Nananin no Samurai” (7 võ sỹ Samurai), “Yojinbo” (Vệ sỹ) của đạo diễn Kurosawa Akira được thế giới đánh giá cao và đã gây ảnh hưởng mạnh mẽ tới giới làm phim của Pháp và các đạo diễn người Mỹ như Coppola, George Lucas, Steven Spielberg. Về manga, ngoài Tezuka Osamu, tác giả manga nổi tiếng nhất Nhật Bản, đã xuất hiện nhiều thiên tài dẫn dắt cả thời đại như Akazuka Fujio, Fujiko Fujio, Ishimori Shotaro. Chính họ đã xây dựng nên nền móng cho manga và anime của thế giới ngày nay. Với sự xuất hiện của giới thị dân và phong trào sinh viên phản đối chiến tranh Việt Nam, thập niên 1960 đã mở ra những nhìn nhận nghiêm túc của người dân về thế giới và thời đại, đó không phải chỉ là thời đại phản đối chiến tranh, mà còn là còn là những câu hỏi về thời đại như: “Thế giới như hiện giờ có thực sự là tốt không?”, “Phải chăng còn có một thế giới khác nữa?”. Đây chính là thời kỳ tạo ra những ảnh hưởng lớn lao không chỉ với điện ảnh, âm nhạc, mà còn với cả thiết kế thời trang, tác phẩm nghệ thuật, văn học, và với cả phong cách sống nữa. Vậy còn Việt Nam, khi nào Việt Nam giành quyền đăng cai tổ chức Olympic và Triển lãm thế giới? Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu đưa Việt Nam thành nước công nghiệp hóa - một dấu hiệu của hiện đại hóa - vào năm 2020 . Như vậy, có thể sẽ có “Olympic Hà Nội” vào năm 2040. Tôi rất mong đến ngày đó cho dù có thể lúc đó tôi không còn sống trên cõi đời này nữa.

2-12. Đối mặt với gánh nặng PR và hiệu quả sử dụng nguồn ODA

Trong hơn 10 năm trở lại đây, tôi hầu như tháng nào cũng đi về giữa Việt Nam và Nhật Bản. Tôi có nhà tại Hà Nội và cũng hay xem các chương trình tivi của Việt Nam. Một đặc điểm trong các chương trình tivi của Việt Nam đó là có một số kênh phát từ sáng đến tối các chương trình của Disney, “phim truyền hình Hàn Quốc”, “phim truyền hình lịch sử Trung Quốc”. Tôi đã thử chuyển từ kênh này sang kênh khác, nhưng đâu đâu cũng tràn ngập những chương trình kể trên. Trong khi đó, thỉnh thoảng lắm tôi mới thấy có phim của Nhật.

Tôi sinh năm 1948, nghĩa là tôi thuộc “thế hệ kết khối”, thế hệ bùng nổ dân số ra đời sau chiến tranh. Đó là hiện tượng giống như hiện tượng hàng loạt trẻ em Việt Nam ra đời sau khi Việt Nam kết thúc cuộc chiến tranh chống Mỹ. Vào thời chúng tôi học tiểu học, đối với các cô bé cậu bé, trung tâm thế giới là những tạp chí Manga như “Bokura” (Chúng tôi), “Nakayoshi” (Bạn thân), “Bokeno” (Vua thám hiểm), “Shonen Sandei” (Ngày chủ nhật của thiếu niên), “Shonen Magajin” (Tạp chí thiếu niên) và các bộ phim truyền hình của Mỹ. Đó là câu chuyện của 50 năm trước.

Những bộ phim truyền hình Mỹ đã được chiếu liên tục tại Nhật Bản là “Uchi no mama wa sekaichi” (Mẹ tôi là nhất thế giới), “Papa daisuki” (Con rất yêu bố), “Biba-chan” (Cô bé Beaver), “Meiken Rassi” (Chú chó Lassie nổi tiếng). Những cái tên như “Roohaido” (Rawhide), “Meiken Rinchin” (Chú chó Lintintin), “Ruto 66” (Route 66), “Rarami Bokujo” (Trang trại Laramie) thật là đáng ngưỡng mộ. Biết bao những bộ phim Hollywood đã khiến chúng tôi háo hức mỗi tối. Khi xem những bộ phim Mỹ này, chúng tôi cảm thấy ngưỡng mộ người dân thành thị Mỹ, chúng tôi đã lớn lên với những ý niệm về lòng dũng cảm và chính nghĩa theo kiểu Mỹ. Qua những bộ phim đó chúng tôi đã nhìn thấy những chiếc tủ lạnh cao bằng thân hình người lớn, những chai sữa bò to, và chúng tôi đã biết được rằng mỗi gia đình người Mỹ đều có một chiếc ô tô to. Từ chỉ việc gặp gỡ của các đôi nam nữ được chuyển thành từ hẹn hò (date), nghe nhẹ nhàng hơn cũng là vào thời kỳ chúng tôi đang học phổ thông cơ sở, tức là vào đầu thập niên 1950-1960.

Theo như tôi được biết, vào thập niên 1950, các đài truyền hình chính của Nhật Bản đều nhập miễn phí hoặc với giá cực rẻ những bộ phim truyền hình Hollywood kể trên để chiếu ở Nhật Bản. Chẳng cần phải nói chúng ta cũng biết đó là ý đồ trong chiến lược văn hóa có tổ chức của Mỹ. Tôi còn nhớ đã có những chiến dịch quảng cáo nói rằng ăn nhiều cơm sẽ bị béo, nên chúng ta hãy chuyển sang ăn bánh mì làm từ bột mì nhập khẩu. Và cuộc tái cơ cấu xã hội chuyển từ chế độ đại gia đình theo kiểu bảo thủ sang gia đình hạt nhân chỉ có một thế hệ theo kiểu Mỹ cũng đã được triển khai trong chiến lược quảng bá văn hóa trong các chương trình truyền hình mang phong cách của Hollywood. Thật sự là thời đó chúng tôi không hề nhận ra điều này.

Tôi cho rằng, trong 60 năm qua, có lẽ Mỹ vẫn đang tiếp tục thực hiện việc quảng bá văn hóa trên khắp thế giới theo cách mà họ đã thực hiện ở Nhật Bản sau Chiến tranh. Ngay nay, đội quân tiên phong của họ chính là kênh truyền hình Disney. Kết quả là tiếng Anh sẽ được phổ cập một cách áp đảo trên khắp hành tinh. Tương tự như vậy, Hàn Quốc, Trung Quốc cũng đang dồn sức cho quảng bá văn hóa. Tại Hàn Quốc, gần đây đã ra đời một cơ quan chiến lược, quản lý về các sản phẩm dịch vụ liên quan tới nội dung sáng tạo (KOCCA). Sự tấn công sang Nhật Bản của “sản phẩm kiểu Hàn” cũng nằm trong chiến lược đó. Học viện Khổng tử của Trung Quốc cũng đang nỗ lực phổ biến tiếng Trung ra khắp thế giới.

Khi tôi hỏi những người làm việc tại một đài truyền hình của Việt Nam về lý do của tình trạng có ít phim Nhật trên sóng, họ nói rằng chương trình của Nhật quá đắt. Hiện nay, có một đài truyền hình của Việt Nam đã mua lại format một chương trình chương trình đêm khuya đã được phát sóng trên đài truyền hình NHK và đã được nhận giải thưởng Emmy, xây dựng phim truyền hình phiên bản Việt Nam và đang phát sóng vào giờ vàng. Tôi không rõ lắm về tình hình

của những nước khác ngoài Việt Nam, nhưng ít nhất là đối với Việt Nam, một đất nước có quá nửa người dân yêu mến Nhật Bản, thì hoạt động quảng bá của Nhật Bản tới đông đảo những người dân này thông qua truyền hình là quá chậm trễ.

Điều quan trọng là làm sao để vừa tiếp thu văn hóa nước ngoài, vừa giữ gìn và nuôi dưỡng một nền văn hóa riêng có của Việt Nam. Nhìn từ góc độ của các bạn, có thể các bạn cho rằng điều tôi đang quan tâm là thừa, nhưng thực sự tôi rất lo lắng cho tương lai văn hóa của Việt Nam. Tôi lo lắng vì tôi là một đàn anh đã “có những trải nghiệm bị nhiễm độc văn hóa Mỹ” khắp cơ thể.

Nhiều người đều có dự cảm rằng trong thời gian tới, Nhật Bản chúng tôi buộc phải đi theo hướng “phát triển kinh tế cộng sinh” với các nước lấy nền tảng là công cuộc xây dựng ngành công nghiệp hỗ trợ, bao gồm cả hoạt động chuyển giao công nghệ. Với ý nghĩa đó, không chỉ riêng Trung Quốc, Hàn Quốc, mà cả những nước thuộc lưu vực sông Mekong như Việt Nam, Thái Lan, Campuchia, Lào cũng sẽ trở thành những đối tác tốt của Nhật Bản.

Chúng tôi có nhiều thứ có thể cung cấp cho những nước này. Những lĩnh vực như “công nghệ và khoa học trong lĩnh vực môi trường”, “du lịch”, “dịch vụ, văn hóa phi truyền thống (manga, anime), lĩnh vực nội dung liên quan đến ẩm thực và nông nghiệp” là những lĩnh vực có tiềm năng phát triển và phù hợp để đáp ứng nhu cầu bên ngoài. Nếu đã như vậy, thì Nhật Bản cần bắt tay một cách nghiêm túc vào hoạt động quảng bá văn hóa trước khi các công ty Nhật Bản tiến hành các hoạt động thương mại, đầu tư hay sự phát triển ra nước ngoài, để những người dân châu Á cảm thấy gần gũi với tiếng Nhật và xã hội Nhật Bản. Trong trường hợp Nhật Bản xúc tiến chính sách châu Á trong khuôn khổ Sáng kiến về khối cộng đồng chung Đông Á, thì đương nhiên quảng bá văn hóa sẽ là một yếu tố đi trước tạo nền móng. Nhưng như các bạn đã biết, PR ra nước ngoài của Nhật Bản rất yếu. Nhật Bản chỉ biết xây cầu, làm đường, xây đập mà thôi. Hàng năm, dù Nhật Bản có rót 100 tỷ yên ODA (trong đó quá nửa là các khoản vay bằng tiền Yên) vào Việt Nam thì có lẽ số đông người dân Việt Nam vẫn không biết về điều đó. Nhật Bản thiếu nỗ lực trong việc quảng bá, đồng thời việc hỗ trợ quá thiên về lĩnh vực xây dựng cơ bản. Bạn có biết về những nỗ lực này của Nhật Bản không? Và bạn nghĩ gì về sự nỗ lực đó?

Thật ra, có một cách khá đơn giản, chỉ cần chính phủ Nhật Bản có kế hoạch mua lại từ các đài truyền hình Nhật Bản các chương trình hay (như phim truyện, phim truyền hình, chương trình giải trí, chương trình phim tài liệu), rồi cung cấp miễn phí với số lượng lớn cho các đài truyền hình chủ chốt của các nước châu Á. Ngay cả việc lắp đặt tại Việt Nam “Kênh truyền hình Nhật Bản” được phát bằng ngôn ngữ tiếng Việt cũng chỉ bằng một phần trong ngân sách ODA.

Những kênh này cần được phát triển song song với kênh truyền hình quốc tế của NHK và JIB chỉ phát bằng tiếng Nhật phục vụ người Nhật sống tại các nước đó và phát một phần bằng tiếng Anh. Nếu không phát bằng tiếng của nước sở tại thì chẳng có nhiều ý nghĩa. Ngoài ra còn có nhiều phương sách có thể “cắt giảm” kinh phí như sử dụng các tờ báo, các trang web trên internet bằng tiếng bản địa chẳng hạn.

Có nhiều từ tiếng Nhật đã trở thành từ được dùng chung trên thế giới. Đặc biệt gần đây, từ “mottainai” trong tiếng Nhật đã trở thành từ quốc tế, điều đó cho thấy sự khởi đầu của thời đại Green New Deal (giải quyết vấn đề môi trường một cách có kế hoạch). Những “di sản thế giới” mà người Nhật chúng tôi tích lũy được, từ hệ thống tái chế thời cổ đại đến những công nghệ tối tân, là vô cùng to lớn. Các thanh niên trí thức Việt Nam, các bạn nghệ sĩ sao? Người Nhật chúng tôi coi Việt Nam là anh em, và tôi thấy việc chúng ta cùng hợp tác với nhau để mở ra cánh cửa vào tương lai là điều hiển thực.

Chương 3: Phương pháp học tiếng Nhật hiệu quả nhất

Tại VCI, chúng tôi không chỉ dạy tiếng Nhật, mà còn dành nhiều thời gian để dạy phương pháp làm thế nào để có thể được nhận vào làm việc tại công ty Nhật Bản. Ví dụ, học viên của chúng tôi sẽ được học những thuật ngữ chuyên môn, thói quen làm việc tại nhà máy, cơ chế của các doanh nghiệp Nhật Bản để có thể làm việc được ngay sau khi họ được tuyển dụng vào một hãng sản xuất của Nhật với tư cách là một kỹ sư. Họ cũng được học qua phim video để biết mình nên giao tiếp với người Nhật trong công ty như thế nào, hoặc học về cách tiếp xúc với khách hàng, với đồng nghiệp. Hơn nữa, trong phần lớn công việc tại Nhật Bản có nhiều những yêu cầu, báo cáo về nội dung công việc được thực hiện qua e-mail, nên học viên của chúng tôi cũng được học cả những kỹ năng này. Nói một cách ngắn gọn là chúng tôi dạy cho học viên “những kiến thức cơ bản một người trưởng thành cần phải có khi sống và làm việc tại Nhật Bản”, cũng như “những kiến thức cơ bản của một doanh nhân”. Nghĩa là, VCI không phải là trường tiếng Nhật. Đó là trường vừa dạy tiếng Nhật, đồng thời dạy cả những kiến thức và văn hóa công ty cần thiết cho người học khi vào làm việc tại các công ty Nhật Bản (phần lớn với tư cách là kỹ sư). Có thể nói, chưa có một cơ sở đào tạo nào tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh “hỗ trợ xin việc làm vào các công ty Nhật” một cách bài bản như chúng tôi.

3-1. “Diễn kịch - Nói to - Học thuộc lòng”

Có nhiều phương pháp để nhớ từ. Chắc chắn bản thân bạn, khi học tiếng Anh tại trường phổ thông cơ sở cũng đã được các thầy cô giáo dạy rằng phải làm như thế này, như thế kia. Và chắc chắn có nhiều phương pháp học đã được viết trong những cuốn sách tham khảo. Vì thế, chắc hẳn đã có lúc bạn băn khoăn không biết cách học nào là tốt. Đối với tiếng Nhật, có một phương pháp căn bản mang tính hệ thống nhất định. Trong tiếng Nhật, mỗi từ, mỗi chữ đều có nghĩa. Chữ Hán chỉ cần nhìn vào hình dạng của nó là đã hiểu được đại ý. Đây là điểm rất quan trọng. Nghĩa là, do ta có thể tưởng tượng được nên việc học thuộc lòng sẽ rất thuận tiện. Vì vậy, tuy chữ Hán không gắn kết trực tiếp với hội thoại, nhưng việc bạn thích chữ Hán sẽ có ý nghĩa rất quan trọng trong học tập tiếng Nhật. Vì thế, cùng là những người học tiếng Nhật được khoảng 1-2 năm, nhưng giữa người chỉ viết và đọc được 300 chữ Hán với người biết 1000 chữ sẽ có sự khác biệt hoàn toàn về chiều sâu và kiến thức tiếng Nhật. Vì thế, trước hết các bạn hãy kết thân với chữ Hán. Chữ Hán có ý nghĩa sâu sắc, lại có đường nét đẹp. Thực tế đã có không ít các học

sinh nói rằng, vì họ thấy chữ Hán hay nên đã yêu thích tiếng Nhật. Nhờ chữ Hán, bạn sẽ hiểu rõ ý nghĩa của từ, và cũng dễ nhớ từ hơn.

Sinh lý con người được cấu tạo rất hoàn chỉnh, để ghi nhớ thì cần phải khắc ghi vào bộ não theo một nhịp điệu phối hợp đồng thời giữa tâm hồn và cơ thể. Nếu chỉ dùng mắt thôi thì thông tin khó đọng lại trong trí nhớ. Để có thể nhớ được, chúng ta cần phải đọc to thành tiếng, “tưởng tượng ra một hình ảnh cụ thể”, rồi nhắc đi nhắc lại nhiều lần. Đây chính là quy tắc ghi nhớ tự nhiên. Nó tạo nên phần căn bản trong phương pháp học tập truyền thống từ xa xưa của Nhật Bản. Nói một cách cụ thể hơn, để tạo nhịp điệu cùng với cơ thể, nếu chỉ đọc to thành tiếng không thôi thì chưa đủ, mà cần phải thử diễn đạt bằng cơ thể như diễn kịch nữa. Chủ yếu chúng ta sử dụng tay, chân và mặt để diễn tả như thể từ hoặc câu chúng ta cần nhớ đang hiện ra trước mắt chúng ta vậy. Do đó, giáo viên phải vừa là một đạo diễn, đồng thời phải là một diễn viên. Hơn nữa, giáo viên còn cần phải “ép” người học trở thành diễn viên nữa.

Tất nhiên, học sinh sẽ không phải là diễn viên chuyên nghiệp, nhưng một diễn viên chuyên nghiệp thông thường phải mất một tháng để có thể thấm được hoàn toàn vào cơ thể mình các động tác và lời thoại của một vở kịch dài 2 tiếng. Trong trường hợp khẩn cấp họ sẽ phải nắm được toàn bộ nội dung trong vòng 3 ngày.

Chữ Hán, tưởng tượng, đọc thành tiếng, diễn tả bằng động tác như đóng kịch, tôi muốn bạn nắm được và hiểu được về phương pháp này. Nếu bạn là người muốn sớm có kết quả thì hãy vứt bỏ những bí quyết thừa, bạn chỉ cần nắm được phương pháp này thôi là bạn sẽ tiến bộ trông thấy. Có thể có những giáo viên giàu kinh nghiệm sẽ còn hoài nghi về phương pháp này, nhưng điều quan trọng là hãy tôn trọng các nguyên tắc về cơ thể và đánh giá hiệu quả của nó. Nếu so sánh hiệu quả thì mọi việc sẽ rõ ràng. Tất nhiên, bí quyết của chúng tôi không phải dành để viết luận văn. Đó là phương pháp để các bạn có thể giao tiếp một cách thoải mái tại nhà máy, bộ phận phát triển hay văn phòng. Nói gì thì nói, các công ty Nhật vẫn coi trọng khả năng giao tiếp, trọng tâm là khả năng hội thoại của bạn có tốt hay không. Chúng tôi không hề nghi ngờ gì về định hướng đào tạo này của mình.

3-2. “Chép lại” và “phiên bản tiếng Nhật của Google, Yahoo, Wikipedia” “Chép lại”

Ở phần trước tôi đã khuyên các bạn nên ghi nhớ bằng cảm nhận của cơ thể. Trong phần này, cũng giống như vậy, tôi muốn truyền đạt tới các bạn cách luyện tập kỹ năng viết, cũng là kỹ năng có sử dụng đến cơ thể. Nghĩa là, bạn hãy chép lại càng nhiều càng tốt những câu văn hay, những đoạn hội thoại hay. Cùng với đó, bạn nên đọc to thành tiếng những nội dung đó. Ví dụ, bạn sẽ chép lại một câu văn hay: “Tôi là một con mèo. Tôi vẫn chưa có tên. Tôi hoàn toàn

không biết mình được sinh ra ở đâu”... Hoặc bạn có thể chép lại những câu hội thoại cơ bản nhưng tương đối phức tạp, kiểu như: “Không hẳn là tôi không muốn nói”, “Tôi nhớ là hình như bạn A đã nói, còn cậu, cậu nghĩ sao?”. Bạn nhớ là phải vừa chép vừa đọc to thành tiếng nhé. Bạn cử động tay, nói thành tiếng, tưởng tượng cụ thể về ý nghĩa của câu văn. Để thông tin in đậm vào não thì bắt buộc chúng ta phải vận động (như cử động tay, phát ra tiếng nói, vận động cơ thể), và tạo ra các hình ảnh. Đặc biệt, trong ngôn ngữ tiếng Nhật ngày nay vẫn có sử dụng rất nhiều từ chữ Hán vốn rất dễ hình dung về ý nghĩa. Vì thế mà tiếng Nhật khá dễ nhớ.

Phương pháp đọc to thành tiếng kèm theo các cử động của cơ thể là một trong những bí quyết đã tồn tại ở Nhật Bản từ ngày xưa. Đây là phương pháp học truyền thống và thực sự rất hữu ích mà đang dần bị bỏ quên trong khoảng 40-50 năm trở lại đây.

“Sử dụng hiệu quả Google, Yahoo, Wikipedia phiên bản tiếng Nhật”

Đây là điều đương nhiên rồi. Chẳng cần phải nói thì dĩ nhiên phiên bản tiếng Nhật của 3 chương trình trên cũng đang được sử dụng rộng rãi. Trong tiếng Nhật có từ “Kuse” (tật, thói quen). Người ta hay dùng từ này với sắc thái nghĩa tiêu cực. Ví dụ: “Anh ấy từ bé đã có tật uống rượu”. Nhưng trong trường hợp của chúng ta, chúng ta cần tạo cho mình một cái “tật”, nhưng theo nghĩa tích cực. Đó là “tật” luôn tra cứu bằng tiếng Nhật, luôn tìm kiếm thông tin bằng tiếng Nhật. Và chúng ta cần biên tập dữ liệu. Chúng ta cần có thói quen thực hiện chuỗi công việc này. Và thao tác biên tập có ý nghĩa rất quan trọng.

Trong công ty, bạn sẽ thường xuyên phải sử dụng những dữ liệu hoặc những câu văn đã thu thập được để viết báo cáo hoặc viết phương án đề xuất. Khi biên tập dữ liệu, thông thường bạn nên thể hiện dữ liệu thành đồ thị để có được cách trình bày hiệu quả. Sự luyện tập mà tôi khuyên bạn làm sẽ phục vụ cho công việc sau này của bạn tại công ty. Vì vậy, nếu bạn chỉ xem và xác nhận thông tin trên máy tính thôi thì chưa phải là học. Phần đông mọi người sẽ dừng lại ở đó. Nhưng nếu bạn là người muốn vào làm việc tại một công ty tốt và muốn làm một công việc có trình độ cao thì bạn phải cố gắng làm thêm bước tiếp theo, đó là “thao tác tóm tắt”, nghĩa là biên tập lại dữ liệu. Chỉ những người học theo cách đó mới có thể viết được những câu văn mà cấp trên người Nhật cảm thấy dễ hiểu. Đây chính là điểm mấu chốt để tạo ra sự khác biệt đấy.

3-3. Điều cốt lõi trong phương pháp học giỏi tiếng Nhật của VCI

(Các nhân viên của tôi đều nói rằng không được tiết lộ những bí mật này và ngăn không cho tôi

viết ra, vì thế tôi đã phải vội vàng dùng máy in và xóa những dòng đã viết)

3- 4. Kế hoạch và tính bền vững

Đơn giản nhất là bạn hãy tới VCI, nhờ cô Ngọc, Trưởng phòng Quản lý tổng hợp – Ban Quản lý sinh viên tư vấn về cách học. Tất nhiên, nếu có quá nhiều sinh viên tới nhờ tư vấn thì người phụ trách của chúng tôi sẽ không đáp ứng hết được, nên tôi xin mách cho các bạn những nội dung chính nhé. Phương pháp học sẽ thay đổi tùy thuộc bạn là một doanh nhân trẻ, hay là một sinh viên đại học, một học sinh trung học phổ thông, ở đây tôi xin nói về kế hoạch cho một bạn trẻ vừa tốt nghiệp đại học.

3-4-1. Điều quan trọng nhất trước khi lập kế hoạch

Đó chính là “quyết tâm”. Cũng có thể gọi đó là sự “xác định tinh thần”. Bạn cần có quyết tâm: “trong vòng khoảng 1 năm, chắc chắn đạt được trình độ tiếng Nhật N3 - N2, có thể sử dụng để làm việc”. Nếu quyết tâm đạt mục tiêu của bạn lung lay hoặc không chắc chắn thì một kế hoạch chi tiết đến đâu cũng không có ý nghĩa gì hết.

Bạn cần phải khắc sâu trong tâm trí mình mục tiêu: “Tôi sẽ có mặt tại Nhật Bản vào thời gian này sang năm”. Nói cách khác, bạn cần phải tin vào bản thân mình, tự kỷ ám thị với chính mình.

3-4-2 “Bạn có ghét kế hoạch không?”

Trong suốt 18 năm, tôi đã làm quen với nhiều người Việt Nam thuộc nhiều tầng lớp khác nhau. Điều tôi nhận thấy là đa số người Việt Nam đều không quan tâm tới “kế hoạch”. Không phải là họ không biết lập kế hoạch, mà vì họ cho rằng cái gọi là kế hoạch chẳng có ý nghĩa gì cả. Đúng là kế hoạch chúng ta xây dựng trên cơ sở nhiều yếu tố khách quan sẽ thay đổi do những tình huống khách quan không liên quan gì tới chúng ta. Khi tình hình thay đổi thì kế hoạch của chúng ta cũng buộc phải thay đổi theo. Có lẽ vì thế mà người Việt Nam không chú trọng tới kế hoạch. Không phải là tôi không hiểu điều đó.

Nhưng khác với người Việt Nam, người Nhật lại rất thích kế hoạch. Trước khi làm bất cứ việc gì, người Nhật đều ngay lập tức lên kế hoạch. Nói một cách chính xác thì người Nhật rất thích lập “Bản kế hoạch”.

Kế hoạch mà người Nhật chúng tôi thường nói tới gồm 3 điểm chính: thứ nhất là thời gian thực hiện; thứ hai là vấn đề chi phí; thứ ba là nội dung công việc. Việc suy nghĩ và sắp xếp một cách lô-gíc về 3 yếu tố này trong tương lai chính là việc lập kế hoạch. Đặc biệt nội dung thứ 3

bao gồm nhiều yếu tố khách quan cấu thành nên nội dung công việc. Có rất nhiều việc liên quan tới người khác hay công ty khác mà mình không thể chi phối được có thể đột ngột xảy ra. Nếu nội dung thứ 3 thay đổi thì đương nhiên là nội dung 1 cũng thay đổi theo, và thông thường là thay đổi theo hướng kéo dài thời gian. Điều đó chúng tôi đều biết và thừa nhận là nó đúng, nhưng trong công việc của công ty hay của cơ quan chính quyền, người Nhật thậm chí coi lập kế hoạch như một căn cứ giúp các bên yên tâm hoặc một hoạt động "mang tính hình thức" để dự trù ngân sách.

Đây không phải là phần lý luận về văn hóa so sánh nên tôi sẽ không nói thêm nữa. Nội dung số 3 trong "Kế hoạch học tiếng Nhật" hầu như không có yếu tố liên quan đến người khác hoặc yếu tố khách quan. Vấn đề là bản thân mình. Đó là kế hoạch mà mình quyết tâm và thực hiện. Nếu ý chí của mình không mềm yếu thì sẽ hầu như không có sự thay đổi. Vì thế, việc lập kế hoạch cho 1 năm sẽ có ý nghĩa và hoàn toàn có khả năng làm được. Bản kế hoạch thực chất là văn bản thể hiện quyết tâm của chính mình.

3-4-3 Bắt đầu từ việc xây dựng "Mục tiêu"

Bước đầu tiên trong lập kế hoạch là xây dựng mục tiêu.

Bước thứ hai là ấn định thời gian thực hiện. Trong trường hợp của chúng ta, thời gian này nên là 1 năm.

Bước thứ ba là chia thành các phân khúc khoảng 2 hoặc 3 tháng. Giống như môn nhảy 3 bước vậy. Có thể gọi đây là việc chúng ta tạo ra các bậc thang để bước lên. Ở đây chúng ta chia khoảng thời gian một năm thành 4 giai đoạn, mỗi giai đoạn có một chủ đề và một mục tiêu ngắn hạn (tương ứng với 3 tháng của 1 năm) để chúng ta tập trung sức thực hiện. Việc đánh giá kết quả với mục tiêu đã đặt ra là rất quan trọng, để ta có thể biết được nên xử lý ở bước tiếp theo như thế nào đối với những phần chưa đạt được mức chuẩn đã đề ra.

Tôi xin nói trước rằng kế hoạch này là để phục vụ cho việc tự học của bạn nhưng hoàn toàn có thể sử dụng vào việc đánh giá kế hoạch của một trường tiếng Nhật nào đó mà bạn lựa chọn.

Nội dung của từng bước trong 4 bước nêu trên bao hàm nhiều ý tưởng và phương pháp hiệu quả, nhưng tôi xin không nêu ra ở đây. Vì các nhân viên của tôi luôn ngăn cản tôi tiết lộ rộng rãi những thông tin đó, nên tôi chỉ xin mách bạn cách lựa chọn giáo trình. Các giáo trình như «Minna no Nihongo Shokyu 1, 2», «Chukyu he ikou», «Minna no Nihongo Chukyu» đều là những giáo trình tốt. Nhưng đương nhiên cũng còn nhiều giáo trình tốt khác nữa.

3-4-4. "Tính bền vững"

Duy trì sự bền vững là một điều hết sức khó khăn. Giống như nhịp điệu sinh học của chúng ta, sự hào hứng cũng có lúc lên lúc xuống. Nghĩa là không phải lúc nào chúng ta cũng có thể cố gắng và sẽ có những thời điểm chúng ta cảm thấy chán nản đến theo chu kỳ. Theo số liệu của chúng tôi, trong vòng 1 năm, khoảng 6 tháng sau khi bắt đầu học là thời điểm các học viên cảm thấy «mệt mỏi», «chán nản». Thời kỳ này sẽ đến với bất cứ người nào. Thật ra đó là điều đương nhiên và hoàn toàn không có vấn đề gì khác thường cả. Trái lại, nó là bằng chứng của một cơ thể và một tinh thần khỏe mạnh. Vấn đề là bản thân chúng ta cho phép tình trạng đó kéo dài bao lâu, chúng ta sẽ trải qua thời gian đó như thế nào, và nâng cao hiệu quả học tập bằng một tinh thần mạnh mẽ ra sao. Tôi sẽ chỉ cho riêng bạn câu trả lời. Tôi muốn bạn đọc lại phần này sau khi bắt đầu học nửa năm vì nếu ngay vào lúc này, thời điểm chưa bắt đầu học tập thì bạn sẽ khó hình dung được.

1. DVD phim Nhật Bản đang được bán rộng rãi với giá rẻ. Bạn nên xem nhiều phim, kể cả khi bạn chưa nghe được những từ ngữ trong đó. Dù bạn không hiểu ngôn ngữ thì bạn cũng có thể biết thêm được về văn hóa, cuộc sống, cách cư xử của người Nhật, biết được về vẻ đẹp, sức hấp dẫn của các ngôi sao trẻ. Mỗi khi bạn thấy chán học tiếng Nhật, tôi muốn bạn hãy vừa uống bia, vừa xem DVD phim Nhật ở nhà. Hãy xem mỗi ngày một bộ phim Nhật. Bạn không cần coi đó là việc học, chỉ cần bạn xem một cách lơ đãng thôi là đủ. Làm như vậy bạn sẽ thấy cảm giác hào hứng nhanh chóng quay trở lại rất bất ngờ.

2. Một cách làm có hiệu quả nhanh hơn đó là tích cực bắt chuyện với người Nhật với quyết tâm trở thành bạn trai hoặc bạn gái của họ. Hãy nói chuyện với người Nhật chứ không phải chỉ học trong sách giáo khoa hay giáo trình. Trong số học viên của chúng tôi, sau nửa năm có nhiều người đã có thể nói được khá tốt. Vì họ có thể nói được những hội thoại với những nội dung cao hơn hội thoại hàng ngày nên người Nhật cũng giao tiếp với họ dễ dàng hơn. Khi bạn có được một người bạn chơi với bạn trong 2 tuần thì bạn đã thành công rồi đó. Bạn sẽ cảm thấy rất ham học. Thanh niên Nhật Bản gần đây có nhiều người hơi khó gần, nếu là lưu học sinh thì thông thường các lưu học sinh người Nhật sẽ chơi với nhau. Vì thế, có thể có nhiều người cảm thấy xấu hổ khi phải tới bắt chuyện với những người Nhật như vậy. Nhưng nếu ngần ngại thì sẽ hỏng việc. Khi bạn tới Nhật, bạn sẽ biết làm thế nào? Khi đó, xung quanh bạn sẽ toàn người Nhật thôi. Người Nhật chắc chắn sẽ không bao giờ cười nhạo tiếng Nhật còn chưa thành thạo của bạn. Trái lại họ sẽ cảm thấy rất vui khi được nói chuyện với bạn. Thế nào họ cũng nói rằng: «Bạn giỏi quá! Bạn thật cố gắng». Chỉ 1 năm sau khi bắt đầu học tiếng Nhật, bạn đã tới Nhật Bản rồi (trong trường hợp bạn là học viên của chúng tôi). Bạn hãy nhớ kỹ điều đó nhé!

Bạn hãy chuẩn bị sẵn trong đầu 2 phương pháp tôi vừa giới thiệu để vượt qua thời kỳ đình trệ của nửa năm sau khi bắt đầu học. Chỉ sau chưa đầy 1 tháng, bạn sẽ tìm thấy mục tiêu tiếp theo.

Tại VCI, có rất nhiều công ty Nhật tới phỏng vấn tại các lớp đã học được 8 tháng hoặc gần 1 năm. Các học viên sẽ có nhiều lần gặp gỡ với lãnh đạo của nhiều công ty tại lớp học. Bạn sẽ không thể nói là bạn mệt mỏi hay chán nản. Các thể hệ đàn anh lần lượt được phỏng vấn, được tuyển dụng và đi Nhật. Trong môi trường như vậy, bạn có phàn nàn thì cũng chẳng làm gì được. Lúc nào đó bạn sẽ cảm thấy khỏe khoắn và sẽ bắt đầu việc học tập trở lại với một tinh thần mới. Đối với tôi đó là chuyện thường gặp hàng năm. Tất nhiên đây là môi trường của VCI chứ không phải môi trường của một cơ sở đào tạo nào khác. Có rất ít cơ sở đào tạo lấy mục tiêu cuối cùng là vào làm việc tại công ty Nhật Bản như chúng tôi. Thông thường, học viên tốt nghiệp là trường hết trách nhiệm. Nhưng chiến lược marketing của chúng tôi chính là tập trung vào đầu ra.

Không cần phải sau nửa năm, mà ngay trong thời gian học tiếng Nhật của một ngày, cũng có khi bạn cảm thấy hơi «chán». Vào những lúc như vậy, bạn cũng hãy sử dụng 2 biện pháp mà tôi nói lúc nãy. Nghĩa là, nếu bạn mệt mỏi vì học tập thì hãy nghỉ ngơi một chút. Tôi muốn bạn hãy tạm dừng việc học lại và hãy tìm ra những cách thức để thưởng thức tiếng Nhật. Có nhiều bài hát của Nhật được ưa chuộng mà bạn có thể tìm nghe trên internet. Khi bạn mệt mỏi, điều quan trọng là bạn đừng cố nhồi nhét vào đầu, mà hãy chuyển sang tìm tòi những cách thưởng thức tiếng Nhật. Nếu bạn làm đúng những điều tôi nói thì chắc chắn trong 1 năm, bạn sẽ thấy hiệu quả.

3-4-5. Học từ người yêu

Ở đây tôi muốn bạn hiểu rằng, không phải là học từ người yêu mà là «học cùng người yêu». Nghĩa là, người yêu của bạn sẽ không phải là giáo viên mà là người hợp tác giúp bạn học tiếng Nhật. Bạn hãy nhờ người Nhật bản ngữ đó trở thành người đối thoại với bạn để cùng trao đổi những hội thoại có sử dụng những mẫu câu cơ bản khi hai người cùng ở trong công viên, trong khuôn viên trường đại học hay ở nhà bạn. Trong phần 3-1, tôi đã viết về «diễn kịch, đọc to thành tiếng, học thuộc lòng», để khắc ghi trong trí nhớ bằng nhịp điệu của cơ thể thì chắc chắn có người học cùng sẽ tốt hơn. Người đó là người yêu hay bạn thân đều được, bạn nên tìm cho mình một người Nhật có thể giúp bạn một cách kỹ càng và kiên nhẫn.

Người Nhật nói chung đều kính nể những người trẻ tuổi học tiếng Nhật vì từ ngày xưa đã có quan niệm rằng «tiếng Nhật là ngôn ngữ rất khó đối với người nước ngoài». Vì thế, người Nhật luôn kính nể và có thiện chí với những người mong muốn học tiếng Nhật hoặc đang học tiếng

Nhật. Đây là khuynh hướng phổ biến. Vì vậy, một thanh niên Việt Nam như bạn, để có thể có được bạn trai hoặc bạn gái người Nhật thì trước tiên bạn cần phải lên tiếng bắt chuyện. Một chút dũng cảm sẽ đem lại lợi ích to lớn. Nếu hai người hợp ý nhau thì có thể trở thành người yêu của nhau.

Chương 4: Bí quyết để được tuyển dụng vào một công ty Nhật Bản

Đây là phần tóm tắt những nội dung tôi đang trực tiếp giảng dạy tại VCI: «Lý luận về công ty Nhật Bản». Điều mà tôi truyền đạt tới bạn trong phần này cũng là điều tôi muốn truyền đạt cho nhiều «người học tiếng Nhật». Đối với chúng tôi, đây chính là những bí quyết mà chúng tôi có được qua một thời gian dài, nhưng chúng tôi vẫn mong muốn có nhiều người biết đến. Vì tôi luôn mong có thêm, dù chỉ một người sang du học tại Nhật Bản, làm việc tại các công ty Nhật Bản. Tôi mong muốn các bạn sẽ trở thành các Samurai tại Nhật Bản và nhiều công ty Nhật rất mong muốn tuyển dụng được những người luôn nỗ lực như các bạn. Chính phủ Nhật Bản cũng vậy. Trong chương 4 này, tôi sẽ nêu lên những đặc điểm quan trọng nhất của các công ty Nhật Bản, như việc quản lý chất lượng, đào tạo nhân viên, tinh thần công bằng và tinh thần đồng đội. Đó là những kiến thức cần thiết cho bạn, người muốn trở thành một nhân viên tại các công ty đó.

4-1 Những điểm mấu chốt để được tuyển dụng

Bốn điểm mà công ty Nhật đánh giá về sinh viên nước ngoài:

- * Trình độ tiếng Nhật hiện nay và tiềm năng nâng cao tiếng Nhật trong tương lai
- * Học lực cơ bản tại trường trung học phổ thông và đại học về toán, vật lý, hóa học sinh học ; đối với ngành xã hội thì là tiếng Anh, kế toán, kinh doanh (business)
- * Tinh thần, tính cách (tính tích cực, sự tươi tắn, tính hợp tác, khả năng tương thích với công việc được giao)
- * Thái độ, cách nói chuyện, ấn tượng đầu tiên trong ngày phỏng vấn

Đây là những nội dung chúng tôi tổng kết được từ những thông tin thu được trong quá trình hợp tác với các công ty Nhật trong hoạt động tuyển dụng và những thông tin thu được qua phỏng vấn các lãnh đạo của các công ty hàng đầu. Do đó, nó thể hiện một cách chân thực quan điểm mới nhất của các công ty Nhật. Tuy nhiên, tôi cũng muốn bạn hiểu rằng tùy từng ngành nghề, lĩnh vực hay tùy từng công ty mà quan điểm tuyển dụng có thể khác nhau ít nhiều.

Như tôi đã nói ở trên, năng lực tiếng Nhật của bạn càng cao càng tốt. Điều này thì khỏi cần phải

nói rồi. Nhưng không phải chỉ là trình độ hiện tại, mà cả «khả năng tiến bộ trong tương lai» cũng là một hạng mục được cho điểm khá cao. Nghĩa là, họ sẽ xem xét xem thái độ sau khi bạn đến Nhật sẽ thay đổi như thế nào. Họ quan sát thật kỹ xem bạn có phải là người sẽ tích cực kết bạn với người Nhật trong công ty hay không, có đủ nhiệt tình học tập để theo học tại các trường tiếng Nhật trình độ trung cấp trở lên hay không. Nghĩa là tiềm năng trong tương lai của bạn cũng sẽ được xem xét tới.

Điểm thứ hai chính là điểm mà nhiều công ty Nhật coi là điểm quan trọng nhất. Đối với năng lực tiếng Nhật hay kiến thức công nghệ mới, bạn có thể đạt tới một trình độ nhất định nếu học tập một cách quyết liệt. Nhưng lý thuyết về toán, vật lý tại trường trung học phổ thông là những kiến thức cơ bản của một kỹ sư. Nếu những kiến thức đó của bạn mờ nhạt thì không thể hy vọng bạn có thể phát triển tốt với tư cách là một kỹ sư được. Vì thế, đôi khi cũng có những công ty tổ chức những bài thi về toán và vật lý trình độ trung học phổ thông và đại học trong kỳ thi phỏng vấn. Nội dung số 2 này là điểm rất quan trọng để bạn có thể vào làm việc tại công ty Nhật, nên bạn cần phải dành thời gian để ôn lại những môn học cơ bản này. Ngay cả các bạn sinh viên thuộc khối xã hội cũng nên ôn lại những môn học cơ bản của mình bởi những người không nắm chắc kiến thức cơ bản thì sẽ khó phát triển được năng lực trong tương lai. Đồng thời, năng lực tiếng Anh cũng là yếu tố không thể thiếu. Tại Nhật Bản, tuy năng lực hội thoại bằng tiếng Anh không bị đòi hỏi nhiều, nhưng có rất nhiều tài liệu hoặc sách hướng dẫn được viết bằng tiếng Anh. Ngoài ra trong tiếng Nhật có sử dụng nhiều những từ “tiếng Anh Katakana” theo kiểu Nhật, nên ít nhất bạn cũng cần có trình độ tiếng Anh khoảng 550 điểm TOEIC. Khi học viên vào học tại VCI, chúng tôi cũng tiến hành bài thi tiếng Anh cơ bản.

Nội dung thứ 3 nhằm vào sức mạnh trong tính cách và tinh thần, khả năng hợp tác với những người xung quanh. Công ty sẽ tìm kiếm ở bạn tính phù hợp với công việc tại công ty đó. Trong nền tảng của công ty Nhật có một khía cạnh đặc biệt là họ “không cần thiên tài”. Thậm chí, các công ty Nhật có khuynh hướng cho rằng những người có tài năng sẽ không thể cư xử hài hòa với mọi người xung quanh, quan hệ con người bị đổ vỡ và họ sẽ không thể thực hiện được những công việc mang tính tổ chức. Và càng là các cán bộ lãnh đạo của công ty thì khuynh hướng này càng rõ rệt. Nghĩa là các công ty Nhật cho rằng, thay vì có một nhân viên thiên tài, công ty sẽ có lợi hơn nếu có 10 nhân viên ưu tú và biết nỗ lực. Việc bạn có thể xây dựng quan hệ tốt với mọi người, biết hợp tác với mọi người để làm việc hay không sẽ là điểm quan trọng trong tuyển dụng của các công ty Nhật Bản. Tất nhiên, sẽ có sự khác biệt trong cách suy nghĩ giữa một công ty nhỏ và trẻ tuổi với những công ty có lịch sử 10 năm, 20 năm hoặc 50 năm. Các doanh nghiệp nhỏ thường mong muốn có những cú đột phá mang tính cách mạng, nên

quan điểm tuyển dụng của họ cũng sẽ khác. Tuy nhiên, có một điểm chung giữa những công ty này, đó là họ đều mong muốn tuyển dụng những người tươi tỉnh, có tư chất tốt và tư duy tích cực. Những người tích cực trong công việc, tích cực học hỏi những thông tin, công nghệ mới, và hơn thế, những người biết vui chơi một cách vui vẻ và tích cực sẽ là những người được yêu mến. Những người buồn bã, dè dặt chắc chắn sẽ không được chọn trong kỳ thi phỏng vấn. Người Nhật, đặc biệt là những người thuộc lứa tuổi trung, cao niên thường rất yêu mến những người tươi tỉnh và luôn nỗ lực.

Nội dung thứ tư sẽ thay đổi đáng kể tùy thuộc vào chiến thuật và cách xây dựng chiến thuật, cũng như tình trạng sức khỏe của bạn trong ngày phỏng vấn. Điều quan trọng nhất là bạn phải thể hiện được năng lực của mình một cách cụ thể. Ví dụ, bạn có thể mang theo luận văn tốt nghiệp của mình và giới thiệu với người phỏng vấn. Đó là luận văn bằng tiếng Việt nên người Nhật sẽ không đọc được, nhưng việc bạn “mang luận văn đó tới phòng thi và cố gắng thuyết trình về luận văn đó” mới là điều quan trọng. Ý tưởng và nhiệt huyết không mấy người có được đó của bạn sẽ được ghi nhận. Hoặc những bức ảnh khi bạn thực hiện một dự án nào đó cũng rất gây ấn tượng. Bạn hãy thử tìm tòi và áp dụng các cách thức khác nữa xem. Hơn nữa, có thể bạn cũng đã ghé qua website của công ty, nhưng có thêm sự tự tin khi phỏng vấn, bạn nên xem lại trang web đó một lần nữa. Bạn cần phải nói được một cách rõ ràng rằng bạn phù hợp với công việc nào của công ty đó, hay bạn muốn phụ trách phần công việc nào. Nếu bạn có thể nói một cách cụ thể về công ty đó trong lúc phỏng vấn thì bạn sẽ được đánh giá là “người chăm học, người biết nỗ lực, người có ý chí mạnh mẽ muốn vào làm việc tại công ty”. Người phỏng vấn sẽ đánh giá cao ý chí và sự nhiệt tình của bạn. Đương nhiên, trên thực tế có rất nhiều người người không làm được tốt điều này vì thiếu sự chuẩn bị. Bạn đừng quên điều này nhé.

4-2 Những câu hỏi thường gặp khi thi phỏng vấn

Tôi sẽ chỉ cho bạn về FAQ (những câu hỏi thường gặp) mà chắc chắn các công ty Nhật sẽ hỏi bạn trong kỳ phỏng vấn. Ở đây tôi cũng đưa ra một số gợi ý để các bạn tham khảo.

Tại sao bạn muốn đi Nhật?

“Vì công nghệ tiên tiến của Nhật Bản” là câu trả lời quá tầm thường mà người Nhật đã chán ngấy. Bạn cần phải suy nghĩ một câu trả lời sáng tạo hơn. Nếu bạn muốn trình bày một điều gì đó thì phải thật cụ thể.

Bạn quan tâm đến tiếng Nhật từ khi nào và bởi duyên cớ gì?

Bạn cố gắng nói trong vòng 1 phút về những trải nghiệm thực sự của bản thân mình.

Bạn sẽ làm việc tại công ty chúng tôi bao lâu?

Bạn không được nói dối. Nhưng nếu là “3-4 năm” thì chắc chắn bạn sẽ không được tuyển dụng. Vì như vậy là quá ngắn.

Tại công ty của chúng tôi, bạn muốn trở thành một kỹ sư như thế nào? Mục tiêu trước mắt của bạn là gì? Bạn có thể cống hiến như thế nào cho công ty của chúng tôi?”

Bạn cần phải trả lời một cách cụ thể và có kế hoạch về những việc bạn muốn làm sau khi đến Nhật, như việc thi các kỳ thi lấy chứng chỉ, giấy chứng nhận trong những lĩnh vực mà công ty đó yêu cầu, như thi lấy bằng năng lực tiếng Nhật N1, N2, “chứng chỉ kỹ sư phát triển phần mềm”, “chứng chỉ kỹ sư chính về điện và viễn thông”, “chứng chỉ (trợ lý) chuyên gia kỹ thuật”... Bạn sẽ có được những thông tin này khi tra trên Google.

Chuyên môn của bạn là gì? Đề tài luận văn tốt nghiệp của bạn là gì?

Bạn phải trả lời một cách đơn giản và dễ hiểu. Bạn có thể minh họa bằng các tài liệu đi kèm.

Sau khi thôi việc tại công ty chúng tôi, bạn định sẽ làm gì?

Bạn cần nghĩ trước về câu trả lời, ví dụ: “nếu quý công ty có nhà máy tại Hà Nội, tôi muốn tiếp tục được làm việc tại đó với tư cách là một kỹ sư chính”, hoặc “nếu quý công ty chưa có nhà máy tại Hà Nội, tôi sẽ hỏi ý kiến ngài giám đốc và nếu có thể, tôi muốn thành lập một công ty cung cấp cho quý công ty tại Việt Nam, bản thân tôi sẽ trở thành giám đốc của công ty đó”.

Bạn đã có kinh nghiệm làm việc chính thức tại Việt Nam hay tại Nhật Bản chưa?

Bạn hãy trả lời một cách cụ thể và thành thật về những kinh nghiệm của mình.

Môn học thế mạnh của bạn là gì?

Bạn nên nói về những lĩnh vực ngoài chuyên môn của mình. Đặc biệt, nếu bạn giỏi về toán, vật lý, tiếng Anh, tiếng Trung thì bạn sẽ được đánh giá cao. Bạn hãy suy nghĩ xem làm thế nào để có thể chứng minh những thế mạnh của mình khi thi phỏng vấn.

Tiếng Anh của bạn ở trình độ nào?

Nếu biết tiếng Anh, bạn có thể nói chuyện luôn bằng tiếng Anh với người hỏi thi. Bạn nào biết tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Hàn thì cũng hãy thể hiện thế mạnh đó. Cũng có trường hợp bạn được yêu cầu làm một bài kiểm tra hội thoại tiếng Anh đơn giản.

Bạn hãy tự giới thiệu về mình.

Những danh từ riêng về tên của bạn, tên trường đại học, tên quê quán của bạn “phải được phát âm thật chậm và rõ ràng”. Bạn cũng cần nói rõ về nghề nghiệp của bố mẹ mình nữa.

Sở thích của bạn là gì?

Có quá nhiều người nói sở thích của mình là bóng đá, nhưng không nói rõ là thích xem hay thích chơi bóng đá. Còn ít học sinh nói rằng sở thích của mình là ca hát, xem phim, hay đọc các tác phẩm văn học thế giới. Bạn hãy suy nghĩ câu trả lời cho mình.

Bạn là người như thế nào? Bạn bè nhìn nhận về bạn như thế nào?

Bạn nên hỏi các bạn của mình và tìm ra câu trả lời sáng tạo.

Sau khi sang Nhật, bạn muốn học cái gì? Bạn muốn trải nghiệm điều gì?

90% ứng viên sẽ trả lời rằng “tôi muốn học về văn hóa Nhật Bản”. Đây là câu trả lời thiếu sự tìm tòi và tính cụ thể.

Chắc chắn còn có nhiều những câu trả lời khác như: “Tôi muốn học sâu về Kabuki”, “Tôi muốn xem nhiều phim Nhật Bản hiện đại để biết về Nhật Bản ngày nay”, “Tôi muốn nghiên cứu về các hình thức quảng cáo trên tivi của Nhật”, “Tôi muốn đi khắp nơi để xem các công trình kiến trúc cổ của Nhật Bản”... Tôi muốn bạn hãy nói một cách cụ thể. Nếu chỉ là “văn hóa Nhật Bản” không thôi thì không được. Vì nó quá chung chung. Bạn phải trả lời một cách cụ thể và chi tiết.

Bạn đã từng làm việc nhóm bao giờ chưa?

Phần lớn công việc tại Nhật Bản được thực hiện theo hình thức lập thành các nhóm hoặc các đội, rồi mọi người hợp tác với nhau để cùng hoàn thành. Những kinh nghiệm làm việc nhóm của bạn luôn được đánh giá cao.

(Sau khi đọc bản sơ yếu lý lịch của bạn) Tại sao bạn lại thôi việc tại công ty A này? Tại sao bạn lại vào làm việc tại công ty B kia?

Họ sẽ hỏi như vậy vì muốn biết tại sao bạn lại thôi việc trong một thời gian ngắn như vậy. Điều này rất quan trọng. Phần này bạn có thể giải thích bằng tiếng Việt, nếu bạn không nói rõ, có thể bạn sẽ bị coi là “người dễ bỏ việc”, “người dễ thay đổi”, điều này sẽ rất bất lợi, nên bạn cần chú ý.

Bạn thích điều gì ở Nhật Bản và con người Nhật Bản?

Bạn nên suy nghĩ về câu trả lời. Nếu bạn có trải nghiệm nào cụ thể thì có thể kể về những trải nghiệm đó.

Bạn có thể mạnh gì (về học tập, công việc, cuộc sống) ngoài chuyên môn không?

Giữa việc có và không có thể mạnh này, đánh giá của người phỏng vấn về bạn sẽ hoàn toàn khác. Tuy nhiên, công ty Nhật thường không mấy coi trọng cái mà sinh viên đại học gọi là “chuyên môn”. Họ quan tâm nhiều hơn tới việc sinh viên đó có kiến thức và những mối quan tâm phong phú hay không, có cá tính trong suy nghĩ hay không. Đây là điều rất quan trọng. Bạn nhất định phải hiểu nhé.

...

Tóm lại, bạn cần phải tìm tòi và trình bày một cách cụ thể ý định của mình, thể hiện kiến thức cơ bản, mối quan tâm và trí tuệ phong phú của mình. Bạn cũng nên thể hiện cá tính vì đó chính là những điểm mà người phỏng vấn của các công ty Nhật chú ý. Hãy đọc lại trang này một lần nữa trước khi đi thi phỏng vấn.

4-3. Quan điểm của các công ty Nhật Bản về chất lượng

Người Nhật luôn nghĩ đến đối phương trước tiên. Nếu nói về công việc, người Nhật luôn đứng trên quan điểm của khách hàng, tìm hiểu trước tiên xem khách hàng nghĩ gì. Đây chính là điểm rất khác biệt giữa văn hóa Nhật Bản với văn hóa các nước khác. Người Nhật gọi đó là “sự để ý”. Nếu nói trên phạm vi rộng hơn thì đó là “sự quan tâm”. Người Nhật cho đến cùng luôn chú ý để không làm tổn hại tới cảm giác của đối phương. Chính quan điểm về lao động, về chất lượng cũng được tạo nên từ nét văn hoá đó. Trái lại, người phương Tây hay người Trung Quốc thông thường sẽ nghĩ đến mình, xem mình được lợi hay bị thiệt, tức là họ lấy bản thân mình là trung tâm để suy tính về mọi việc.

Trong tiếng Nhật, không cần có chủ ngữ thì câu vẫn vẫn có nghĩa. Điều này có lẽ không có trong những ngôn ngữ khác. Nghĩa là sự phân biệt giữa “Tôi – I” và “Bạn – YOU” không rõ rệt như tiếng Anh. Có lẽ bạn sẽ cảm thấy lạ lùng vì sự phân biệt mập mờ giữa “tôi” và “bạn”, nhưng trong tiếng Nhật và văn hóa Nhật Bản tồn tại rất nhiều thứ mà sự phân biệt này là không rõ ràng. Ngay cả trong khái niệm “trong” và “ngoài”, “sáng” và “tối” cũng có sự không rõ ràng, tồn tại những thứ nằm ở trung gian, khó phân biệt được một cách chính xác. Những thứ nằm ở khoảng giữa này không có sự tuyệt đối, nó luôn không rõ ràng và mờ nhạt. Đây cũng là một đặc

điểm độc đáo và thú vị trong văn hóa Nhật Bản, nhất là từ góc nhìn của người phương Tây. Đối với người Nhật, đối phương (YOU) cũng chính là hiện thân mơ hồ của chính mình. Vì thế châm ngôn Nhật có câu: “Có người mới có ta, và có ta mới có người”. Vì thế người Nhật chúng tôi có thể suy nghĩ về sự vật sự việc trên quan điểm của đối phương một cách rất tự nhiên.

Người chế tạo ra sản phẩm sẽ đứng trên quan điểm của người sử dụng sản phẩm đó. Người trình bày sẽ đứng trên quan điểm của người nghe để suy nghĩ xem mình nên trình bày như thế nào. Chính vì vậy, người Nhật luôn cân nhắc để đối xử với mọi người thế nào cho hợp đạo lý, chế tạo ra sản phẩm sao cho dễ sử dụng, dễ hiểu.

Sản phẩm chất lượng cao là sản phẩm có đầy đủ các yếu tố thiết kế, kiểu dáng, tính năng, độ bền đạt tiêu chuẩn. Nghĩa là, đó phải là những sản phẩm hợp lý đối với người mua, người sử dụng. Chúng tôi làm như vậy không phải vì suy nghĩ thiệt hơn như người phương Tây, mà chúng tôi làm như vậy một cách tự nhiên. Không phải đó là vấn đề bán chạy hay không bán chạy, mà người Nhật có những suy nghĩ đó một cách tự nhiên.

Ngoài ra, như tôi đã từng nói trong những phần trước, người Nhật có quan niệm rằng có các vị thần trú ngụ trên núi, trên sông, trên những tảng đá, hay ở khắp nơi trong nhà, trong các máy móc, dụng cụ đang được dùng tại công ty. Thanh niên ngày nay tuy có thể không còn tin về sự tồn tại của các vị thần ở đó, nhưng có lẽ họ vẫn cảm thấy như vậy theo cảm giác, theo thói quen của “mạch suy nghĩ”. Người Việt Nam chắc hẳn cũng hiểu cảm giác đó. Tôi cho rằng cảm giác của người Việt Nam rất gần với người Nhật. Nghĩa là, những máy móc mà mình chế tạo ra cũng có sinh mệnh và có các vị thần trú ngụ, vì thế mà công nhân có cảm giác gần gũi với những máy móc đó. Nghĩa là, tại nơi sản xuất, người Nhật được đặt trong một môi trường tinh thần khiến họ khó có thể tạo ra những sản phẩm cầu thả, sản phẩm lỗi, hoặc bỏ qua những sai sót một cách vô trách nhiệm. Những sản phẩm được tạo ra tại một nhà máy “thần thánh” và quý giá như vậy đều được sản xuất bằng sự nỗ lực hết mình và với tất cả tâm hồn của người thợ. Ở đó không thể có sản phẩm xấu.

Thất bại trong Đại chiến thế giới lần thứ hai vào năm 1945, phải hứng chịu 2 quả bom nguyên tử, trong đống đổ nát, người Nhật đã thề với lòng mình là sẽ phục hưng đất nước. Chúng tôi đã thề rằng sẽ sống hòa bình, sẽ xây dựng một nền sản xuất phục vụ đời sống. Khi đó, chúng tôi đã bắt chước rất nhiều sản phẩm của thế giới. Thêm vào đó, vì không có máy móc tốt nên chúng tôi cùng từng sản xuất ra nhiều sản phẩm cầu thả và chóng hỏng, tạo ra tiếng xấu trên thế giới. Đây là khoảng thời gian 10 năm Nhật Bản đi lệch ra khỏi truyền thống “chế tạo sản phẩm chất lượng cao” của mình. Nhưng với việc tập trung cho một nền sản xuất vì hòa bình,

nâng cao chất lượng, ngay sau đó, đã ra đời và phát triển những tên tuổi đại diện cho Nhật Bản vào thập niên 1950 như “SEIKO của thế giới”, “SONY của thế giới”, “HONDA của thế giới”.

Còn một vài đặc tính nữa của người Nhật Bản như thích sự sạch sẽ, thích kiểu dáng cân đối, thích sáng tạo đồ vật có kích cỡ nhỏ bé cũng là tiền đề để người Nhật sản xuất ra những sản phẩm chất lượng cao. Đây chính là những yếu tố chỉ có thể gọi là văn hóa hay tập quán.

4-4. Chính sách đào tạo nhân viên triệt để của công ty Nhật

Tôi muốn chia sẻ thêm trong phần này về cảm giác yên tâm của nhân viên sau khi vào công ty. Người Nhật ai cũng thích giáo dục và có truyền thống yêu thích cả việc dạy lẫn việc học. Vào giai đoạn đầu của thời đại Edo 400 năm trước, đã có rất nhiều trường học trên khắp nước Nhật, tập trung nhiều nhất là tại Edo. Có cả một số trường dân lập như Terakoya, Tenaraishinanjo, nơi không chỉ có con em của các Samurai có địa vị cao, mà cả con cái của những người dân thị trấn, nông dân hay các thợ thủ công cũng có thể theo học. Có một cuộc điều tra công bố rằng vào giai đoạn sau của thời đại Edo, khoảng năm 1800, đã có tới 1500 trường học tại Edo và 20.000 trường học trên toàn quốc. Tại đó, người ta đã dạy trẻ em từ cách đọc cách viết, cách sử dụng bàn tính, đến việc đọc to và chép lại những cuốn sách lịch sử như “Juhasshiryaku”, sách về Nho học như “Shishogokyo” (Tứ thư Ngũ kinh), tác phẩm nổi tiếng của Yoshida Kenko “Tsureszuregusa”, hay sách về địa lý. Đáng ngạc nhiên là tỷ lệ đến trường của trẻ em thời kỳ Edo lên tới 80%. Tỷ lệ đến trường của trẻ em nước Anh cùng thời kỳ đó là 25%, của Pháp là chưa đến 2%. Bạn thấy thế nào, Nhật Bản cũng đặc biệt đấy chứ? Sau đó, các trường học được gọi là Juku với đối tượng học chủ yếu là thanh niên ở độ tuổi 20 học tiếng Hà Lan, y học, thiên văn học đã liên tiếp được thành lập tại Edo, Osaka, Nagasaki. Không phải chỉ riêng giới võ sỹ phong kiến, mà cả những thanh niên là võ sỹ có thân phận thấp hơn, những người tìm đường đi cho xã hội thời đại cũng được đào tạo tại đây. Chính phong trào này đã tạo nên cuộc cách mạng Minh Trị duy tân năm 1868.

Phần dẫn dắt của tôi hơi dài một chút, nhằm nói rằng các công ty Nhật rất thích đào tạo nhân viên. Như tôi đã viết, công ty Nhật có xu hướng coi nhân viên như những người trong gia đình. Vì thế, tại nhiều công ty, mọi người cùng ăn uống với nhau sau khi đã kết thúc giờ làm vào 5 giờ chiều, các nhân viên hoặc lãnh đạo và nhân viên cùng chơi golf với nhau vào thứ bảy, chủ nhật. Có cả những chuyến du lịch nhân viên cùng đi với nhau, những cuộc thi thể thao, những buổi liên hoan Giáng sinh. Ngay cả hiện nay vẫn có xu hướng mọi người trong công ty cùng sinh hoạt với nhau cả vào “những thời gian riêng tư” giống như những người trong gia đình, ví dụ như tổ chức tiệc sinh nhật mỗi tháng một lần cho những người có sinh nhật trong tháng đó.

Trong nước Nhật hiện đại, chủ nghĩa cá nhân đang phổ biến quá mức, dẫn đến việc nhiều thanh niên có lối sống khép kín. Nếu chỉ là họ không muốn tham gia hoạt động cùng mọi người thì vẫn còn hiểu được, nhưng có những trường hợp nghiêm trọng hơn, chỉ thích sự cô độc, và ngày nay đã xuất hiện một nhóm những thanh niên chỉ biết giao tiếp qua internet và game. Tuy nhiên, số người có tâm tư, cảm xúc của người Nhật truyền thống vẫn chiếm số đông và họ vẫn đang là trụ cột của các công ty.

Không cần phải nói thì chúng ta cũng biết, đã là gia đình thì đương nhiên cha mẹ luôn mong muốn con cái trưởng thành. Nghĩa là lãnh đạo công ty luôn mong muốn nhân viên của mình trở thành những nhân viên cứng chạch. Vì lý do đó mà các công ty Nhật Bản luôn bỏ ra một khoản chi phí lớn cho việc đào tạo nhân viên. Việc đào tạo nhân viên tại các công ty Nhật không phải chỉ là việc đào tạo nhân viên mới trong thời gian nửa năm hay một năm đầu, mà còn có rất nhiều chương trình tập huấn cho các trưởng bộ phận, trưởng phòng giàu kinh nghiệm nữa. Nếu chỉ dạy cho nhân viên mới về kỹ thuật hay công việc của công ty thì chưa phải là đào tạo. Lớp tập huấn dành cho những cán bộ quản lý không phải chỉ có nội dung liên quan đến công việc, mà cả những nội dung về sức khỏe, vệ sinh tâm thần với sự tham gia của các chuyên gia tư vấn, các giáo sư đại học bên ngoài công ty. Nội dung tập huấn rất đa dạng, có khi là về những vấn đề một người ở độ tuổi 30 dễ gặp phải, có khi lại là về cách giải quyết những vấn đề về tinh thần mà một trưởng bộ phận thường gặp. Ví dụ, lớp tập huấn dành cho nhân viên quản lý cấp trưởng bộ phận của Công ty thực phẩm mỳ ăn liền Nissei là một trường hợp khá đặc biệt.

Khoảng 20 trưởng bộ phận của công ty Nissei được tập hợp lại và tới một hòn đảo hoang. Ở đó đã có các nhân viên đào tạo chờ sẵn, các học viên bị tịch thu tất cả điện thoại di động, ví tiền..., thay vào đó, họ chỉ được nhận dao, ni-lông để dựng lều, nước và bột mỳ cùng với 2, 3 gói mỳ ăn liền. Nội dung khóa tập huấn là yêu cầu họ phải sống với những dụng cụ đó trong 2 đêm 3 ngày. Mục đích của khóa học là đào tạo họ thành những người mạnh mẽ về tinh thần và thể xác thông qua những trải nghiệm sinh tồn, đồng thời đánh giá xem hiện giờ ai là người có nghị lực sống.

Các thanh niên Việt Nam “thanh cảnh” thời nay, các bạn có vượt qua được thử thách này không? Ngay cả lửa, bạn cũng phải tự tạo ra đấy. Thức ăn bạn cũng phải tự đi kiếm về. Mái lều che mưa gió cũng chỉ được dựng bằng một tấm ni-lông, nên bạn buộc phải tìm ra cách dựng lều nào đó cho tốt.

Nếu bạn bị ốm, không thể đi kiếm ăn được, bạn sẽ bị đói. Và nếu vì thế mà bạn phải bỏ cuộc thì

bạn sẽ rất xấu hổ. Bạn sẽ bộc lộ hoàn toàn cho mọi người thấy rằng: “tôi là một thằng đàn ông yếu đuối”.

Ngoài ra, tại một số công ty lớn, công ty còn cung cấp dịch vụ chăm sóc tinh thần chuẩn bị cho tuổi về hưu (thông thường từ 60 đến 62 tuổi), đề xuất định hướng sống một cuộc đời thứ hai sau khi về hưu. Cá nhân tôi cảm thấy chính sách của công ty quá tốt lại dễ tạo ra những người cao tuổi yếu ớt và tôi có phần nghi ngờ về những chính sách này. Tuy nhiên, nói như vậy để các bạn thấy rằng các công ty Nhật Bản vốn quan tâm tới “các thành viên trong gia đình” cho đến tận khi họ về hưu. Tại Nhật Bản, hệ thống bảo hiểm xã hội cũng khá hoàn chỉnh nên với những khoản tiền dư thừa hay tiền tích lũy được, công ty có thể tổ chức được nhiều hoạt động theo hình thức như nêu ở trên.

Tuy nhiên, có một thời gian, Cục bảo hiểm xã hội- cơ quan quản lý bảo hiểm xã hội của Nhật Bản đã gây ra những vấn đề tiêu cực lớn như tham nhũng, phá hoại ngầm, sử dụng tiền thuế không chính đáng.

Vừa rồi tôi đã chia sẻ với các bạn một số thông tin, nhưng trước mắt, điều mà các bạn sẽ trải nghiệm trong 6 tháng sau khi vào công ty thường là việc bị luân chuyển qua nhiều bộ phận. Điều này có sự khác biệt tùy thuộc vào từng công ty, nhưng có chung mục đích là giúp bạn hiểu về cơ chế của toàn công ty. Và việc luân chuyển này cũng là cách để công ty cùng với bạn phát hiện và đánh giá tài năng và mối quan tâm của bạn. Có thể tạm gọi đây là một hình thức phát triển năng lực, bởi vì có thể công việc mà bạn cảm thấy hứng thú hoặc cảm nhận được ý nghĩa với một lĩnh vực khác nhiều hơn cả lĩnh vực chuyên môn của bạn. Bạn học chuyên môn ở trường đại học với trí não của một người mới 16, 17 tuổi, lại chỉ học với một lượng thông tin ít ỏi. Hoặc khá nhiều người theo học ngành nào đó chỉ vì sự định hướng của bố mẹ. Nghĩa là có nhiều trường hợp chẳng qua bạn chỉ tạm quyết định về chuyên môn của mình khi bạn hoàn toàn chưa biết về “chuyên môn thực sự của mình” là gì. Thêm vào đó, các công ty Nhật thường không mấy kỳ vọng vào “chuyên môn” mà một sinh viên có được, dù đó là nhân viên mới người Nhật hay người Việt Nam. Các công ty đều cho rằng chuyên môn của sinh viên chẳng có gì đáng kể, kiến thức kỹ thuật chuyên nghiệp phải được đào tạo tại công ty. Điều này là chắc chắn. Quan trọng là những kiến thức cơ bản mà bạn đã học trong năm thứ nhất và năm thứ hai tại trường phổ thông trung học và đại học. Công ty kỳ vọng nhiều vào những kiến thức cơ bản như toán, vật lý hay sinh vật. Điều này tôi đã nói rất kỹ trong phần liên quan đến kỹ năng thi phỏng vấn.

Ngoài ra, giáo dục không phải là thứ do ai đó tự đem lại cho mình. Về cơ bản là bạn phải tích

cực tự học từ các bậc đàn anh hoặc những người bạn ưu tú người Nhật. Việc bạn học hàng ngày tại môi trường công ty bằng cách hỏi mọi người “trong phạm vi không làm phiền họ” cũng rất quan trọng. Bạn đừng chờ ai đó mang kiến thức đến cho mình, bạn hãy tích cực tiếp cận và “xin lại” kỹ thuật từ những người trên. Vốn dĩ từ “học (Manabu)” trong tiếng Nhật là từ đã thay đổi so với từ gốc là “bắt chước (Manebu)”. Nghĩa là bạn phải “bắt chước (Maneru)” những kỹ thuật, kiến thức của những người giỏi. Vì thế, ngay cả ở nhà máy hay văn phòng của công ty, người Nhật vẫn đang khuyên rằng: hãy ăn trộm những bí quyết của các bậc đàn anh. Từ chỗ ở bên cạnh, “ăn trộm” và bắt chước cách làm của những người có kinh nghiệm, bạn sẽ dần trưởng thành. Bước khởi đầu nhập môn tinh thần của các Samurai chính là từ đây đẩy các bạn ạ!

4-5. “Công bằng, hợp tác, tinh thần đồng đội” - Những điều này khác biệt với văn hóa Việt Nam

Có ít sự phân biệt và rất bình đẳng, đó không chỉ là đặc điểm của các công ty, mà còn là đặc tính của xã hội Nhật Bản. Hệ thống công ty thường không phải hoạt động để cho riêng mình giám đốc kiểm lời. Như tôi đã nói ở chương 2, lương trung bình của giám đốc công ty Nhật cùng lắm chỉ gấp khoảng 10 lần so với nhân viên mới, nghĩa là vào khoảng 2 triệu yên. Nếu là công ty nhỏ thì sự chênh lệch này chỉ khoảng 5 lần. Từ năm 2010, tại Nhật Bản, những giám đốc công ty có thu nhập trong năm trên 100 triệu yên sẽ được công bố công khai. Kết quả là, quá nửa số giám đốc này là người nước ngoài, số giám đốc người Nhật có thu nhập trong năm trên 100 triệu yên chỉ có vài người.

Gần đây cũng có dư luận cho rằng Nhật Bản có xu hướng trở thành một xã hội có sự phân biệt, nhưng trong xã hội Nhật Bản vẫn tồn tại một môi trường và hệ thống luật pháp hạn chế sự xuất hiện của những người giàu vượt trội. Người Nhật cũng quan niệm rằng, một người giàu có đến mấy thì tài sản sẽ tiêu tán hết vào đời thứ 3. Luật pháp cũng quy định tài sản cho con cháu thừa kế bị đánh thuế rất cao. Vì thế mà đến đời cháu thì tài sản đó hầu như không còn lại là bao. Ngay cả đảng Dân chủ Tự do, đảng bảo thủ của Nhật Bản cũng đã xây dựng nên một bộ luật như vậy. Có thể nói Nhật Bản là một xã hội lấy nền tảng là sự công bằng, không phải vì theo một “chủ nghĩa” nào đó, mà vì đó là hình thái tự nhiên của xã hội.

Sự công bằng này có thể nói được tạo ra từ cách làm việc. Phần lớn các công việc từ ngày xưa đã được thực hiện bởi một nhóm (tổ), tức là một đội theo cách gọi hiện nay. Điều này chịu ảnh hưởng lớn bởi một thực tế lịch sử: xã hội Nhật Bản là một xã hội nông nghiệp lấy sản xuất nông nghiệp làm trung tâm. Việt Nam cũng có quá trình phát triển tương tự nên chắc hẳn các bạn sẽ thấy điều này là dễ hiểu. Thông thường, sản xuất nông nghiệp đòi hỏi cả gia đình, cả

làng hoặc cả vùng phải cùng hợp sức với nhau để thực hiện. Gieo hạt, cấy mạ thẳng hàng trên ruộng, trù sâu, làm cỏ, rồi gặt lúa. Tất cả đều là những công việc cần có sự tham gia của tất cả mọi người. Vì thế, ở Nhật Bản có truyền thống mang tính cộng đồng nông thôn, ngay cả ngày nay, sở dĩ mọi người làm việc cùng nhau một cách thân thiện và với tinh thần hợp tác phần lớn là do có tâm lý từ xa xưa coi hợp tác là điều đương nhiên. Tâm lý này đã trở thành giá trị quan, hình thành quan niệm đánh giá một người nghiêm túc, biết hợp tác thì tốt hơn một thiên tài xuất chúng. Trong xã hội của dân tộc gốc du mục, với nguồn thực phẩm có chủ được từ săn bắn, những thanh niên săn được nhiều thú sẽ được kính trọng và được đưa lên vị trí đỉnh cao.

Trong xã hội Nhật Bản, tuy có sự phân công lao động, nhưng không có sự phân biệt hơn kém về giá trị trong mỗi công việc, vì vậy mà cũng không có sự hơn kém trong thân phận hay thù lao cho những người đảm nhiệm công việc đó. Vào thời Edo, về hình thức cũng có sự phân biệt “Sĩ, Nông, Công, Thương”. Hạt gạo mà người nông dân làm ra là nền tảng của nền kinh tế Nhật Bản lúc bấy giờ. Mặc dù về khía cạnh tô thuế, phần lớn gạo của nông dân bị tầng lớp võ sĩ thu hồi hết, nông dân trở thành giai cấp có địa vị thấp, phải lao động cực khổ nhất trong xã hội, nhưng nông dân được xếp thứ hai trong bốn giai cấp,

Nói chung, Nhật Bản là nước coi trọng sự công bằng, mọi người đều làm việc trên cơ sở hợp tác với những người khác, nhưng tôi nghĩ giống như Việt Nam hay các nước Âu Mỹ, tại Nhật Bản cũng tồn tại “vẻ bề ngoài và suy nghĩ thực”, sự phức tạp mà nếu không phải là người bản địa thì sẽ khó mà phân biệt được đó tồn tại ở khắp mọi nơi.

4-6. Hình dung ra tương lai cho chính mình

Trong những phần trên, tôi đã chỉ ra cho bạn thấy khá rõ những bí quyết để bạn có thể vào được công ty Nhật cũng như hệ thống của công ty giúp bạn yên tâm sau khi vào làm việc.

Công ty Nhật Bản thường không tuyển dụng những người chuyển công ty nhiều lần trong vòng 1-3 năm, dù nhân vật đó có giỏi tiếng Nhật đến mấy đi nữa. Bởi vì, họ cho rằng: “Nhân vật này nếu có vào công ty thì chắc cũng sẽ bỏ đi ngay thôi”. Người đó sẽ bị coi là người không ổn định. Nếu đã như vậy, việc được tuyển dụng vào các công ty Nhật khác của người đó sau này sẽ trở nên khó khăn.

Vì vậy, một khi đã vào công ty nào, bạn cần cố gắng trụ lại công ty đó ít nhất 5-6 năm. Điều này thực sự rất quan trọng. Như vậy bạn sẽ được đánh giá là “một thanh niên toàn tâm toàn ý”, “có thực lực của một người chuyên nghiệp”, và công ty tiếp theo chắc chắn cũng sẽ tuyển dụng bạn. Những người như vậy sẽ được đặt nhiều kỳ vọng. Về điều này thì khác hẳn với suy nghĩ

của người Việt Nam.

Ở phần cuối của chương 4 này, tôi muốn bạn thử hình dung về tương lai của mình.

- Nếu mình được tuyển dụng vào một công ty Nhật, mình sẽ nỗ lực như thế nào, mình có trở thành một doanh nhân hay một kỹ sư có trình độ cao hơn hay không?

- Mình có làm việc nhiều năm tại công ty đó và nhận được những đánh giá dành cho một người chuyên nghiệp đích thực hay không?

- Khoảng vài năm sau, mình có trở về Việt Nam và chuyển sang thực hiện kế hoạch tiếp theo không?

Tôi hay nói với sinh viên của tôi về quá trình “nhảy 3 bước HOP-STEP-JUMP tới thành công”. Điều đó có nghĩa là gì?

Bước 1 (HOP) chính là giai đoạn học tiếng Nhật một cách có chiến lược tại VCI, đó là điều đương nhiên. Vì VCI không thuần túy chỉ là một trường tiếng Nhật, mà là một trung tâm hỗ trợ xin việc làm, giúp học viên suy nghĩ về vấn đề việc làm một cách có chiến lược, giúp từng người vạch rõ những việc mình cần phải làm. Điều này hoàn toàn khác với các cơ sở đào tạo khác.

Hơn nữa, các học viên của chúng tôi đã vào làm việc với tư cách là những kỹ sư được tuyển dụng chính thức và đang hoạt động tích cực tại các công ty danh tiếng của Nhật Bản, những công ty vừa và nhỏ tạo nên ngành công nghiệp hỗ trợ của Nhật Bản với quy mô từ 50 đến 10.000 nhân viên.

Bước 2 (STEP) là xin vào làm việc tại các công ty tốt của Nhật Bản. Bạn sẽ phấn đấu làm việc tại đó 5-10 năm, trở thành một người chuyên nghiệp. Đây là khoảng thời gian bạn trang bị năng lực cho mình.

Bước 3 (JUMP) là khi bạn đã trở thành người chuyên nghiệp và trở về Việt Nam. Trở về quê hương sau khi đã có sự tự tin, bạn có thể mở công ty của riêng mình hoặc cũng có thể trở thành cán bộ lãnh đạo cho nhà máy tại Việt Nam của công ty Nhật Bản mà bạn đã từng làm việc. Tóm lại, thời gian từ đây về sau sẽ là giai đoạn quan trọng vì lúc đó các bạn vẫn còn rất trẻ. Dù các bạn có ở Nhật 10 năm đi nữa thì khi về nước, bạn mới ở nửa đầu của độ tuổi 30. Thời gian tiếp theo đó sẽ là khoảng thời gian quyết định của đời người. Đó là bước đường đầy hứa hẹn của bạn. Vả lại, ở Việt Nam, những công ty tốt vẫn còn ít, bộ phận hỗ trợ trong cơ cấu ngành công nghiệp vẫn chưa đủ rộng và phong phú. Không ai khác ngoài các bạn phải tạo ra ngành công nghiệp phụ trợ này. Bản thân tôi rất kỳ vọng vào điều này, với tư cách là thành viên

một tổ chức phi lợi nhuận (NPO), tôi mong muốn sẽ đóng góp nhiều hơn nữa cho hoạt động này. Trong bước 3 (JUMP), tôi muốn các bạn nỗ lực cho sự phát triển của xã hội Việt Nam. Chính nhờ sự nỗ lực này mà cuộc sống của các bạn tốt đẹp hơn.

Chương 5: Hãy tự mình mở ra cánh cửa

Ở phần này, tôi sẽ hệ thống lại những nội dung đã đề xuất hoặc tư vấn cho các bạn trong các phần trước và trình bày một cách “dễ hiểu” để từng độc giả có thể hình dung được con đường mình cần phải đi. Nói cách khác, đây chính là chương mang nội dung PDCA (PLAN DO CHECK ACTION). Tôi muốn các bạn hãy đối chiếu những nội dung tôi đưa ra với định hướng đường đời của mình một cách cụ thể để suy ngẫm. Cánh cửa cuộc đời mình phải do chính tay mình mở.

5-1. Dành cho những ông bố, bà mẹ đang có dự định cho con đi du học

Nhật Bản đang đón chào các sinh viên Việt Nam

Hiện nay, Chính phủ và nhiều trường đại học Nhật Bản đang triển khai kế hoạch thu hút sinh viên ưu tú từ các nước châu Á tới học tập. Lý do là, trong cơ cấu dân số của Nhật Bản, tỷ lệ thanh niên đang giảm đi nhanh chóng. Số thanh niên vào học càng ít thì kinh doanh của các trường đại học càng gặp khó khăn. Vì thế, các trường đại học đặc biệt mong muốn được đón nhận những sinh viên quốc tế. Tôi xin đưa ra một ví dụ. Trường Đại học Tohoku, một trong những trường đại học quốc lập danh tiếng nhất của Nhật Bản, với mong muốn chiêu mộ rộng rãi “những sinh viên khát khao tri thức” vào học bậc sau đại học khoa Kỹ thuật công nghiệp, đã bắt đầu tổ chức kỳ thi tuyển sinh ngay tại Việt Nam. Điều này thể hiện nguyện vọng của các trường đại học Nhật Bản mong muốn bổ sung những sinh viên thuộc tuýp “có chí, nhiệt tâm với hoạt động nghiên cứu - phát triển” từ các nước châu Á để thay thế cho bộ phận thanh niên Nhật Bản thuộc tuýp “nam nhi yếu ớt”, quá hiền lành và thiếu tích cực. Nghĩa là, một yếu tố quan trọng khiến các trường đại học Nhật Bản muốn nhận nhiều sinh viên Việt Nam vào học là vì họ muốn “tạo ra sự kích thích” đối với bản thân người Nhật. Hàng năm có khoảng 50 người Việt Nam sang Nhật Bản du học bằng nguồn học bổng của Chính phủ Nhật Bản. Tôi có làm quen và thân thiết với một số người, và tôi thấy có rất nhiều thanh niên rất xuất sắc. Còn “du học tự phí” không có học bổng của Chính phủ thì khá tốn kém. Dù học ở trường đại học hay trường dạy nghề thì chi phí sinh hoạt bao gồm học phí, tiền nhà trong một năm học là một khoản tiền lớn. Nhưng ngay cả như vậy thì vẫn có nhiều lưu học sinh Việt Nam vừa cố gắng đi làm thêm, vừa có thể tốt nghiệp với thành tích cao. Không có gì phải lo lắng về họ cả. Họ đều là những người “có chí”. Đó là điều tôi cảm nhận được.

Những chi phí cơ bản khi du học Nhật Bản

Về trường đại học, tại Nhật Bản có hai loại: loại thứ nhất là các trường đại học “công lập” do Chính phủ hoặc các Tỉnh, Thành phố thành lập, ví dụ như trường Đại học Tokyo, trường Đại học Tohoku...; loại thứ hai là các trường đại học dân lập như trường Đại học Waseda, trường Đại học Keio Gijuku... Còn trường dạy nghề thì hầu hết đều là trường dân lập.

Chúng ta thử xem xét về chi phí xem sao.

- 1 - Tiền nhập học từ 3.000 đến 5.000 đô la (có sự chênh lệch đáng kể giữa các trường),
- 2 - Học phí hàng năm từ 5.000 đến 12.000 đô la,
- 3 - Tiền thuê nhà từ 300 đến 700 đô la (cũng có những căn hộ cho thuê với giá từ 500 đến 1.000 đô la, trong đó bao gồm cả tiền ăn sáng và ăn tối),
- 4 - Phí sinh hoạt từ 500 đến 1.000 đô la. Về tiền thuê nhà và phí sinh hoạt thì không có mức cố định nào, khoản chi phí mà tôi nêu ở đây là mức trung bình để một sinh viên có thể có một cuộc sống bình thường.

Tại Nhật Bản có 900 trường đại học. Nếu tính cả trường cao đẳng thì sẽ có khoảng 1.200 trường. Dân số Nhật Bản là 120 triệu người. Còn Việt Nam với 86 triệu dân chỉ có khoảng 120 trường đại học, cao đẳng. Có thể nói, so với dân số, Nhật Bản có số lượng rất lớn, thậm chí là quá lớn các trường đại học và cao đẳng. Theo xu hướng chung, những trường đại học mới thành lập chưa có truyền thống và ít được biết đến sẽ gặp nhiều khó khăn trong tuyển sinh. Quá nửa số này là các trường dân lập. Cũng có những trường đại học ở các địa phương là trường mới, chất lượng thấp. Vì không tuyển được đủ sinh viên đầu vào, có những trường đã tiếp nhận một số lượng lớn lưu học sinh Trung Quốc, con số này lên tới hàng trăm, làm nảy sinh những vấn đề xã hội. Cần cẩn thận để không bị mắc lừa bởi những trường đại học, trường dạy nghề kém chất lượng vốn không thể gọi là một tổ chức giáo dục này. Tôi muốn các bạn hãy tìm kiếm những thông tin mang tính khách quan, tốt nhất là qua sự tư vấn của tôi. Tất nhiên, tôi cũng rất bận nên có thể sẽ không đáp ứng được tất cả mọi yêu cầu của các bạn.

Phải nhìn thẳng vào khả năng của con mình

Nếu các bậc phụ huynh muốn cho con mình sang Nhật Bản du học (và tất nhiên cũng sẽ tương tự với trường hợp đi du học ở những nước khác), thì điều kiện tiên quyết là con của các quý vị phải có kết quả học tập từ trung bình trở lên. Và một điều kiện nữa là con của các quý vị có ham muốn học tập hay không. Còn đối với những bậc phụ huynh có nhiều tiền, nhưng con không chịu học, kết quả học tập tồi, vì thế gia đình muốn cố gắng tìm cách cho con sang Nhật

du học để có thể phần nào cải tạo được chúng, thì tôi vẫn buộc phải nói rằng: điều đó là không thể thực hiện được. Tất nhiên, cũng có những trường đại học hoặc cao đẳng cầu thả, sẽ cho con của các quý vị vào học và chúng không cần học cũng được tốt nghiệp, miễn là các quý vị trả đủ tiền cho trường. Thế nhưng, học ở những trường đó chỉ toàn là những thanh niên Trung Quốc nhà giàu kém thông minh. Con của các quý vị vào đó thì chắc chắn không thể trở thành người tốt được. Chúng sẽ chỉ học được những điều xấu, những trò chơi nguy hiểm mà thôi. Hơn nữa, nếu quý vị đưa cho một người Nhật đứng đắn xem tấm bằng tốt nghiệp của những trường như vậy thì sẽ chỉ bị họ chê cười mà thôi.

Nghề nghiệp phù hợp cho con bạn

Sự thực là có không ít những sinh viên đã tiến bộ rất nhanh sau khi tìm ra được nghề nghiệp phù hợp với mình, dù thành tích học tập hiện tại không được tốt. Có lẽ đó chính là đặc quyền của tuổi trẻ. Trường đào tạo nhà tạo mẫu tóc, trường dạy vẽ tranh minh họa, vẽ truyện tranh Manga, sáng tác game, trường thiết kế thời trang, trường dạy cách làm đẹp, chăm sóc chó, mèo, trường học về nội thất, trường đào tạo thợ làm bánh, trường đào tạo đầu bếp, nghệ nhân sushi..., các trường đào tạo thật đa dạng về loại hình và nội dung học tập. Nghĩa là người học có thể “tạo ra kỹ năng nghề cho đôi bàn tay của mình”. Thành tích học tập tại trường không phải là tiêu chuẩn đánh giá duy nhất của xã hội. Trong xã hội có vô vàn những công việc khác nhau. Chỉ cần con của bạn có quyết tâm thì đường đời của chúng sẽ rộng mở và phong phú. Hãy cùng tôi trao đổi và quyết định lựa chọn một con đường phù hợp với ý chí và năng lực của con bạn. Bất cứ khi nào có khó khăn, bạn hãy đến gặp tôi.

5-2. Dành cho những người muốn du học tại Nhật Bản

Học bổng của Bộ giáo dục Nhật Bản

Bộ giáo dục Nhật Bản có chế độ cấp học bổng cho lưu học sinh nước ngoài. Đó là cơ chế cấp học bổng đủ để người học hoàn toàn không phải lo lắng gì về chi phí học đại học, chi phí học tại trường tiếng Nhật sau khi sang Nhật, chi phí sinh hoạt, chi phí học tại trường dạy nghề hoặc trường đại học sau khi kết thúc chương trình học tại trường tiếng Nhật. Với học bổng này, lưu học sinh có thể học tập một cách ung dung, không cần làm thêm. Nhưng hạn ngạch của suất học bổng này chỉ giới hạn cho khoảng 50 người. Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin qua Đại sứ quán Nhật Bản hoặc qua trường đại học của bạn. Học bổng này rất hiếm và khó giành được, nên không dành cho số đông. Còn ở đây, tôi sẽ cung cấp những thông tin có ích liên quan tới số đông người muốn đi du học.

Trau dồi kỹ năng

Nếu bạn đang có mong muốn vào học tại một trường đại học hoặc một trường dạy nghề của Nhật Bản, tôi sẽ giúp sức để bạn có thể mở được cánh cửa mới của cuộc đời mình. Trước hết, tôi sẽ nói về trường dạy nghề. Việt Nam là một đất nước của tương lai. Nói cách khác, Việt Nam là đất nước đang ở độ tuổi thanh xuân. Vì thế, tới đây sẽ ra đời những công việc rất đa dạng. Chính các trường dạy nghề của Nhật Bản là nơi có thể đáp ứng được nhu cầu đào tạo nhân lực cho những công việc đa dạng đó. Trường dạy nghề là trường học dành cho những người sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông không học tiếp lên đại học mà muốn học về kỹ thuật, kinh doanh để có được “khả năng xung trận tức thời”. Trường dạy nghề đào tạo cho mọi lĩnh vực, từ IT, kinh doanh đến Manga (truyện tranh), Anime (phim hoạt hình), hay thợ làm bánh, diễn viên truyền hình... Với ý nghĩa như vậy, đây là trường học lý tưởng dành cho các bạn trẻ “không quan tâm tới học vấn hay những kiến thức cao siêu, mà muốn nhanh chóng trở thành một người chuyên nghiệp trong một lĩnh vực đặc biệt nào đó”. Đây chính là trường học phù hợp với những người không giỏi về học vấn thông thường nhưng có tính sáng tạo cao. Tuy nhiên, nếu bạn không có “quyết tâm” thì không thể học được. Đây chính là trường học dành cho những bạn trẻ muốn trở thành đầu bếp giỏi nhất tại Hà Nội, hay một nghệ sỹ vẽ móng giỏi nhất tại Thành phố Hồ Chí Minh. Những bạn trẻ xác định rằng khả năng của mình nằm ở “kỹ năng” thì không cần thiết phải vào đại học. Khi đó, bạn nên nhanh chóng trở thành một “nghệ nhân” có trình độ tay nghề cao.

Chi phí

Học phí và sinh hoạt phí là khác nhau tùy vào từng trường, từng địa phương. Bạn có thể tham khảo thêm ở phần 1-2.

Ở đây tôi sẽ cho bạn những lời khuyên liên quan đến việc làm thêm. Việc làm thêm có rất nhiều loại, nhưng bạn nên cẩn thận khi lựa chọn. Những cô gái xinh đẹp hay những cậu thanh niên đẹp trai có thể kiếm tiền bằng nghề “bán hoa” tại những tụ điểm vui chơi ban đêm đáng ngờ (như quán bar, sàn nhảy). Nhưng công việc ở đó sẽ bận rộn đến mức khiến bạn quên mất cả công việc học tập quan trọng của mình, và bạn sẽ thường xuyên tiếp xúc với những khoản tiền lớn, vì thế tôi không khuyên bạn chọn loại công việc này. Trái lại, tôi khuyên bạn hãy từ bỏ ngay. Còn rất nhiều công việc làm thêm khác như làm việc tại cửa hàng tiện ích, nhà hàng, nhà máy, siêu thị, cửa hàng bán cơm hộp, làm quét dọn... Những công việc này tuy không hào nhoáng nhưng từ đó, bạn vừa học được cách làm việc của người Nhật, vừa kiếm ra tiền. Tùy từng địa phương, tùy từng loại công việc mà tiền thù lao khác nhau, nhưng trung bình bạn sẽ

nhận được khoảng 10-12 đô la 1 giờ. Vấn đề là khả năng tiếng Nhật của bạn.

Ở các công ty nhỏ, khi cần người làm, chỉ cần bạn có trình độ tiếng Nhật N3 cũng sẽ được tuyển dụng. Sau khi vào làm, thực ra từ ngữ trong công việc kinh doanh thường được giới hạn, nên bạn sẽ nhớ được ngay. Không có vấn đề gì phải lo lắng cả. Có những lĩnh vực mà ngay cả trình độ N4 cũng có thể được chấp nhận. Quan trọng là, ngay cả đối với việc làm thêm, điều quyết định khiến bạn có được tuyển dụng hay không cũng vẫn là “nhiệt tình và sự tươi tắn”.

5-3. Dành cho những bạn muốn vào làm việc tại các doanh nghiệp Nhật tại Việt Nam

Đầu năm 2011, có khoảng 1.000 công ty Nhật Bản đầu tư vào Việt Nam. Nếu so với Trung Quốc, nơi có gần 20.000 công ty Nhật Bản đầu tư thì con số công ty Nhật Bản ở Việt Nam vẫn còn ít. So với con số 1,5 triệu công ty của Nhật, số lượng công ty đầu tư vào Việt Nam còn quá ít. Tuy nhiên, những doanh nghiệp Nhật Bản có kế hoạch đầu tư vào Việt Nam hoặc có quan tâm tới Việt Nam là rất lớn, vì vậy, chắc chắn số lượng công ty Nhật Bản đầu tư vào Việt Nam sẽ tăng lên nhiều trong thời gian tới.

Nếu bạn làm việc tại một công ty Nhật Bản với tư cách là một công nhân, thì thông thường bạn cần phải biết tiếng Nhật, chế độ đãi ngộ và hệ thống làm việc sẽ không khác gì nhiều so với công ty của các nước khác. Thậm chí, có những công ty của các nước khác còn trả mức lương cao hơn. Nghĩa là, đặc điểm riêng có của công ty Nhật Bản không được phát huy rõ rệt. Với công việc văn phòng tại các công ty lớn của Nhật Bản tại Việt Nam, bầu không khí mang tính gia đình thường không được thể hiện rõ nét. Trái lại, tôi có cảm giác rằng chính các công ty vừa và nhỏ lại duy trì được hệ thống theo kiểu Nhật Bản ngay tại cơ sở của họ ở Việt Nam.

Khi phỏng vấn tuyển dụng, các công ty Nhật tại Việt Nam thường chú ý đến trình độ tiếng Nhật của bạn, xem bạn có đạt trình độ N3 hay N2 hay không. Các công ty vừa và nhỏ thì có thể không hoàn toàn như vậy, nhưng các công ty lớn thì coi trình độ tiếng Nhật của ứng viên là điều kiện tiên quyết khi phỏng vấn. Chính vì vậy mà cách học tiếng Nhật của những bạn muốn xin vào làm việc cho các công ty Nhật tại Nhật Bản, nơi không quan tâm tới việc bạn có chứng chỉ tiếng Nhật N3, N2 hay không, mà chỉ coi trọng trình độ tổng hợp với cốt lõi là khả năng hội thoại của bạn, sẽ khác hẳn so với cách học của những bạn muốn vào làm việc tại các công ty Nhật tại Việt Nam. Bạn cần đặc biệt chú ý tới yếu tố này.

Nếu bạn muốn vào làm việc cho công ty Nhật tại Việt Nam, thì công ty vừa và nhỏ sẽ tốt hơn công ty lớn. Lý do là: thứ nhất: Bạn được làm việc thường xuyên cùng với giám đốc và những người lãnh đạo của công ty, dễ tạo nên sự tin tưởng. Thứ hai: Nếu là công ty lớn thì những nhân

viên bản địa (người Việt Nam) hầu như không có cơ hội được chuyển sang làm việc tại Nhật, nhưng nếu là công ty vừa và nhỏ, do vốn dĩ số lượng nhân viên của công ty ít nên các quy định và cơ chế của công ty cũng mềm dẻo hơn, bạn sẽ có nhiều cơ hội được sang Nhật. Thứ ba: Mong muốn phát triển công ty với số lượng ít nhân viên của lãnh đạo công ty được thể hiện trong chính sách nhân sự. Nghĩa là lãnh đạo công ty luôn muốn tin tưởng và đối xử tốt với nhân viên Việt Nam, nên họ sẽ coi nhân viên Việt Nam như người trong gia đình, luôn quan tâm và mong muốn nhân viên Việt Nam làm việc lâu dài ở công ty của họ.

Cuối cùng, bất kể là công ty lớn, vừa hay nhỏ, nếu bạn tự hứa với lòng mình rằng “sẽ phấn đấu làm việc tại công ty 5-10 năm để tích lũy kinh nghiệm” và thực sự cố gắng thì chắc chắn bạn sẽ được đền đáp. Ưu điểm của các công ty Nhật là ở chỗ đó.

5-4. Dành cho những bạn muốn vào làm việc tại các doanh nghiệp Nhật tại Nhật Bản

Đây chính là lĩnh vực không có đối thủ của VCI. Từ sau khi được thành lập vào tháng 6 năm 2005, nhiều học viên của tôi đã được các công ty Nhật tuyển dụng. Số học viên tốt nghiệp đã sang Nhật làm việc đạt trên 150 người. Những học viên này đều là những kỹ sư được tuyển làm nhân viên chính thức của công ty. Cơ hội tuyển dụng tại VCI không phải là những công việc có vị trí không ổn định và lương thấp kiểu như tu nghiệp sinh hay thực tập sinh mà các trường hoặc các công ty môi giới khác vẫn giới thiệu. Đây chính là thế mạnh của chúng tôi và là một điều tôi cảm thấy thực sự rất tự hào.

Nói một cách đơn giản là, chỉ những công ty Nhật không phân biệt đối xử với người nước ngoài, chấp nhận đãi ngộ nhân viên người nước ngoài giống như nhân viên mới tốt nghiệp đại học người Nhật mới được chúng tôi đồng ý cho tiến hành phỏng vấn tuyển dụng đối với học viên. Chúng tôi từ chối giao dịch với những công ty có quan niệm lỗi thời, muốn sử dụng người Việt Nam với chi phí thấp hơn người Nhật. Đây là chính sách quan trọng của VCI mà bạn sẽ không tìm thấy ở bất cứ nơi nào khác. Nhờ đó, Chính phủ Việt Nam cũng như các công ty Nhật Bản vừa và nhỏ trình độ cao, có ý thức thời đại đánh giá rất cao công việc của chúng tôi.

Phương pháp tốt nhất là sau khi tốt nghiệp đại học, bạn hãy vào học tại các khóa học tiếng Nhật tăng cường của trường chúng tôi, học hàng ngày, từ sáng, trong khoảng 11 tháng, mỗi ngày từ 4-8 tiếng. Trường của chúng tôi không chỉ là trường học tiếng Nhật thông thường, mà còn là “trường luyện thi để xin việc làm”, với mục tiêu sang Nhật để xin vào làm tại các công ty Nhật. Vì vậy, nếu bạn chỉ cần cố gắng theo chương trình của trường chúng tôi thì khả năng bạn được tuyển dụng vào các công ty vừa và nhỏ có kỹ thuật tiên tiến của Nhật là rất cao. Cho đến trước khi xảy ra cú sốc Lehman vào mùa thu năm 2008, hầu như toàn bộ học viên của chúng

tôi đều được tuyển dụng và đã sang Nhật làm việc. Tuy nhiên, hiện nay trường chúng tôi chỉ chuyên đào tạo sinh viên tốt nghiệp đại học khối kỹ thuật.

Từ giữa năm 2011, tôi đã tham gia giảng dạy một khóa học đặc biệt tại trường Đại học Ngoại thương Hà Nội, đối với những sinh viên học ngành văn hóa xã hội và kinh doanh thì đây sẽ là một con đường ngắn giúp bạn vào làm việc tại các công ty uy tín tại Nhật Bản. Đi du học, xin việc làm sau khi tốt nghiệp trường đại học hoặc trường dạy nghề của Nhật Bản cũng là một phương pháp. Điều quan trọng là bạn phải làm việc trong một thời gian tương đối dài để trở thành người chuyên nghiệp. Bạn cần cố gắng làm việc tại một công ty ít nhất là 6-8 năm. Nhiều học viên của trường chúng tôi nói rằng họ muốn làm việc tại Nhật khoảng 10 năm, sau đó sẽ về Việt Nam và mở công ty.

Bạn có thể tra trên internet và sẽ thấy rằng lương khởi điểm tại các công ty Nhật đối với nhân viên tốt nghiệp đại học là khoảng 2.000-2.500 đô la. Có sự chênh lệch ít nhiều tùy thuộc từng địa phương, công ty hoặc lĩnh vực kinh doanh. Người tốt nghiệp trường dạy nghề thông thường có mức lương thấp hơn người tốt nghiệp đại học khoảng 200-400 đô la. Tuy nhiên, nếu là trường dạy nghề, thông thường bạn chỉ học về kỹ năng nghề trong 2-3 năm là có thể ra đi làm, nên tùy thuộc vào năng lực mà nhiều trường hợp bạn có thể nhận được mức lương rất cao.

5-5. Dành cho các nhà quản lý doanh nghiệp muốn mở rộng giao dịch với các đối tác Nhật Bản

Trước tiên bạn có thể nghĩ tới việc tìm hẵn những “sinh viên người Nhật” thông thạo tiếng Anh. Hiện nay ngày càng ít sinh viên Nhật muốn ra nước ngoài nên việc tìm kiếm có thể sẽ gặp khó khăn, nhưng bạn có thể tìm thông qua các tạp chí danh tiếng của Nhật hoặc web site đăng tải thông tin tuyển dụng trên internet. Nếu bạn liên lạc cho tôi, tôi sẽ tư vấn giúp bạn. Ngoài ra, cũng có thể tuyển dụng những sinh viên người Nhật đã học tiếng Việt tại trường đại học của Nhật trước khi sang Việt Nam, hoặc những sinh viên người Nhật hiện nay đang học tiếng Việt tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh (con số này hiện nay là khoảng 200-300 người). Phần lớn những người sau khi học xong ở Việt Nam rồi quay trở lại Nhật Bản thì đều có kế hoạch làm việc tại các công ty lớn của Nhật.

Còn đây sẽ là chủ đề quan trọng nhất. Đó là việc tuyển dụng các nam-nữ doanh nhân (hoặc kỹ sư) thành thạo tiếng Nhật.

Nếu bạn liên hệ với tôi, tôi sẽ giới thiệu cho bạn những thanh niên người Việt Nam giỏi tiếng

Nhật và có phẩm chất tốt. Người có phẩm chất tốt sẽ tăng được doanh số giao dịch giữa công ty của bạn với công ty Nhật Bản đối tác, bởi những người này có bí quyết kinh, đã được tôi luyện tại Nhật Bản và hiểu rõ bí quyết sản xuất của các công ty Nhật.

Tại VCI, chúng tôi truyền đạt tới các học viên của mình rằng: chúng tôi mong muốn họ làm việc tối thiểu 5 năm tại Nhật để có thể trở thành một kỹ sư thực thụ. Nội dung giảng dạy của chúng tôi i tại Trường Đại học Ngoại thương là trang bị những kiến thức cơ bản về xã hội Nhật Bản mà học viên sẽ phải sử dụng ngay khi bước vào cuộc sống trong xã hội Nhật, và trang bị những năng lực cơ bản cần thiết cho một nhà doanh nghiệp khi họ trở thành một người đứng trong tổ chức doanh nghiệp của Nhật Bản. Do đó, tôi tin rằng học viên có thể hòa nhập nhanh chóng với xã hội Nhật Bản mà không gặp trở ngại gì. Sau khi học xong khóa học này, các sinh viên sẽ rời khỏi chiếc nôi Đại học Ngoại thương và sang Nhật, chắc chắn những kiến thức về xã hội Nhật Bản, xã hội kinh doanh, xã hội thông tin sẽ có ích rất nhiều.. Nhóm sinh viên thuộc khối “xã hội” này có lẽ sẽ quay trở về Việt Nam sau khoảng 3-5 năm sống tại Nhật Bản. Khi đó, không chỉ có tiếng Nhật, mà chắc chắn họ sẽ còn học được rất nhiều những kiến thức kinh doanh, cách làm việc với các công ty Nhật Bản. Tôi rất mong muốn các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp hàng đầu, hãy tuyển dụng họ với mức lương cao. Tất nhiên, đây vẫn là câu chuyện của 3-4 năm nữa.

Đến đây tôi xin có một lời tuyên bố: Bản thân tôi, với tư cách là “một nhà tư vấn tuyển dụng”, sẽ kiện toàn hơn nữa về mặt tổ chức để có thể hỗ trợ công tác tuyển dụng những nhân viên trình độ cao (trong lĩnh vực tiếng Nhật, lĩnh vực kinh doanh, lĩnh vực kỹ sư kỹ thuật) cho các công ty Việt Nam và công ty Nhật Bản.

Hãy cập nhật những thông tin mới qua địa chỉ liên lạc dưới đây:

Điện thoại: 04-8585-5990

Fax: 04-6277-6439

Email: info@vci-consulting.net

URL: <http://vciat.blogspot.com>

5-6. Dành cho những người muốn kết hôn với người Nhật Bản

Những cặp đôi giữa đàn ông Việt Nam và phụ nữ Nhật Bản

Trước tiên, phải nói rằng tôi có biết một số trường hợp một chàng trai Việt Nam đem lòng yêu

một cô gái Nhật Bản và họ đã kết hôn với nhau, nhưng con số này không nhiều. Lý do thật rõ ràng. Trong xã hội hiện nay, nam giới vẫn giữ vị trí trung tâm. Ngay cả với xã hội mẫu hệ thì thời nay con trai vẫn đứng ở vị trí cao hơn con gái. Việt Nam hay Nhật Bản, tuy sắc thái có khác nhau đôi chút, nhưng về cơ bản là có cơ cấu giống nhau. Vì vậy, khi kết hôn, phụ nữ Nhật Bản đương nhiên sẽ phải cân nhắc xem tương lai cuộc sống gia đình, nơi sinh sống, vấn đề ngôn ngữ, quốc tịch của các con sẽ như thế nào. Những vấn đề nan giải đó sẽ được đặt ra trong cuộc sống hiện thực. Nhất là giữa Việt Nam và Nhật Bản, giá trị đồng tiền hay mức sống còn có sự chênh lệch khá lớn, nên gia đình, cha mẹ của cô gái người Nhật chắc chắn sẽ lo lắng nhiều hơn chính bản thân cô gái đó. Đa số các trường hợp sẽ bị gia đình phản đối, và thực tế, tôi cũng biết về những trường hợp này. Do đó, thông thường trong trường hợp này, khả năng kinh tế và tương lai của người con trai Việt Nam sẽ quyết định số phận của cặp đôi. Gần đây, trong giới đàn ông Nhật Bản, ngày càng có nhiều người trở nên “èo uột”, họ quá hiền lành và không tích cực trong quan hệ chăn gối vợ chồng, khiến cho các phụ nữ Nhật Bản cảm thấy bối rối và bất mãn. Vì thế, đây chính là một cơ hội tốt cho những thanh niên Việt Nam đã từng du học hoặc làm việc tại Nhật Bản. Tôi muốn các bạn hãy tấn công các cô gái Nhật một cách thật đàn ông.

Những cặp đôi giữa phụ nữ Việt Nam và đàn ông Nhật Bản

Đã có nhiều cặp đôi như vậy, nhiều người đàn ông Nhật Bản rất thích phụ nữ Việt Nam, nên những cặp đôi này cứ tăng lên một cách tự nhiên. Tôi không biết mỗi năm có bao nhiêu cặp đôi như vậy kết hôn, nhưng chắc chắn là có. Nhiều giám đốc hoặc lãnh đạo các công ty con của Nhật tại Việt Nam lấy vợ người Việt. Tất nhiên, đa số gia đình họ hiện nay đều đang sống tại Nhật Bản.

Lý do giải thích cho thực tế này cũng không khó. Trước hết, phụ nữ Việt Nam thường có tâm lý yêu mến, ngưỡng mộ đối với người Nhật và văn hóa Nhật Bản. Ngoài ra, họ có thể cảm thấy yên tâm về sự ổn định kinh tế của người chồng, cũng như về khả năng con cái được hưởng một nền giáo dục trình độ cao. Nhưng có lẽ lý do lớn hơn, đó là vì đàn ông Nhật Bản rất dịu dàng.

Còn phía đàn ông Nhật Bản thì sao nhỉ? Họ có ấn tượng là phụ nữ Việt Nam rất chắc chắn và sẽ luôn là chỗ dựa của họ. Hơn nữa, phụ nữ Việt Nam có dáng người thon thả và đẹp. Các ông chồng Nhật có thể yên tâm giao phó gia đình cho họ.

Ngoài ra, đối với kiểu cặp đôi này còn có nhiều cơ hội gặp gỡ. Tại những trường đại học có khoa tiếng Việt tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, tổng cộng có 200-300 thực tập sinh tiếng Việt là sinh viên đại học hoặc nhân viên đến từ các công ty. Đa số họ đều còn độc thân. Thực tập sinh của công ty thường ở độ tuổi 20, đến từ các công ty đa quốc gia, nên họ (có

thể) là một người yêu thật lý tưởng. Hiện nay có khoảng 1.000 công ty Nhật đang đầu tư tại các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các khu vực lân cận. Các bạn nữ có tiếng Nhật ở trình độ N3 là ổn. Cách tiếp cận thường được áp dụng là: “Dạy tiếng Nhật cho em nhé!”. Đây là cách tiếp cận cổ điển, nhưng không có cách nào hơn được cách này đâu bạn ạ. Thực ra, các lưu học sinh, các nhân viên văn phòng đại diện của Nhật đều rảnh rỗi vào buổi tối hoặc các ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật. Tôi nghĩ, các bạn có thể tổ chức những nhóm nói chuyện giao lưu theo kiểu: “Chúng tôi sẽ dạy cho các anh tiếng Việt, còn các anh hãy dạy tiếng Nhật cho chúng tôi” để cùng nhau học tập vui vẻ. Ngoài ra, tại các trường đại học của Việt Nam còn có ít các hoạt động câu lạc bộ, nếu các bạn có thể tổ chức các “Hội nghiên cứu phim Nhật Bản”, “Hội nghiên cứu văn học Nhật Bản”, “Nhóm thưởng thức Manga, Anime”, “Nhóm hội thoại công sở”, hay “Đội bóng bàn”, “Đội bóng chày” và thu hút các lưu học sinh người Nhật cùng tham gia thì giữa các bạn cũng có thể nảy sinh tình cảm. Người Nhật chắc hẳn rất muốn dạy điều gì đó cho các bạn Việt Nam và cũng muốn học hỏi điều gì đó từ các bạn. Họ lại có rất nhiều thời gian. Tôi mong muốn các bạn hãy lên một “chiến lược gây dựng tình yêu” và hãy cố gắng thực hiện chiến lược đó. Hãy cố gắng dành lấy một tình yêu bền vững trong khoảng 2 năm bạn sống tại Việt Nam.

Chương 6: Lời khuyên từ những Samurai tiếng Nhật thành đạt

6-1. Phần phỏng vấn anh Việt

Tôi nghe nói anh Việt đã sở hữu 4 công ty phải không? Anh vẫn còn trẻ tuổi nhưng đã rất thành công. Anh mới chỉ 34 tuổi thôi nhỉ?

Việt: Tôi không giỏi đến mức đó đâu. Những công việc tôi đang thực hiện chủ yếu có liên quan đến tiếng Nhật. Đầu tiên phải nói đến công ty phát triển phần mềm. Vì đã từng theo học ở trường Đại học Công nghiệp Tokyo nên tôi bước vào lĩnh vực này trước tiên. Hơn nửa số khách hàng của công ty đều là các công ty của Nhật Bản nên lợi thế về tiếng Nhật của tôi đã và đang được phát huy trong lĩnh vực này. Ngay từ khi còn theo học bậc thạc sỹ, tôi đã tham gia làm việc trong các công ty con của một số tập đoàn viễn thông lớn của Nhật Bản. Khi đó, tôi đã thành lập công ty phát triển phần mềm theo đúng ý định của mình ở thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 8/2005. Chính vì đó là công việc đầu tiên của mình nên tôi nhớ rất rõ, nội dung công việc chủ yếu nhận từ các công ty thương mại có tiếng ở Nhật Bản, ví dụ như việc làm phần mềm “Hệ thống quản lý tồn kho”, hay là việc phát triển phần mềm “Hệ thống đặt hàng dịch vụ phân phối”... Công ty thứ hai chuyên về lĩnh vực biên dịch và đương nhiên chủ yếu là việc dịch thuật Nhật – Việt. Ban đầu công việc chủ yếu của công ty tôi là phát triển phần mềm như tôi đã nói ở trên, nhưng hiện tại tôi cũng đang tiếp nhận một khối lượng công việc khá lớn, thuộc các lĩnh vực liên quan đến kinh doanh, học thuật của các trường đại học, tư vấn pháp luật...

Thành tích công việc của anh rất đáng nể. Có vẻ ưu thế về tiếng Nhật đã giúp anh ngày càng mở rộng các hoạt động kinh doanh đa dạng và phong phú của mình?

Việt: Vâng, đúng là như vậy. Công ty thứ 3 của tôi thực ra là một trường dạy tiếng Nhật. Do đòi hỏi thực tế nên tôi đã tiến hành M&A (sáp nhập và mua lại). Quy mô hoạt động thì không lớn, nhưng tôi đang phát triển hệ thống đào tạo một cách kỹ lưỡng những học viên ưu tú. Và lẽ dĩ nhiên, từ đó tôi cũng sẽ dễ dàng tìm kiếm được những người vào làm cho các công ty của tôi nữa. Tôi luôn cố gắng kết hợp các lĩnh vực kinh doanh với nhau. Và công ty cuối cùng của tôi chuyên về phần mềm kế toán. Tôi đã mua lại công ty này và có kế hoạch sẽ mở rộng lĩnh vực này. Có thể nó sẽ trở thành công ty cốt lõi trong hoạt động kinh doanh của tôi.

Đúng vậy, đó thực sự đều là những lĩnh vực đầy tiềm năng. Nhân đây, anh có thể điểm lại

những mốc trước khi bước vào kinh doanh không?

Tháng 9/1994, tôi vào học tại khoa IT của trường đại học Bách khoa Hà Nội. Giữa năm 1995, tôi tham gia kỳ thi lấy học bổng của Bộ Văn hóa Giáo dục Nhật Bản. Thật may mắn, tôi được chọn và sang Nhật du học từ tháng 4/1996. Tôi vào học tại trung tâm tiếng Nhật của tổ chức JASSO tại Tokyo và tham gia học khóa cơ bản cho đến tháng 7. Sau đó tôi đã nỗ lực hết mình cho việc học tiếng Nhật để đăng ký tham gia kỳ thi năng lực tiếng Nhật cấp độ 1 vào cuối năm nhưng chỉ đạt 208 điểm, chưa đủ điểm đỗ. Có vẻ tôi đã hơi vội vàng phải không (cười). Đến tháng 4/1997, tôi học chuyển tiếp vào năm thứ 3 trường chuyên môn Hachinohe của tỉnh Aomori (trường thuộc hệ 5 năm, bao gồm 3 năm cấp 3 và 2 năm đại học).

Anh đã sinh sống như thế nào thời điểm đó?

Việt: Lúc còn học ở trung tâm tiếng Nhật thuộc tổ chức JASSO ở Shinjuku (Tokyo), tôi đã có thời gian ở trọ (homestay) và ở ký túc xá của trung tâm. Chỉ ở trong vài tháng mùa hè thôi, nhưng gia đình chủ nhà đã đối xử vô cùng thân thiện với tôi. Tôi cũng có nhiều kỷ niệm ở đó. Tại trường Hachinohe, tôi đã sống ở khu ký túc xá. Tuy là ký túc xá dành nam sinh nhưng đó là khu nhà rất sạch đẹp, một môi trường khiến ta cảm thấy dễ chịu vì luôn được sắp xếp gọn ghẽ. Khi ấy tôi đã tham gia câu lạc bộ Judo của trường. Trông tôi có vẻ không được khỏe lắm nhưng thực ra tôi đấu Judo cũng tương đối đấy (cười).

Tiện đây tôi cũng xin kể qua về quá trình học tập tiếng Nhật của mình. Trước khi đến học tại Hachinohe vào mùa xuân năm 1997, tôi đã có thể hiểu được tương đối khi xem các bộ phim truyền hình chiếu trên tivi. Đến mùa hè năm đó, tôi đã hiểu được hầu hết nội dung của các bản tin. Và đến cuối năm đó thì tôi đã hiểu được phần lớn các chương trình tấu hài. Tuy chuyển tiếp vào học luôn từ năm thứ 3 của trường chuyên môn, nhưng vẫn có nhiều nội dung tôi đã từng được học ở trường đại học Bách khoa Hà Nội, vì thế mà tôi có thể tập trung hơn cho việc học tiếng Nhật của mình. Bản thân tôi thấy rằng có lẽ năm 1997 là năm tiến bộ vượt bậc về tiếng Nhật của mình.

Anh đã học chuyên ngành gì?

Việt: Trong khoa, tôi đã lựa chọn ngành Ứng dụng (Application). Ngay từ hồi còn là học sinh, tôi đã đi làm thêm rất nhiều việc về lập trình. Và đến lúc vào học tại trường Đại học công nghiệp Tokyo thì tôi đã gần như là “người chuyên nghiệp”. Sau đó, trong khóa học Thạc sỹ (master), tôi đã quyết định chọn chuyên ngành Thiết kế bảng mạch. Cả việc học, cả việc đi làm thêm, tôi đều cố gắng chăm chỉ và nhiệt tình. Nhưng dù sao thì chúng tôi vẫn là những sinh

viên đại học, vì thế không thể không dành thời gian cho vui chơi. Tôi thường xuyên đi du lịch, rồi cũng đọc truyện tranh và xem tivi tương đối nhiều.

Anh có lời khuyên nào cho các bạn sinh viên đang có ý định học tiếng Nhật?

Việt: Một phần là do may mắn, nhưng thực sự tôi cũng đã nỗ lực rất nhiều. Điều tôi muốn chia sẻ với các thế hệ đi sau, Nhật Bản là một đất nước tuyệt vời và có rất nhiều điều bạn có thể học hỏi từ Nhật Bản. Tôi khởi nghiệp từ lĩnh vực IT, nhưng xã hội cũng rất cần những bạn sinh viên nghiên cứu về nền văn hóa lâu đời của Nhật Bản, những bạn trẻ khởi nghiệp kinh doanh từ những kiến thức văn hóa đó. Bởi vì những lĩnh vực bạn có thể học từ Nhật Bản sẽ ngày càng được mở rộng. Về phương pháp học tốt, các bạn nên học tiếng Nhật ở Việt Nam khoảng 1 năm, sau đó sang Nhật làm việc hoặc đi du học là tốt nhất. Nhưng các bạn nên học với giáo viên là người Nhật bản địa, đặc biệt là trong kỹ năng nghe hiểu và hội thoại. Nếu đã bắt đầu thì việc học không phải là việc khó lắm đâu. Bí quyết của tôi ở đây là, nếu sang Nhật thì “Đừng kết bạn với người Việt Nam, mà hãy chỉ kết bạn với người Nhật”. Tôi cũng đã làm như vậy. Đặc biệt, ở trường Hachinohe thì chỉ có một mình tôi là người Việt Nam thôi, nên tôi cũng chẳng có bạn Việt Nam nào để chơi cùng cả (cười). Có vẻ tôi đã rất may mắn!

Cám ơn anh! Chúc cho các hoạt động kinh doanh của anh Việt phát triển thịnh vượng!

6-2. Phần phỏng vấn chị Hương

Chào chị Hương! Chị có thể chia sẻ đôi chút về công việc của chị được không?

Hương: Hiện tôi đang làm việc với tư cách là Phó Chủ nhiệm Bộ môn Nhật Bản học, Trường Đại học Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn Thành phố Hồ Chí Minh, trực thuộc Đại học Quốc gia Việt Nam. Tôi cũng có dạy tiếng Nhật, nhưng chuyên môn của tôi là Nhân học văn hóa Nhật Bản.

Năm 1997, khi còn là sinh viên năm thứ 3 của trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, tôi được sang học trường Đại học Sakura nổi tiếng ở Nhật theo chương trình trao đổi sinh viên trong vòng 1 năm.

Chị có ấn tượng gì về 1 năm của chị ở bên Nhật? ?

Hương: Hồi đó, ở Việt Nam vẫn chưa có nhiều thông tin về Nhật Bản, có lẽ chỉ là chút ít qua bộ phim “Oshin”. Cho đến bây giờ tôi vẫn nhớ khi mới sang Nhật, lễ nghĩa và sự ôn hòa trong tính cách của người Nhật làm tôi rất kinh ngạc. Có lẽ đó chính là lý do khiến tôi nghiên cứu về Nhân học văn hóa Nhật Bản.

Mỗi năm tôi dạy khoảng 70 đến 100 sinh viên, tôi định hướng dạy về văn hóa Nhật Bản, đặc biệt về “Mỹ đức” (các đức tính tốt) của người Nhật, bởi lẽ giữa Việt Nam và Nhật Bản có sự khác biệt về văn hóa. Sau thảm họa 11/3, “sự gắn kết” của toàn thể người dân Nhật Bản đã trở thành một đề tài lớn của chúng tôi.

Xin chị chia sẻ về thời gian sau khi kết thúc du học?

Hương: Tôi về nước năm 1999, học nốt 1 năm và tốt nghiệp năm 2000 và làm giảng viên tiếng Nhật của Khoa Đông Phương. Năm 2001, tôi tham gia khóa huấn luyện dành cho giáo viên của Trung tâm tiếng Nhật thuộc Quỹ giao lưu quốc tế Nhật Bản. Tháng 2 năm 2002, tôi về nước và tiếp tục giảng dạy. Năm 2003 tôi bắt đầu học chương trình thạc sỹ. Tôi rất quan tâm đến vấn đề kết hôn giữa người Việt Nam và người Nhật Bản, do đó tôi đã chọn vấn đề này làm đề tài viết luận văn.

Sự khác biệt lớn giữa văn hóa Nhật Bản và văn hóa Việt Nam, văn hóa các nước khác là gì?

Hương: Tất nhiên là có rất nhiều khác biệt, nhưng điểm dễ nhận thấy nhất là thái độ “không coi mình là trung tâm”, hay nói cách khác là hay quan tâm, để ý đến xung quanh. Người Nhật khi làm bất cứ việc gì, điều đầu tiên họ quan tâm là tình trạng của đối phương và những người xung quanh, sau đó mới xét đến hoàn cảnh của mình. Đây quả là một đức tính hiếm gặp trên khắp thế giới. Trong thảm họa vừa rồi, truyền thống này đã được thể hiện rất rõ nét. Khi xem bản tin thời sự, có rất nhiều hình ảnh khiến mọi người không khỏi xúc động. Người Nhật rất coi trọng khả năng làm việc theo nhóm. Khi tiến hành phát triển nghiên cứu hoặc khi thúc đẩy dự án thì sức mạnh tập thể được phát huy rất hiệu quả.

Chị có thể chia sẻ chút ít thông tin về chuyên ngành Nhân học của chị được không?

Hương: Thực ra thì ở Việt Nam gần đây mới có chuyên ngành Nhân học và hiện tôi đang tham gia khóa học dành cho nghiên cứu sinh chuyên ngành này. Trong Nhân học lại có rất nhiều phân ngành như: Nhân học văn hóa, Nhân học xã hội... Từ thế kỷ thứ 19, người ta đã xây dựng rất nhiều lý thuyết để nghiên cứu về chuyên ngành này. Đối tượng nghiên cứu của Nhân học là toàn bộ mọi thứ liên quan đến con người, vì thế, nó không chỉ là ngôn ngữ mà còn là rất nhiều vấn đề khác như gia đình, dòng tộc, cộng đồng... Mới đây, còn có một số chuyên ngành như Nhân học sinh thái và môi trường, Nhân học du lịch...

Vậy giữa công việc của một nhà nghiên cứu và một nhà giáo, chị sẽ đi theo con đường nào?

Hương: Quả là một câu hỏi khó. Cho tới hiện tại thì tôi vẫn vừa là một nhà nghiên cứu, vừa là một nhà giáo. Tôi muốn truyền đạt những thứ mình đã nghiên cứu được để dạy cho sinh viên. Nếu không nghiên cứu thì cũng không thể dạy được, nhưng nếu chỉ chuyên tâm vào giảng dạy thì lại không có thời gian cho việc nghiên cứu. Làm thế nào để cân bằng được cả hai công việc này quả là vấn đề nan giải. Nhưng dù sao, tôi cũng sẽ cố gắng nghiên cứu, và đem những hiểu biết nhờ quá trình nghiên cứu để giảng cho sinh viên.

Cuối cùng, chị có muốn chia sẻ băn khoăn, trăn trở gì không?

Hương: Tới đây Bộ môn Nhật Bản học, Khoa Đông Phương của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn sẽ được mở rộng hơn. Tôi hy vọng sẽ có nhiều bạn trẻ tài năng học tại đây, có đủ tự tin rồi sang Nhật du học hoặc làm việc. Việc học tiếng Nhật không đơn thuần chỉ là học một ngôn ngữ, mà còn là “chìa khóa” để mở ra cánh cửa đi vào một thế giới mới. Tôi muốn các bạn trẻ hãy tạo ra những thử thách cho bản thân mình. Và tôi hy vọng rằng, các bạn hãy tích lũy thật nhiều kinh nghiệm khi ở Nhật, sau khi trở về Việt Nam hãy đem hết những tri thức và kinh nghiệm đó để đóng góp cho Tổ quốc.

Về phần tôi, tôi nhận thấy rằng càng nghiên cứu về Nhật Bản, tôi càng thấy con đường mình đã chọn là đúng đắn. Để xây dựng một đất nước giàu mạnh thì không thể thiếu hiền tài. Để có hiền tài cho đất nước thì phải có một nền giáo dục tốt. Giả sử, nếu tôi làm việc cho một công ty lớn với mức lương cao thì chỉ một mình tôi giàu có. Nhưng thay vào đó, mỗi năm tôi đóng góp vào việc đào tạo cho xã hội 70 nhân tài thì sau 10 năm, 20 năm, Việt Nam sẽ lớn mạnh hơn nhiều. Tôi đặt kỳ vọng rất nhiều vào các bạn trẻ. Cuối cùng, tôi muốn nói ra một nguyện vọng. Hiện tại, trên kênh truyền hình của Việt Nam vẫn chưa có nhiều thông tin về văn hóa, xã hội Nhật Bản. Tôi tha thiết mong mọi những người có quan tâm đến văn hóa Nhật Bản hãy tạo ra một “kênh truyền hình chuyên giới thiệu về Nhật Bản” để mọi người ngày nào cũng có thể tiếp cận những thông tin về Nhật Bản.

Vâng. Cảm ơn chị đã dành nhiều thời gian cho chúng tôi! Xin chúc chị Hương và trường Đại học của chị đạt được nhiều thành quả trong công tác!

6-3. Phần phỏng vấn anh Dũng

Tôi nghe nói anh Dũng từng tốt nghiệp một trường PTTH nổi tiếng?

Dũng: Không hẳn, đó chỉ là Trường cấp 3 chuyên Lý, thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội mà thôi.

Đó là trường chuyên rất danh tiếng. Và sau đó anh học tập thể nào?

Dũng: Trong những năm bùng nổ về CNTT, thay vì thi vào trường Đại học Khoa học Tự nhiên, năm 1995 tôi đã chọn học trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Sau khi đỗ kỳ thi học bổng từ Bộ Văn hoá Nhật Bản, tôi xin nghỉ học 1 năm và vào học tại trường Cao đẳng Kinh doanh Hiroshima ở Nhật Bản. Đó là ngôi trường nằm trong vịnh Seto hùng vĩ và nên thơ. Sau khi kết thúc cuộc sống sinh viên cao đẳng, tôi được nhận vào học liên thông năm thứ 3 tại Đại học Công nghệ Tokyo. Ở đó tôi học tiếp lên cao học và vào làm ở Công ty Sony. Tại đó, tôi nghiên cứu và phát triển các chip vi mạch IC của ti vi màn hình phẳng.

Rất tuyệt, đúng là một quá trình học tập hình lý tưởng !

Dũng: Không không, xin đừng nói như vậy. Bởi vì hiện giờ tôi vẫn đang “vô công rồi nghề” mà.

Thật thế sao? Nhưng tại sao vậy?

Dũng: Tôi chỉ xin nói ngắn gọn thôi. Tôi không phải là người có khuynh hướng ưa thích ổn định. Mặc dù Sony là công ty tốt mà ai có thể làm việc và cống hiến đến già, bởi không chỉ vì đây là công ty có quy mô lớn, mà còn là một công ty có môi trường có thể tự do nghiên cứu, và bản thân tôi đã làm việc tại đó trong 6 năm, thế nhưng tôi vẫn quyết định nghỉ vì mong muốn có được những thay đổi nên.

Vậy sao? Tôi nghĩ hơi tiếc.

Dũng: Thế ư? Bản thân tôi lại muốn trở nên giàu có bằng chính sự nỗ lực của mình. (Cười). Tôi sắp mở một công ty thương mại, và đó vốn là mục tiêu của tôi. Hiện nay, tôi và một người bạn đã và đang mở rộng và phát triển công việc trong lĩnh vực phần mềm máy tính.

Tôi yêu đất nước Nhật Bản và có được vốn kinh nghiệm tích lũy ở chính đất nước này, nên tôi muốn mở công ty thương mại riêng của mình. Trước tiên tôi muốn kinh doanh hàng nông sản của đất nước Việt Nam chúng tôi, một đất nước phương Nam với sự trù phú mà thiên nhiên ban tặng. Ví dụ như kinh doanh hoa quả chẳng hạn. Tôi cho rằng không chỉ là xuất nhập khẩu mà là vừa giúp đỡ vừa tạo dựng các mối làm ăn buôn bán khác.

Hơn nữa gần đây tôi nghĩ rằng các lĩnh vực kiểu như yêu cầu sự “dễ thương” hay “COOL” (sành điệu) có vẻ rất thú vị. Và cả ban nhạc AKB48 nữa. Liệu những bạn trẻ Việt Nam có biết về những điều đó không? Lĩnh vực nghệ thuật, giải trí của Nhật Bản có lẽ là những lĩnh vực chưa được biết đến nhiều ở đất nước chúng tôi.

Thật tuyệt khi có những con người dám ước mơ như vậy.

D: Vâng. Tôi nghĩ rằng việc kinh doanh không chỉ đơn thuần hướng tới cung cấp các giá trị vật chất mà những giá trị phi vật thể như văn hoá hay giáo dục cũng sẽ rất thú vị. Chẳng hạn như hệ thống giáo dục mầm non của Nhật Bản là một gợi ý.

Anh có bạn thân người Nhật Bản không nhỉ?

Dũng: Tất nhiên là có nhiều chứ. Trước tiên phải kể đến “cha, mẹ” của gia đình người Nhật mà vợ tôi đã đến ở trọ (homestay). Tôi đã nhận được từ họ cuộc sống đúng nghĩa gia đình, giống như tôi là con của họ vậy. Từ đáy lòng, tôi rất biết ơn họ và rất muốn có dịp để được đền đáp công ơn đó. Cha mẹ nuôi của tôi kinh doanh nhà hàng, nên việc đến thăm hỏi cũng rất dễ dàng. Chỉ có điều, thỉnh thoảng khi tôi đến thăm là bố mẹ nuôi tôi lại “không cho tôi trả tiền ăn uống”. Tôi rất ái ngại về điều này.

Bạn đã ở Nhật Bản được 16 năm, một nửa cuộc đời của bạn cho đến nay, vì thế các mối quan hệ công việc cũng dần nhiều lên. Bạn có định hướng nào cho công việc và tận dụng những mối quan hệ này?

Dũng: Hiện tại tôi đang tìm kiếm sự hợp tác với một công ty thương mại lớn của Nhật Bản. Sau khi học hỏi mô hình quản lý của công ty thương mại, tôi sẽ phát triển phong cách kinh doanh mới bằng việc kết hợp thêm cá tính của mình và đặc điểm riêng của người Việt Nam. Tôi muốn công ty của mình sẽ trở thành một Mitsubishi thương mại vào 10, 20 năm sau. Tôi đã quyết định tên của công ty này rồi, “WBS”. Nghĩa là World Business Solution – Giải pháp kinh doanh toàn cầu.

Mục tiêu đó thật đáng để chúng ta tin tưởng và kỳ vọng vào tương lai của nó!

6-4. Bài phỏng vấn anh Nam

Thưa anh Nam, tôi từng nghe nói, nhờ việc học tiếng Nhật, anh đã hiểu sâu hơn về tiếng Việt có đúng không?

Nam: Đúng vậy. Trước đây, khi chưa học tiếng Nhật, tôi không so sánh được. Tôi theo học tiếng Nhật với mục đích ban đầu là mở rộng các cơ hội kinh doanh. Tuy nhiên, như ông Abe nói, cái tôi thấy được mở mang nhiều hơn lại là về ngôn ngữ. Thông qua chữ Hán, từ đồng nghĩa, cho đến giờ tôi đã có thể nhận thức được chính xác hơn về tiếng Việt. Tôi cho rằng, nếu nêu vấn đề này ra và phân tích chi tiết, chúng ta sẽ tìm được phương pháp để người Việt Nam có thể học tiếng Nhật nhanh, có thể phát triển được các ứng dụng của việc học tiếng Nhật. Đương nhiên, trong trường hợp như vậy, tôi muốn hợp tác với thầy Hương và các thầy cô khác

của trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn. Giống như người ta thường nói “Hãy để những người chuyên môn làm việc chuyên môn của họ”. Mọi người hãy cùng chung tay dốc sức!

Có vẻ sẽ là 1 dự án tốt đây. Nhân tiện, xin anh cho biết anh sang Nhật khi nào?

Nam: Tôi đi Nhật năm 1995. Học tiếng Nhật khoảng 1 năm ở Trung tâm tiếng Nhật JASSO tại Tokyo, sau đó tôi chuyển vào học năm thứ 3 trường Cao đẳng Hàng Hải Oshima thuộc tỉnh Yamaguchi. Sau khi tốt nghiệp trường Oshima, tôi tiếp tục học năm thứ 3 trường Đại học Điện tử thông tin ở Tokyo. Thật sự là tôi dành phần lớn thời gian hàng ngày để phát triển các ứng dụng như “quản lý nhà máy” hoặc “quản lý sản xuất” tại những chỗ làm thêm. Đó là những lĩnh vực dùng ngôn ngữ lập trình JAVA hoặc PHP. Ngày ngày tôi rất vui vẻ và phấn khởi khi tạo ra những phần mềm tốt. Khoa mà tôi học chuyên về các ngành rất hiện đại là điều khiển máy móc và điều khiển tự động. Tuy nhiên, do công nghệ đó quá hiện đại nên lúc ấy chưa phù hợp để áp dụng vào Việt Nam. Nhưng thời điểm bây giờ thì quả là thích hợp. Tôi đã lao vào kiếm tiền một cách dễ dàng, có thể nói là “hái ra tiền” (cười). Vì thế, tôi đã không học lên cao học mà làm việc luôn ở công ty D – nơi tôi đã làm thêm và sau đó chuyển về văn phòng ở Việt Nam từ năm 2004 đến năm 2005. Thật vui mừng vì ước mơ và nguyện vọng của tôi đã dần trở thành hiện thực. Hiện giờ, tôi dự định đưa ước mơ hồi đó tiến xa thêm một bước.

Sau năm 2005, anh đã trải qua các giai đoạn nào để có được ngày hôm nay, thưa anh?

Nam: Sau năm 2005, tôi cùng anh Hồ - sinh viên khóa trên trường Đại học Điện tử thông tin - mở công ty VTM chuyên phát triển offshore ở thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi đang làm các gói ứng dụng về quản lý nghiệp vụ hoặc kế toán. Nhắc đến nghiệp vụ này, tôi lại nhớ đến anh Tạo, Giám đốc Công ty Runsystem ở Hà Nội- bạn của ông Abe – cũng là bạn thân của tôi hồi học đại học.

Ồ, anh Tạo là bạn thân của anh ư? Anh ấy cũng học đại học Điện tử thông tin và công ty đó đã phát triển khá tốt. Anh ấy quả là một người rất nhạy bén về kinh doanh.

Nam: VTM là công ty chuyên về phát triển phần mềm. Cùng với VTM, năm 2007, chúng tôi mở thêm Công ty MX chuyên thanh toán online. Năm 2009, chúng tôi lập thêm công ty VTM Mobile chuyên về nội dung số ứng dụng trên điện thoại di động.

Đó thật sự là kết quả của tài năng kết hợp với sự nỗ lực. Nhưng thị trường Việt Nam vốn chỉ quen thanh toán bằng tiền mặt, liệu thanh toán online sẽ ra sao, thưa anh?

Nam: Tất nhiên chúng tôi đã lường trước những khó khăn sẽ gặp phải. Chúng tôi phải đổi mới với vấn đề giữa “thói quen” và “sự tin dùng”. Mà để thay đổi thói quen thì phải từ từ (cười). Tuy nhiên, người Việt Nam càng ngày càng bận rộn hơn nên sẽ quan tâm tới dịch vụ thanh toán online nhờ sự tiện lợi của nó. Dần dần, mọi người sẽ thay đổi thói quen sử dụng tiền mặt. Vì vậy, tôi đang dốc sức quảng cáo và khuyến khích sử dụng dịch vụ này.

Vâng, cuối cùng, xin anh hãy cho những bạn trẻ muốn sang Nhật làm việc hoặc du học 1 lời khuyên...

Nam: Vâng. Tôi có 2 lời khuyên.

Một là, tôi sang Nhật học bắt đầu từ con số 0, cho nên nếu có thể, hãy sang Nhật khi các bạn đã có vốn tiếng Nhật sơ cấp, lúc đó sẽ tốt hơn. Những người sang làm việc thì đương nhiên phải đạt được mức N3, tuy nhiên nói thế nào đi nữa, tôi cũng muốn các bạn không chỉ nắm từ vựng mà còn nên có kiến thức cơ bản về xã hội và về công ty của Nhật. Nếu không, sau khi đến Nhật các bạn sẽ khá vất vả.

Hai là: Phải lập kế hoạch và mục tiêu cụ thể. Ngay cả tôi cũng có lúc mơ hồ về con đường đi của mình, nhưng dần dần tôi cảm nhận được sự cần thiết phải lập kế hoạch, cho nên sau khi ra trường tôi đã tính toán rất cẩn thận. Nói gì thì nói, trên hết vẫn phải nỗ lực và nỗ lực. Nếu không nỗ lực, sẽ không thể thành công. À, còn một điều nữa. Nhật Bản là một xã hội thông tin. Vì vậy, việc nó đòi hỏi chúng ta phải học rộng và nắm được thông tin một cách rộng rãi cũng là một điều rất quan trọng.

Xin cảm ơn anh. Chúc anh luôn thành công với sự nghiệp của mình.

6-5. Hội nghị chuyên đề lưu học sinh ngày 16/4/2011

Người MC: Hôm nay tôi cảm ơn các bạn đã tập trung tại đây. Ở đây chúng ta có được sự hiện diện của 5 bạn là sinh viên đến từ các trường đại học tiêu biểu trong các lĩnh vực công nghệ kỹ thuật và văn hóa xã hội của Nhật Bản, trong đó có 4 bạn của khoa công nghệ trường đại học Todai và trường đại học Công nghiệp Tokyo, và 1 bạn là sinh viên của trường đại học công lập Yokohama vốn có truyền thống lâu nay. Chúng ta đã tập hợp được những thành phần ưu tú với sự góp mặt đông đảo của khối công nghệ kỹ thuật. Tôi cũng mong muốn được lắng nghe tiếng nói của các bạn sinh viên đến từ các trường nghề hoặc trường tiếng Nhật, nhưng có lẽ sẽ dành vào một buổi khác. Duyên cớ nào đã khiến các bạn quyết định du học Nhật Bản?

1 PM: Có lẽ là ngay từ lớp 4, khi tôi xem bộ phim “Ô-sin” được chiếu trên truyền hình.

2 DA: Từ thời thơ ấu, Nhật Bản trong tôi luôn gắn với hình ảnh về một đất nước của robot, cũng có thể là do ảnh hưởng từ bạn bè tôi hoặc do các chương trình truyền hình. Còn lý do cụ thể đi sang Nhật là do tôi đăng ký suất học bổng của Bộ Văn hóa giáo dục Nhật Bản và đã may mắn thi đỗ (cười).

3 TD: Bản thân tôi cũng không biết nói thế nào (cười).

Quê tôi ở tỉnh Hưng Yên, nơi đã cùng những người Nhật Bản áp dụng các loại máy móc nông nghiệp mang nhãn hiệu “Kubota” vào sử dụng trên các cánh đồng lúa nước. Tôi đã rất ngạc nhiên về điều này. Khi đó tôi còn đang học tiểu học. Bởi vì từ xa xưa, người nông dân Việt Nam chủ yếu chỉ dùng sức kéo của con trâu để làm những công việc đồng áng đơn giản. Về sau, trong các giờ học về địa lý ở cấp 3, tôi càng biết nhiều hơn về Nhật Bản và cảm thấy rất hứng thú với chủ đề này.

4 DD: Khó nói nhỉ, vì khi còn nhỏ thì tôi không quan tâm nhiều lắm đến Nhật Bản. Bởi vì tôi cũng nhận được học bổng (cười). Tuy nhiên tôi cũng đã từng mong muốn đi nước ngoài học tập.

3 TD Thực ra có nhiều đối tượng muốn sang Nhật lắm. Có người muốn đi ngay từ khi còn học cấp 3, có người muốn đi khi đang là sinh viên đại học, lại cũng có người chỉ muốn đi học cao học...

5 Q Khi còn nhỏ, tôi được tiếp cận với nhiều đồ đạc xung quanh mình như tivi Sony, xe máy Honda, nồi cơm điện Panasonic,... Những nhãn hiệu đó là điểm khởi đầu gợi lên trong tôi mối quan tâm về Nhật Bản.

3 TD À, tôi đã nhớ ra rồi. “Ore wa Teppei” (Tôi là Teppei) là một bộ truyện tranh rất thú vị, làm tôi hiểu được mối quan hệ trên dưới của học sinh cấp 2 và học sinh cấp 3 của Nhật Bản. Truyện “Những viên ngọc rồng” cũng rất được hâm mộ ở Việt Nam. Bộ truyện “Đội trưởng Tsubasa” cũng ảnh hưởng khá lớn đến bọn con trai. Tôi cực kỳ thích truyện Sailormoon, và đương nhiên cũng có cả bộ truyện tranh về chú mèo máy Doraemon nữa.

Tôi cảm thấy môi trường học tập ở Nhật Bản có kỷ luật nghiêm khắc. Ngoài hình ảnh nhân vật Teppei có cốt cách tự do phóng khoáng, tất cả bộ truyện đó đều toát ra ấn tượng về sự nghiêm túc, khắt khe. Khi đó, một cuốn truyện tranh có giá ngang bằng một suất cơm. Tôi đã mua đầy đủ cả và đọc hết bộ truyện Teppei 39 cuốn. Số tiền tương đương với 39 suất ăn cơm đấy (cười). Thật tuyệt phải không tất cả mọi người?

5 Q Quê tôi vốn là mảnh đất trồng cà phê, vì thế ngay từ xưa tôi đã có ấn tượng về các kỹ thuật mà Nhật Bản được đưa vào áp dụng vào nông nghiệp. Nhiều người xung quanh tôi cũng rất yêu thích Nhật Bản, bố mẹ tôi và những người hàng xóm xung quanh lúc nào cũng hay nói “Vợ Nhật, nhà Tây”. Chắc là vì họ đã xem bộ phim Ô-sin và ấn tượng với hình ảnh người phụ nữ tiêu biểu của Nhật Bản. Còn về nhà cửa hay nội thất thì phải nói đến phong cách Pháp.

Các bạn có thể nói một đôi điều về quy trình đi du học của bản thân không? Các bạn đã đến Nhật thông qua các khóa học như thế nào?

3 TD Về cơ bản những người đi du học thông qua học bổng của Bộ Văn hóa giáo dục Nhật Bản đều có những trình tự tương đối giống nhau. Tháng 9/2002, tôi là sinh viên năm thứ nhất của trường Đại học Bách Khoa Hà Nội. Sau đó, biết thông tin về chế độ học bổng du học sang Nhật, tôi đã tham dự kỳ thi và đã trúng tuyển. Tháng 4/2004, tôi sang Nhật, và trong 1 năm đầu tiên tôi toàn tâm tập trung cho việc học tiếng tại một trung tâm tiếng Nhật ở Shinjuku (thành phố Tokyo). Lúc ấy, ngay đến câu “chào buổi sáng” trong tiếng Nhật tôi cũng chỉ mới tập bập bõm (cười). Đến tháng 3/2005, sau khi hoàn thành và tốt nghiệp khóa học ở trung tâm tiếng Nhật, tôi được học chuyển tiếp vào năm thứ 3 của trường nghề chuyên ngành công nghiệp Maizuru của Kyoto theo sự sắp đặt của Chính phủ Nhật Bản. Chương trình đào tạo của trường này là 5 năm, và tôi đã theo học được 3 năm cuối. Đến tháng 4/2008, tôi chuyển tiếp sang học năm thứ 3 của trường đại học công nghiệp Tokyo. Còn bây giờ tôi đang là sinh viên năm thứ 2, khóa đào tạo sau đại học của trường Đại học Công nghiệp Tokyo (Nhật Bản thường khai giảng vào tháng 4 hàng năm, do đó tôi mới chỉ là sinh viên năm thứ 2. Tháng 3 sang năm thì tôi sẽ tốt nghiệp khóa học master). Tôi có may mắn là nhận được học bổng của chính phủ Nhật Bản, chứ thực ra còn rất nhiều quy trình khác nữa. Tất nhiên là không chỉ nhờ may mắn mà có thể đến được đích, vâng, mà còn nhờ tôi đã phải cố gắng rất nhiều (cười). Tôi đã đến với Nhật Bản với vốn ngoại ngữ bằng không, và các tiền bối của chúng tôi cũng vậy. Vì thế, sau này, các thế hệ tiếp sau chúng tôi cũng sẽ vượt qua được khó khăn như chúng tôi thôi (cười).

4DD Ừ, rồi cũng sẽ như vậy. Khi mới đến Nhật tôi cũng không quá lo lắng, nhưng thật sự là tôi đã phải nỗ lực hết sức mình để học tiếng Nhật.

Cuộc sống sinh viên và môi trường học tập ở Nhật như thế nào?

5Q Tôi học tập tại Khoa nghiên cứu công nghệ, Viện sau đại học của Đại học Tokyo. Môi trường nghiên cứu, thực nghiệm của trường rất tuyệt vời. Ví dụ, khi sử dụng máy vi tính thì những thiết bị cần thiết đi kèm (máy in, máy chiếu...) đều có cả. Ngoài ra, còn có một điều rất khác với Việt Nam, đó là ở Nhật có các câu lạc bộ rất đa dạng, rất nhiều sinh viên tham gia vào các

câu lạc bộ thuộc lĩnh vực không liên quan đến chuyên môn của mình. Ở Việt Nam cũng có câu lạc bộ bóng đá, khiêu vũ, nhưng ngoài ra thì các câu lạc bộ chỉ giới hạn trong phạm vi câu lạc bộ ngoại ngữ hay kinh doanh thôi. Thêm vào đó, tôi thấy ở Việt Nam, nhiều người không hề biết đến hoạt động của các câu lạc bộ. Người thành thị thì chỉ biết học, người nông thôn thì nửa ngày đi học, nửa ngày làm việc. Ở đây có bạn Phương từng xuất hiện trên một chương trình của kênh truyền hình “Kawaii” của Đài NHK rồi nhĩ. Đây không phải là hoạt động câu lạc bộ, cũng không phải làm thêm, nhưng ở Nhật, có rất nhiều điều vui nhộn, và những thứ ngoài sức tưởng tượng của mình cũng rất nhiều.

2DA Tôi từng là sinh viên trường Cao đẳng Công nghiệp Nagaoka ở tỉnh Nigata. Thành thực mà nói, ban đầu tôi thấy Nhật Bản quả là “xứ tuyết” và thấy cô đơn. Tuy nhiên, ngay lập tức tôi đã có thể làm quen được với khá nhiều bạn, và tôi đã rất vui. Người dân Nigata rất thân thiện. Hiện tại, ở trường Đại học Công nghiệp Tokyo có khoảng 80 người Việt Nam. Có vẻ là chúng ta khá đông đảo ở đó ấy nhĩ?

5Q: Tôi cũng không rõ lắm, có lẽ khoảng 100 người.

1PM Tôi sang Nhật theo hình thức tự phí, nên chi phí có khác so với các bạn. Ở trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội, tôi đã rèn luyện tiếng Nhật đến mức tương đối thành thạo. Tôi làm thêm ở các cửa hàng 24h, siêu thị, và cửa hàng cơm hộp. Vừa học vừa làm nên rất vất vả. Thế nhưng cũng chính nhờ đó, tôi đã hiểu được phần nào phong cách làm việc của người Nhật và kiến thức về ngành dịch vụ.

5Q Người Nhật thực sự hiếu khách và rất quan tâm đến người khác.

Tôi nghĩ là ở Việt Nam, thời kỳ tem phiếu diễn ra quá dài, vì thế tới bây giờ vẫn còn lưu lại cơ chế “xin-cho”. Nhưng chắc chắn điều này rồi cũng sẽ dần thay đổi thôi.

Thế còn 1PM thì sao?

1PM Sau khi tốt nghiệp trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội, tôi đã sang Nhật và học thêm ở trường tiếng Nhật 6 tháng. Sau đó, tôi học dự bị tại trường Đại học công lập Yokohama, và năm sau đó, tôi bắt đầu học Cao học. Một điều hơi khác so với thời sinh viên ở Việt Nam là ở Nhật, cái gì tôi cũng phải tự mình suy nghĩ và quyết định. Hiện tôi đang nghiên cứu phân tích thực chứng về các doanh nghiệp “Phát triển Offshore” Việt - Nhật. Thư viện trường Đại học công lập Yokohama rất tuyệt! Các giáo viên hướng dẫn đều là những người có trình độ cao. Tuy nhiên, ở bậc sau đại học, mọi người chơi với nhau theo đơn vị phòng nghiên cứu, không có nhiều quan hệ với các phòng nghiên cứu khác, nên cũng khó để mở rộng mối quan hệ bạn bè.

Vì vậy, tôi có tương đối ít bạn bè người Nhật, thậm chí bạn bè người Trung Quốc còn nhiều hơn (cười). Bây giờ tôi đang sử dụng phần mềm phân tích kinh tế, ví dụ như phần mềm “Eviews” để phân tích xu hướng của các hiện tượng kinh tế.

2D Tôi đến Đại học Công nghiệp Tokyo mới được 1 tuần. Tôi là anh nhà quê vừa đến từ Nigata (cười). Tôi đã sống 3 năm ở vùng Nagaoka đầy tuyết.

5Q Tôi chọn cơ sở thông tin làm đề tài nghiên cứu của mình.

4DD Tôi đang học tại Khoa Điện – Điện tử của trường Đại học Công nghiệp Tokyo, đề tài nghiên cứu của tôi là về panel của pin năng lượng mặt trời.

Ồ, đó là lĩnh vực đang phát triển hiện nay.

4DD Có cả nguyên liệu mới màu đen. Loại này hấp thu sáng rất tốt!

3TD Ngành của tôi là thông tin truyền thông.

Ngành đó gần với giới doanh nghiệp nào?

3TD Nó gần với lĩnh vực điện thoại di động. Ở Đại học Bách Khoa Hà Nội, tôi học chuyên ngành Điện tử Thông tin. Trước tiên, nói về trường Cao đẳng Công nghiệp, tôi thấy đây là môi trường học tập rất là tuyệt. Tôi đã rất ngạc nhiên về việc luận văn của các sinh viên từ trước đến nay đều có thể dễ dàng tìm được và sử dụng ngay lập tức. Các giảng viên giỏi cũng rất nhiều. Họ đối xử với những sinh viên ngoại quốc chưa giỏi tiếng Nhật như tôi rất thân thiện, động viên chúng tôi quyết tâm học lên đại học. Tôi cảm nhận sâu sắc công ơn của các thầy cô. Họ quan tâm đến chúng tôi từ những cái nhỏ nhất để làm sao chúng tôi có thể vào trường Đại học đúng chuyên môn của mình. Chế độ giáo dục ở trường Cao đẳng rất tốt. Giáo viên đầy nhiệt huyết. Trường Cao đẳng và Trường Đại học Công nghiệp Tokyo, giáo viên nào cũng sẵn sàng hỗ trợ sinh viên rất nhiều.

4DD Tôi đã học ở trường chuyên cấp III ANAN thuộc tỉnh Tokushima 3 năm. Một mình tôi là người Việt Nam. Sinh viên nước ngoài chỉ có người Colombia, Malaysia, Gabon và tôi. Tôi thật sự cảm động trước lòng tốt và sự hợp tác của các thầy cô giáo nơi đây. Ở trường chuyên cấp III ANAN có các trợ giảng, những người đã đón và giúp đỡ các lưu học sinh hết sức chu đáo, còn dạy chúng tôi cách đọc chữ Hán. Tuy nhiên, có một ấn tượng tuy không rõ ràng nhưng cũng khiến tôi hơi ngạc nhiên, đó là có rất nhiều học sinh Nhật không học hành gì. Trước đó, tôi luôn nghĩ rằng người Nhật Bản rất siêng năng chăm học. Có nhiều người chỉ miệt mài với hoạt động của câu lạc bộ thể thao thôi (cười)

Một năm đầu tôi ở học ở đại học Bách Khoa Đà Nẵng, sau đó cùng với mọi người tham gia vào khóa học này, đầu tiên học ở Đại học công nghiệp Tokyo từ tháng 4 năm 2010.

5Q Rất nhiều kiến trúc mang phong cách truyền thống như cánh cổng đỏ (Akamon) hay giảng đường của các trường Đại học Tokyo có bề dày lịch sử và mang đậm nét văn hoá cổ kính đã đi vào ký ức của mọi người từng tới đây. Hơn nữa, có nhiều bài giảng đặc biệt do các kỹ sư giỏi của Toshiba, NEC, IBM, hãng Fuji tiến hành giảng dạy. Vì vậy, bên cạnh kiến thức, chúng tôi còn được nghe nhiều điều mà không được biết đến trong các buổi học bình thường. Đặc biệt thú vị là những chuyện phiếm về quá trình nghiên cứu. Có những chuyện về một người nào đó và chúng tôi nghĩ “Anh ta chắc hẳn đã ứng cử giải Nobel”. Những điều này chính là những điều quan trọng nhất đối với tôi trong thời gian du học tại Nhật Bản.

3TD Các kỹ sư trong các doanh nghiệp rất tuyệt vời nhưng không ai tự mãn. Thật giống người Việt Nam (cười).

Các bạn có thể đưa ra lời khuyên cho các bạn trẻ khóa dưới không?

5Q Xin chào các em khóa dưới! Xin chào các bạn đang nỗ lực học tập tại Nhật Bản! Du học tại Nhật cũng được, làm việc tại Nhật cũng tốt. Hãy thử sống 1 lần tại Nhật, hãy trải nghiệm Nhật Bản. Động đất, sóng thần, phóng xạ đều không có vấn đề gì đâu, các bạn sẽ học hỏi ở người Nhật sự tập trung trong công việc, tập trung trong học tập. Có thể cần phải có thời gian. Vì những doanh nghiệp tại Nhật hoàn toàn khác với các doanh nghiệp Nhật tại Việt Nam. “Hãy ôm ấp hoài bão!”. Hãy học cách sống và làm việc có kế hoạch, theo thời gian, để sống có ích cho sự phát triển của đất nước Việt Nam.

4DD Cũng như vẻ đẹp của hoa đào, tôi rất muốn các bạn hãy đến Nhật để chứng kiến tận mắt. Hơn nữa, phim truyền hình của Nhật Bản cũng có rất nhiều phim hay, có ý nghĩa sâu sắc. Những tác phẩm hay như một bộ phim đã được phát sóng từ tháng 1 năm nay có tựa đề “Bạn đã dạy những điều quý giá”. Giáo viên là nhân vật chính. Diễn biến phim, lời thoại của phim khá đặc biệt nên hơi khó hiểu, nhưng chính vì thế mà nội dung lại rất sâu sắc. Diễn viên chính Miura Haruma thật là đẹp trai. Nếu tôi nhớ không nhầm thì phim đó là của kênh Fuji. Tôi nghĩ học thêm về văn hóa phi truyền thống này của Nhật cũng là điều rất cần thiết.

3TD Đúng là như vậy. Khi học tiếng Nhật, tôi mong muốn các bạn không chỉ học từ mới mà còn học cách nghĩ, học từ phim ảnh, truyện tranh, phim hoạt hình... Vì như thế sẽ tập trung tinh thần để có hiệu quả cao. Đối với việc học chữ Hán qua âm ôn-yo-mi, từ chỗ biết được ý nghĩa của từ, biết được từ đồng âm khác nghĩa thì sẽ hiểu được tiếng Việt, quả là thú vị. Hơn

nữa, tôi cảm thấy mỗi ngày có thêm một niềm vui vì đã tiếp xúc được trình độ kỹ thuật cao như của hãng Sony. Các bạn khóa sau, tôi muốn các bạn hãy trải nghiệm. Ngoài ra, đối với dịch vụ của các cửa hàng tại Nhật các bạn cũng sẽ thấy ngạc nhiên. Trách nhiệm với công việc, cũng như thái độ coi “khách hàng là thượng đế” của các nhân viên người Nhật sẽ khiến các bạn thật sự cảm phục.

2DA Nhật Bản có rất nhiều người đẹp. Thật sự là có rất nhiều!

Họ chỉ giỏi trang điểm thôi phải không?

2DA Thực sự là có nhiều cô gái xinh đẹp. Ngoài ra, việc nhìn thấy tuyết cũng rất thú vị. Tôi đã nhiều lần mượn ván trượt tại khu trượt tuyết. Trượt tuyết thật tuyệt vời. Tuyệt vời lắm! Hãy đến đây, các bạn nam thanh niên sẽ muốn trở thành Samurai. Các bạn nữ cũng hãy đến đây và nhớ phải luôn mang trong mình một quyết tâm không bỏ cuộc.

1PM Theo kinh nghiệm của tôi từ khi còn sống tại Việt Nam, nếu có được vốn tiếng Nhật cơ bản thì sẽ rất thuận tiện khi sống tại Nhật. Việc lập một kế hoạch học tập, rồi thực hiện theo đó sẽ giúp bạn rèn luyện sự nhẫn nại, biết tuân thủ thời gian và kỳ hạn. Đây là điều rất quan trọng. Hàng ngày làm cái gì cũng cần phải có kế hoạch.

3TD Theo kinh nghiệm của tôi thì lần đầu tiên đến Nhật, bạn sẽ hầu như không thể lý giải và không thể đoán được ý của người nói. Nhưng sau nửa năm thì bạn sẽ hiểu: “À! Cái đó là như thế!”. Vì thế, các bạn cũng đừng vội vàng. Hãy tiến hành mọi việc theo tốc độ tự nhiên. Vì để hiểu nội hàm và bối cảnh của sự việc thì phải mất nhiều thời gian. Cũng có những điều tôi chỉ hiểu ra sau một thời gian đi làm. Hiểu đối phương là điều rất quan trọng.

5Q Đúng vậy. Hơn nữa, làm quen với món ăn Nhật Bản cũng là điều quan trọng. Vì các món ăn là đại diện cho văn hóa. Cụ thể là việc thưởng thức cũng rất quan trọng. Ngoài ra, đối với các khu du lịch, các bạn cố gắng đi được là tốt. Rất nhiều người Việt Nam nghĩ rằng chỉ có Việt Nam là đẹp, nhưng thực tế thế giới rất rộng lớn. Vẻ đẹp của Nhật Bản được đứng hàng top của thế giới. Khu du lịch thì không chỉ có thắng cảnh địa phương mà toàn nước Nhật đều đẹp. Tất cả mọi người đều cố gắng làm cho nó đẹp. Hãy sử dụng những vé tour giá rẻ dành cho lưu học sinh.

3TD Ở trường Đại học Công nghiệp Tokyo cũng có dịch vụ mở các tour du lịch giá rẻ dành cho lưu học sinh và đang đợi các bạn đó.

Tất cả mọi người: Chúng tôi chờ các bạn đó! Nhật Bản rất thú vị! Sẽ giúp cho mọi người tự mài

giữa bản thân mình.

Người MC. Xin cảm ơn các bạn!

6-6. Phần phỏng vấn anh THU

T: Trước tiên cho tôi gửi lời chia buồn tới Nhật Bản vì những thiệt hại trong thảm họa động đất sóng thần ở miền Đông Nhật Bản vào tháng 3/2011 vừa qua, đồng thời xin gửi lời hỏi thăm tới những người phải gánh chịu thiệt hại trong thảm họa đó.

A: Cảm ơn anh!

T: Người Nhật quả là mạnh mẽ và có tính nhẫn nại cao, tôi tin rằng Nhật Bản sẽ vượt qua được những khó khăn như hiện nay. Tiện đây xin ông cho biết hình hình ở Nhật Bản dạo này thế nào ạ?

A: Ồ, hóa ra tôi lại đang bị phỏng vấn. Theo như thông tin tôi cập nhật được thì cuộc sống thường ngày về cơ bản đã quay trở lại quỹ đạo. Tuy nhiên cũng có những bà mẹ còn lo lắng về chuyện phóng xạ. Tuy nhiên, điều có thể thấy rõ nhất, chính từ thảm họa lần này, giữa những người dân Nhật đã nảy sinh một mối quan hệ mới, kết nối mọi người với nhau.

T: Nhật Bản là đất nước thường xuyên phải hứng chịu các thảm họa thiên nhiên đặc biệt là động đất. Nhưng chính từ hoàn cảnh khắc nghiệt đó đã nảy sinh ra rất nhiều văn hóa đáng quý mang đặc tính Nhật Bản. Tôi cho rằng trong hoàn cảnh khó khăn nên Nhật Bản đã hình thành loại hình “Monozukuri” (sản xuất sản phẩm tốt) mà con người phải mất nhiều công sức để suy nghĩ và làm ra. Đó chính là “điểm mấu chốt” trong ngành sản xuất của Nhật Bản.

A: Quả là như vậy.

T: Qua thảm họa lần này, người dân trên thế giới lại biết thêm về trật tự xã hội của người Nhật. Dù trong hoàn cảnh khó khăn thế nào chăng nữa, mọi người cũng không gây bạo động, mà hành động rất bình tĩnh. Quả nhiên là người Nhật có khả năng chịu đựng cao, trong lúc khốn khó nhưng người Nhật xếp hàng trật tự, không tự làm theo ý mình, ngay cả đối với việc mua đồ ăn, nước uống cũng vậy. Hình ảnh về một em bé khi nhận được đồ ăn nhưng không giành ăn một mình mà còn chia cho người khác đã được chiếu nhiều lần trên TV. Một câu chuyện rất cảm động!

A: Vậy à? Có lẽ đó chính là sức mạnh của Nhật Bản. Anh rất hiểu biết về Nhật Bản. Cảm ơn anh vì những lời khen. Tiện đây, xin chúc mừng anh được nhận chức Phó Cục trưởng của

VINAMARINE (Cục Hàng hải Việt Nam). Đó chắc hẳn là một công việc rất quan trọng.

T: Cảm ơn ông! Cục Hàng hải Việt Nam là cơ quan quản lý Nhà nước về các vấn đề liên quan đến cảng biển, vận tải biển, an toàn – an ninh trên biển. Ở vị trí là Phó Cục trưởng, tôi phụ trách chính về vận tải biển, luật pháp hàng hải và hợp tác quốc tế.

A: Cho tôi thay đổi chủ đề một chút. Anh có thể chia sẻ cái duyên nào đã đưa anh đến với tiếng Nhật và đất nước Nhật không? Đó là khi nào?

T: Hồi tôi là sinh viên năm cuối của trường Đại học Hàng Hải, tức là khoảng năm 1998, khi thực tập về điều khiển tàu biển, tôi đã đến Nhật Bản trên một con tàu. Đây chính là lần đầu tiên tôi ra nước ngoài và tâm trạng rất háo hức. Lúc đó tôi hoàn toàn chưa biết tiếng Nhật. Tôi đã mang theo sang Nhật một quyển sách giáo khoa tiếng Nhật rất cũ mà tôi được tặng. Khi tàu cập cảng ở Takamatsu thuộc Shikoku, và tại Kobe, tôi đã thử sử dụng lần đầu tiên những câu tiếng Nhật được viết trong quyển sách đó như: “Xin chào”, “Cảm ơn”... Khi tôi nói “Xin chào”, những người Nhật thường chào lại và khen tôi “Vâng, chào anh. Tiếng Nhật của anh giỏi quá!”. Tôi rất nhớ cảm giác hạnh phúc khi người Nhật hiểu những gì mình nói hoặc được họ khen (cười). Tôi cũng rất vui khi được người Nhật “quan tâm”. Đối với tôi, đó chính là động lực để sau đó tôi học tiếng Nhật.

A: Nghĩa là khi được người Nhật trả lời một cách lịch sự và thân thiện, anh thấy rất vui đúng không?

T: Vâng. Khi tôi phát âm không đúng, hoặc nói sai ngữ điệu, họ cũng chỉ mỉm cười hỏi: “Anh là người nước nào vậy?”. Cách đối xử thân thiện của họ khiến tôi rất cảm động. Lúc đó, tôi vẫn chưa được học tiếng Nhật một cách bài bản, chỉ học thuộc lòng các câu trong sách và nói theo thôi. Nhưng tôi đánh giá rất cao về sự hiểu biết của người dân, về tính cộng đồng của người Nhật. Có lẽ đó chính là tinh thần và xã hội Nhật Bản được cả thế giới khâm phục đặc biệt sau thảm họa động đất – sóng thần tháng 3 vừa rồi.

A: Tôi rất vui khi nghe anh nói như vậy!

T: Ý thức giữ gìn trật tự, văn hóa đoàn kết giữa người với người khiến một người trẻ tuổi như tôi cũng ngay lập tức cảm nhận được. Tôi còn rất ngạc nhiên khi thấy những người làm việc trên cảng, ai nấy đều rất lễ độ. Thêm vào đó, các hải cảng, các con phố đều rất đẹp. Những thứ đó đã trở thành lực hấp dẫn thu hút tôi đến với đất nước Nhật Bản.

A: Từ đó anh đã thực sự yêu mến Nhật Bản...

T: Vâng. Sau khi tốt nghiệp đại học, tôi vào làm ở công ty vận tải biển, đã đi rất nhiều nước, nhưng tôi vẫn không thể nào quên được Nhật Bản. Và 3 năm sau, vào năm 1991, tôi vào học tại một trường Ngoại ngữ ở Osaka và học tiếng Nhật miệt mài trong 1 năm trời. Sau đó, tôi trở thành sinh viên dự bị của trường Đại học Kyoto. Rồi tôi nhập học trường Đại học Shiga, và học đến thạc sỹ chuyên ngành kinh tế tài chính. Sau khi học thạc sỹ tôi về nước và làm việc cho một doanh nghiệp nhà nước về đầu tư thương mại tại Hà Nội khoảng 4 năm. Thế rồi, do vẫn muốn trau dồi kiến thức về kinh tế, nên tôi lại theo học tiến sỹ tại trường Đại học Okayama trong 3 năm về kinh tế tài chính.

A: Anh đúng là con người của học hành. Tiện thể anh cho hỏi, sinh hoạt bên Nhật cũng tốn kém, vất vả đúng không?

T: Vâng, rất là vất vả. Nhưng tôi đã cố gắng, và tham gia rất nhiều kì thi lấy học bổng. Hồi học thạc sỹ, tôi đã được nhận 2 năm học bổng của 1 công ty lớn làm về vận tải, lưu thông hàng hóa tên là “Sakawa kyubin” (Công ty vận tải Sakawa). Khi học tiến sỹ tôi được nhận học bổng của Ngân hàng “Fuji” (Nay đổi tên thành Ngân hàng Mizuho). Chính vì thế tôi đã có thể tiếp tục học tại Nhật. Tôi rất biết ơn phía Nhật Bản vì họ có rất nhiều chính sách “hỗ trợ sinh viên học tập”. Thưa ông Abe, cuốn sách này của ông viết dành cho các bạn trẻ đi du học ở Nhật hoặc sang Nhật làm việc đúng không? Vậy thì tôi có vài lời muốn chia sẻ với các bạn trẻ, với những người mang trong mình nhiều tham vọng rằng: Nhật Bản có chính sách trao học bổng mức độ ít hoặc nhiều cho những người nào thực sự cố gắng. Tôi cũng đã được nhận học bổng và thấy rằng “Đất nước Nhật Bản thật tuyệt vời, thật thú vị biết bao!”. Rồi sau đó, tôi lấy quyết tâm thi vào trường ngôn ngữ ở Osaka. Vấn đề lớn nhất khi ở Nhật là chuyện tiền nong, nhưng khi bạn đưa vấn đề này ra bàn bạc với các đơn vị có liên quan đến du học thì cuối cùng con đường tương lai cũng mở ra trước mắt bạn. Chỉ cần có chí phấn đấu thì chắc chắn người Nhật sẽ hỗ trợ cho bạn.

A: Những điều tôi muốn nói thì anh lại nói hộ hết rồi.

T: Ah, không đâu. Chỉ là tôi muốn các bạn đi sau hãy tiếp tục con đường đã có sẵn thôi. Đặc biệt bây giờ chính là cơ hội, vì xã hội và chính phủ Nhật đang rất quan tâm tới thanh niên Việt Nam.

A: Quả đúng như những điều anh nói.

T: Khi sang Nhật rồi, có thể học được rất nhiều thứ. Ví dụ như một bạn tốt nghiệp khóa tiếng Nhật tại Hanoi Nihon Academi, được một công ty của Nhật tuyển dụng, rồi sang Nhật làm việc với tư cách là nhân viên chính thức, thì đương nhiên có thể học những kỹ thuật tiên tiến nhất.

Thế nhưng ở Nhật còn có các trường học, các trung tâm huấn luyện dạy về nhiều thứ như: điều hành, marketing, tài chính, kế toán, kinh doanh... Vì tương lai của chính mình, các bạn hãy tham gia tích cực vào môi trường có một không hai này. Tất nhiên cũng phải xác định là sẽ tốn một khoản tiền kha khá.

A: Cảm ơn anh đã dành nhiều thời gian cho tôi, đặc biệt là về những lời khuyên quý báu của anh dành cho các bạn khóa sau. Tôi hy vọng ngành vận tải biển, hải cảng, và toàn bộ những công việc liên quan đến biển của Việt Nam sẽ ngày càng phát triển, và anh sẽ thành công trong vai trò Phó Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

T: Nhật Bản là mục tiêu hướng tới của nhiều nước trong khu vực Châu Á. Chắc chắn là trong thời gian không xa nữa, Nhật Bản sẽ được khôi phục lại. Chắc chắn không thể sai được. “Gambare Nippon” (Nhật Bản, hãy cố lên!)

T & A: Chúng ta hãy cùng cố gắng nhé.

6-7. Phần phỏng vấn bạn Nguyễn Năng Tĩnh:

Tôi là Nguyễn Năng Tĩnh là một trong những thành viên của lứa đầu tiên sang Nhật làm việc theo chương trình VCI do ông Abe phát triển. Ký ức về những ngày đầu trên xứ sở mặt trời mọc là nhịp sống rất nhộn nhịp của con người nơi đây. Sự bỡ ngỡ là điều khó tránh khỏi do những rào cản về văn hóa, những quy tắc trong đời sống sinh hoạt, cách ứng xử giữa mọi người và đặc biệt là rào cản về ngôn ngữ. Những ngày tháng đầu của cuộc sống nơi đây đã tạo cho tôi rất nhiều áp lực. Thực sự giữa nói chuyện trực tiếp với người Nhật và những gì tôi học được từ lớp học tiếng Nhật của nhà trường là hoàn toàn khác nhau. Tuy nhiên sự thân thiện và nhiệt tình khi tiếp xúc với những người Nhật đã giúp cho tôi nhanh chóng hòa nhập vào môi trường nơi đây. Giờ đây tiếng Nhật của tôi đã hoàn toàn khác so với những ngày đó. Sau một thời gian ngắn sống tại đây, tôi đã rút ra được rất nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống và có tính tự lập rất cao.

Nhật Bản là đất nước công nghiệp phát triển nhưng cũng là đất nước của những lễ hội truyền thống, ví dụ như lễ hội Yosakoi rất nổi tiếng. Ngoài ra còn phải nói đến những di tích văn hóa mang đậm bản sắc như là khu danh thắng Nikko hay cố đô Kyoto... Còn rất rất nhiều điều thú vị mới mẻ đang chờ các bạn tìm hiểu và khám phá.

6-8. Phỏng vấn bạn Phan Thế đang làm việc tại Nifco:

Chào các bạn! Mình là Phan Thế, học viên khóa 709 - VCI.

Do thảm họa động đất sóng thần ở miền đông Nhật Bản và các công ty liên kết với Toyota như Nifco cũng bị chịu ảnh hưởng, cho nên tôi đã khá rảnh rỗi trong một thời gian dài. Gần đây, số lượng đơn hàng của Toyota đang được phục hồi và đi cùng với nó là lượng công việc nhiều và bận rộn lên.

Ba năm đã qua kể từ khi tốt nghiệp VCI, và tôi thực sự lấy làm vui sướng khi nhận được mail của ông Abe. Tôi rất mong chờ đến ngày xuất bản cuốn sách này. Ai cũng đều bận rộn với cuộc sống và công việc của mình nhưng việc ghi lại những trải nghiệm của bản thân mình tại xứ sở hoa anh đào để hoàn thành bản thảo của cuốn sách này cũng rất có ý nghĩa.

Xin chúc các bạn sức khỏe, công việc tốt. Nếu có cơ hội chúng ta sẽ gặp nhau nhé.

6-9. Phỏng vấn bạn Thực:

Chào các bạn, mình tên là Thực, học viên lớp 706 của VCI. Hiện tại mình đang sống ở tỉnh Okayama, thị trấn Kurashiki xinh đẹp, cổ kính. Hôm nay mình muốn chia sẻ với các bạn về cuộc sống, công việc, và những trải nghiệm của mình trên đất nước Nhật.

Đầu tiên là những khó khăn khi đặt chân sang Nhật. Vốn tiếng Nhật một năm ở VCI có lẽ cũng tạm để có thể giao tiếp với người Nhật nhưng thật sự ban đầu rất khó có thể nghe được người ta đang nói gì. Đó thực sự là một vấn đề lớn. Để khắc phục thì mình đã xem tivi và nghe nhạc nhiều để có thể bắt kịp tốc độ nói của họ. Và quả thật sau một thời gian thì tình hình đã cải thiện rõ rệt. Mình thấy rằng để có thể nhanh chóng hoà nhập cuộc sống ở Nhật Bản, bạn hãy giao tiếp nhiều và nói nhiều, nói về bất cứ thứ gì cũng được với bạn bè, với đồng nghiệp người Nhật. Điều đó còn quan trọng hơn là ngồi ở nhà xem sách rồi học tiếng Nhật.

Khi những khó khăn về ngôn ngữ giảm bớt, mình bắt đầu với công việc. Công việc của mình là thiết kế cơ khí trên máy tính. Do đặc thù công ty, mình thường xuyên phải tiếp xúc với khách hàng, nhận yêu cầu và phản hồi. Lúc đầu cũng không tự tin lắm về tiếng Nhật và kiến thức chuyên ngành nhưng đồng nghiệp rất nhiệt tình giúp đỡ, hơn nữa khách hàng cũng thông cảm với những khó khăn của người nước ngoài như mình. Dần dần mình thấy tự tin hơn và khả năng giao tiếp cũng tăng lên rất nhiều, đến bây giờ mình có thể hướng dẫn về kỹ thuật cho bên khách hàng một cách tự tin.

So với ở Việt Nam, công việc ở Nhật thì có lẽ vất vả hơn rất nhiều, nhưng bù lại cũng có nhiều ngày nghỉ lễ hơn. Sau những buổi làm việc vất vả, có hôm đến 1,2h sáng do yêu cầu gấp phải giao hàng kịp, mình có những ngày nghỉ đi chơi cùng bạn bè, tổ chức ăn thịt nướng ngoài trời, cắm trại, câu cá, đi chụp ảnh. Thật sự thấy rất thoải mái. Người Nhật rất thân thiện và nhiệt

tình, khi bạn gặp khó khăn bất kể vấn đề gì thì luôn luôn nhận được sự giúp đỡ hết lòng. Đi mua hàng thì vừa bước vào cửa hàng đã thấy tiếng chào rất to của nhân viên. Khi đi mua quần áo, thử rất nhiều lần, kết quả không thích bộ nào, bạn ra về, nhân viên bán hàng vẫn không quên cảm ơn bạn rất to và ngỏ ý muốn mời bạn khi có dịp hãy quay lại cửa hàng. Thật sự là phong cách bán hàng chuyên nghiệp nhất mà mình thấy.

Ở Nhật có một điều khác Việt Nam mà ai cũng sẽ nhận thấy. Đó là đường xá rất sạch sẽ, hầu như không có rác, không khí vô cùng trong lành. Có lẽ đó là nhờ ý thức bảo vệ môi trường của người Nhật rất cao. Họ không vứt rác bừa bãi và luôn luôn phân loại rác trước khi vứt.

Cuộc sống ở Nhật còn rất nhiều điều thú vị, mình chỉ có thể chia sẻ một chút như vậy, còn rất nhiều điều đang chờ các bạn sang khám phá. Hãy học tiếng Nhật và trở thành Samurai.

Minnasan ganbarou!!!

6-10. Phỏng vấn bạn Hải Anh:

Xin chào. Mình tên là Hải Anh, hiện đang làm System Engineer cho một công ty IT thuộc vùng Đông Bắc Nhật Bản.

Công việc hiện tại của mình rất thú vị. Khi nhắc tới IT, hẳn mọi người nghĩ ngay tới việc ngồi gõ code, hay nói đơn giản hơn là viết phần mềm. Nhưng không hẳn như vậy. Công việc của mình có thể gặp khách hàng, lấy yêu cầu của khách hàng, thiết kế hệ thống, phát triển hệ thống, đưa vào vận hành, bảo trì và sửa chữa... Nói tóm lại là trải qua rất nhiều công đoạn.

Khi bạn làm việc trong môi trường công ty Nhật, ngoài việc học hỏi nâng cao thêm kỹ thuật của bản thân, điều quan trọng nữa là học được phong cách làm việc của người Nhật. Báo cáo – liên lạc – thảo luận là những kỹ năng cơ bản nhất trong công việc. Cẩn thận và chú ý tới từng chi tiết nhỏ để mang lại dịch vụ tốt nhất cho khách hàng và có tinh thần trách nhiệm cao khi làm việc.

Đó là khi ở công ty, còn ngoài thời gian đó thì mình có rất nhiều hoạt động khác. Có nhiều nhóm như nhóm Soba (chỉ đi ăn soba), nhóm Yakiniku (nhóm thích ăn thịt nướng)... hay các nhóm hoạt động thể thao như Tennis, bóng chày... Theo mỗi mùa trong năm mọi người cùng nhau đi ngắm hoa anh đào, đi tắm onsen hay đi trượt tuyết...

Thành phố mình ở là một thành phố nhỏ vùng Đông Bắc, vô cùng yên tĩnh và mát mẻ. Người dân ở đây thân thiện và hiền hòa, cuộc sống không xô bồ nhưng vẫn cảm nhận được nhịp sống hiện đại thay đổi mỗi ngày.

Nếu bạn là một người yêu mến nước Nhật thì ngoài việc học tiếng Nhật trong sách, hãy tìm hiểu về đất nước, văn hóa và con người Nhật. Khám phá thêm những điều thú vị sẽ giúp ích cho việc học tiếng Nhật.. Xem phim, đọc truyện tranh, nghe nhạc, đọc báo và giao tiếp với người Nhật là những phương thức đơn giản nhưng vô cùng hiệu quả giúp khả năng nghe, nói, đọc, viết của bạn được nâng cao lên rất nhiều.

Chúc các bạn học tiếng Nhật tốt, sẽ tới Nhật trong một ngày không xa. Và mình cũng tin chắc rằng nếu tới đây, bạn sẽ thêm phần yêu quý đất nước và con người nơi đây.

6-11. Phỏng vấn bạn Chiến:

Hôm nay, thế là đã tròn ba năm tôi sống và làm việc ở Nhật. Hồi ấy, khi còn là sinh viên năm thứ tư tại Đại học Bách Khoa Hà Nội, tôi đã có mơ ước được sang Nhật. Tôi bắt đầu đi học tiếng Nhật buổi tối tại một trung tâm gần trường. Rồi cơ hội sang Nhật bỗng dưng đến khi Học viện VCI mở cuộc hội thảo tuyển kỹ sư sang Nhật làm việc. Bằng một cuộc điện thoại về cho cha mẹ ở nhà, tôi liền quyết định theo học, đồng thời rủ thêm mấy người bạn cùng lớp đi học. Vì đã học tiếng Nhật từ trước nên tôi được xếp vào lớp học riêng, chỉ có vắn vện năm người. Lần đầu tiên được các cô giáo người Nhật dạy thật là vui, cô trò rất thân thiết, thỉnh thoảng vào ngày nghỉ lại tụ tập làm nồi lẩu liên hoan. Nghĩ lại thật là vui. Sau khoảng vài tháng học riêng chúng tôi được chuyển sang lớp học chung vì các bạn khác đã đuổi kịp bọn tôi (lớp bình thường tuần học sáu buổi còn lớp tôi tuần học có ba buổi). Ai cũng rất cố gắng vì muốn kiếm cho mình một cơ hội sang Nhật. Chúng tôi lúc ấy học hăng say lắm, có lẽ cũng bởi đã tốt nghiệp, đã là kỹ sư rồi nên không còn mãi vui ham chơi như hồi sinh viên nữa.

Hơn nửa năm học tiếng trôi qua và cái ngày trọng đại đã đến. Đó là ngày mà các công ty bên Nhật sang Việt Nam phỏng vấn lấy người. Có tất cả bảy công ty sang phỏng vấn chúng tôi, công ty lớn cũng có, công ty nhỏ cũng có. Phỏng vấn được coi là một cuộc chiến cam go, vì ai cũng muốn tạo cơ hội cho mình, ai cũng chuẩn bị kỹ càng. Lớp chúng tôi có hơn hai chục người thì hầu hết đều được chọn sang Nhật. Tôi và hai người bạn khác được một công ty ở miền Trung Nhật Bản tuyển dụng. Đó là Công ty công nghiệp Ayumi (ayumi trong tiếng Nhật có nghĩa là tiến bước), đóng trụ sở ở thành phố Himeji, cách Kobe khoảng 50km. Ngày ấy, mới đặt chân sang đây, chúng tôi bị choáng ngợp bởi một nước công nghiệp tiên tiến, sự văn minh hiện đại, đường xá sạch sẽ, giao thông ngăn nắp, một cảm giác yên bình lạ lẫm. Công ty đón chúng tôi về công ty, cho ăn cơm hộp, nghỉ trưa đúng 15 phút rồi được đưa đi chào giám đốc. Buổi chiều tôi được một thanh niên trẻ tuổi đưa đi mua gối, chăn, đồ dùng cá nhân...

Tối về ai cũng mệt phờ, nấu cơm ăn xong thì lăn ra ngủ một mạch đến sáng. Hôm sau là ngày nghỉ, bên này ngày nghỉ lễ nhiều lắm, hầu như tháng nào cũng có, đôi khi nghỉ cả tuần liền. Nhà chúng tôi ở khá gần công ty, nhưng có lẽ được xây lâu rồi nên chả có internet, chẳng có điện thoại. Chúng tôi rủ nhau lang thang xem nước Nhật như thế nào. Ấn tượng đầu tiên là đường xá rất sạch, không có rác, không có hàng bán rong, không có quán nước vỉa hè.

Ngày đầu tiên đi làm lại là một nơi hoàn toàn mới. Hôm ấy là thứ Hai, chúng tôi ra mắt công ty giới thiệu bản thân, tôi để ý ai cũng có vẻ ngạc nhiên có lẽ bởi vì công ty tôi lần đầu tiên tuyển người nước ngoài. Tôi được xếp vào làm ở phòng thiết kế, công việc đầu tiên là học vẽ CAD, học cách dựng bản vẽ của Nhật (cách dựng bản vẽ của Nhật khác với Việt Nam, Nhật dùng tiêu chuẩn JIS còn Việt Nam dùng tiêu chuẩn ISO). Sang đây cái gì cũng phải học, học đi siêu thị, học bắt tàu, học đi bus... kể cả giao thông cũng khác Việt Nam bởi Nhật đi phía bên trái. Hàng ngày khi hết giờ làm chúng tôi được học tiếng Nhật khoảng một tiếng tại công ty. Nửa năm học tiếng Nhật, nửa năm học kỹ thuật, lúc đó chúng tôi mới bắt đầu vào công việc thật sự, công việc của một kỹ sư đó là thiết kế. Công ty tôi chuyên sản xuất các thiết bị trong lĩnh vực chất bán dẫn (半導体), các thiết bị sử dụng kỹ thuật chân không, xử lý chất bán dẫn trong môi trường sạch. Một lĩnh vực mà tôi chưa được đào tạo một chút nào. Tức là tôi phải khởi đầu từ con số không. Sau ba năm, giờ tôi có thể tự mình thiết kế như những kỹ sư Nhật khác nên tôi nghĩ rằng mọi thứ đều có thể học và làm được.

Cuộc sống nơi đây tất nhiên là không thể như ở Việt Nam nhưng cũng còn nhiều điều thú vị. Thỉnh thoảng chúng tôi vẫn đến nhà nhau chơi, làm nồi lẩu lai rai, ngồi đánh bài, chơi điện tử... Đôi khi còn tổ chức đi du lịch, đi thăm những nơi nổi tiếng của Nhật.

Nhật đang rơi vào tình trạng thiếu lao động trầm trọng, nhất là lao động kỹ thuật bởi dân số càng ngày càng già đi. Cơ hội sang Nhật của kỹ sư Việt Nam cũng càng ngày càng nhiều lên. Một ngày kia khi trở về, tôi sẽ mang những gì tôi đã được học đóng góp cho nền công nghiệp Việt Nam.

Chương 7: FAQ

7-1. Môi trường sinh hoạt Nhật Bản

1. Nhân viên mới tốt nghiệp đại học có mức lương bao nhiêu?

- Tiền lương giữa các vùng chênh lệch nhau khá nhiều. Ví dụ ở Tokyo tiền nhà và vật giá đắt đỏ nên tiền lương sẽ cao hơn. Thêm nữa, tùy từng lĩnh vực ngành nghề mà tiền lương cũng khác nhau.

- Nếu đổi tiền yên sang tiền đô với tỷ giá 80 yên 1 đô, thì tiền lương rơi vào khoảng 2.300\$ - 3.000\$. Tuy nhiên, trừ thuế và tiền ký túc xá đi rồi thì tiền lương thực nhận là khoảng 60 - 70% tổng tiền lương.

- Khác với Việt Nam, ở Nhật Bản, khi vào công ty sẽ được nhận rất nhiều chế độ như: hoạt động văn hóa, đào tạo công việc, chế độ y tế, phòng ở... Vì vậy sự chênh lệch về tiền lương không phải là vấn đề quan trọng. Điều quan trọng các bạn nên để ý là: công ty đó coi trọng cả nhân viên người Nhật và người nước ngoài không? Có chế độ đào tạo nhân viên không? Chốt lại đó chính là vấn đề về sự đãi ngộ.

2. Có thưởng hay không?

Thông thường, sau khi làm việc được 1 năm, hầu hết các công ty sẽ có chế độ thưởng 2 tháng lương 1 năm. Tất nhiên, nếu công ty làm ăn không có lãi thì sẽ không có thưởng.

3. Tôi muốn hỏi về ký túc xá, chung cư dành cho nhân viên công ty, và ký túc xá sinh viên

Bất kể công ty hay trường học ở Nhật đều chăm lo chỗ ăn ở cho người ngoại quốc rất cẩn thận nên các bạn không phải lo. Tùy theo từng khu vực, chế độ ăn ở sẽ khác nhau, nhưng với trường hợp là nhân viên công ty thì thông thường công ty sẽ trả cho $\frac{1}{2}$ tiền ký túc. Vậy nên tiền nhà sẽ còn rất rẻ, chỉ rơi vào khoảng 100\$ - 300\$. Nếu không thì bạn sẽ phải chi trả toàn bộ số tiền lên tới 500\$ - 800\$. Giá nhà ở Nhật Bản còn phụ thuộc vào diện tích, ánh sáng, khoảng cách tới ga tàu điện...

4. Tiền chi tiêu 1 tháng hết khoảng bao nhiêu?

Điều này còn phụ thuộc vào thói quen sinh hoạt của bạn. Nếu bạn không chi tiền vào những bộ trang phục, hay đồ đạc đắt tiền thì 1 tháng sinh hoạt ở Tokyo hết khoảng 400\$ - 500\$. Tôi

mong các bạn hãy tập trung vào việc học tập và chùng đó tiền là khoản chi hợp lý.

Tiền mua sách tham khảo phục vụ cho học tập rất đắt, nên có những khi bạn cũng phải bỏ ra cả 100\$.

Thêm 1 điều nữa tôi muốn các bạn chú ý rằng phương tiện đi lại ở các thành phố lớn như Tokyo, Osaka... chủ yếu là xe điện hoặc tàu điện ngầm. Một lần đi thì cũng không tốn là bao, nhưng nếu đi lại nhiều thì cũng sẽ là một khoản chi tiêu đáng kể.

5. Tôi muốn biết chế độ đào tạo cho nhân viên công ty như thế nào?

Vấn đề này tôi đã viết rất chi tiết tại mục 4 của chương 4, mời các bạn tham khảo thêm! Về cơ bản, đối với “các thanh niên có niềm đam mê và mong muốn làm việc lâu dài cho công ty” thì sẽ được hưởng chế độ đào tạo rất bài bản. Tuy nhiên, tôi cũng muốn các bạn biết rằng, với những công ty nhỏ, hoặc các công ty về các lĩnh vực mới như IT thì thường sẽ tuyển những người “có thể chiến đấu ngay lập tức” mà không qua đào tạo. Với trường hợp “mới tốt nghiệp” hoặc “tốt nghiệp đại học và mới làm được một thời gian ngắn” như các bạn thì về cơ bản sẽ được đào tạo. Tôi nghĩ các bạn nên đặt câu hỏi này cho công ty tiếp nhận khi được phỏng vấn.

6. Khi mới vào công ty, chúng tôi sẽ bắt đầu bằng công việc gì?

Với mỗi công ty thì công việc ban đầu của các bạn sẽ rất khác nhau. Bình thường trong khoảng 6 tháng đến một năm đầu, nhiều công ty sẽ yêu cầu nhân viên mới đến làm việc ở từng bộ phận khác nhau. Về vấn đề này công ty đã có kế hoạch rồi nên bạn cũng không phải lo. Cái quan trọng mà các bạn cần làm là luyện tập khả năng nghe nói tiếng Nhật thật tốt. Bạn cũng có thể nhờ phòng tổng hợp giới thiệu một trường nổi tiếng trong khu vực, tự bỏ tiền ra tranh thủ học vào buổi tối hoặc thứ Bảy, Chủ nhật.

7. Ở trường đại học tôi sang liệu có người Việt Nam không?

Ở những trường đại học danh tiếng như: Trường đại học Tokyo, đại học Kyoto, đại học Waseda, đại học Keio, đại học công nghiệp Tokyo... thì có khoảng 30-100 người Việt Nam đang học đại học hoặc thạc sỹ ở đó.

8. Ở Nhật có khoảng bao nhiêu người Việt Nam?

Có khoảng 30.000 tu nghiệp sinh tốt nghiệp PTTH, chủ yếu là đang làm việc ở các công trường. Theo số liệu mới đây, thì số người đã tốt nghiệp đại học và du học sinh là khoảng 8.000 người. Trong đó, du học sinh khoảng 3.500 người. Về vấn đề này tôi cũng đã viết rõ trong mục 10 của

chương 1.

9. Có tổ chức nào của thanh niên Việt Nam hay không?

Ở Nhật có 1 tổ chức VYSA rất lớn dành cho du học sinh.

Địa chỉ trang web: <http://www.vysajp.org/news/>

Trong số du học sinh Việt Nam tại Nhật thì có đối tượng đi theo học bổng của chính phủ Nhật, có đối tượng đi tự túc. Trong đó, số người được học bổng của chính phủ là khoảng 50 người, còn lại phần lớn là du học tự túc.

10. Xin hãy cho biết giá cả của một số mặt hàng chính bên đó?

Tiền thuê một căn hộ chung cư (có nhà tắm, nhà vệ sinh, bếp) hàng tháng hết khoảng 500\$ - 800\$.

Mỳ tôm, hoặc mỳ “soba” tương tự như Phở của Việt Nam là 3-5\$.

Tiền máy điện thoại có giá rất rẻ, từ 0-100\$. Tuy nhiên, cước gọi thì lại đắt. Nếu sử dụng tiết kiệm thì mỗi tháng cũng tốn khoảng 50\$.

11. Tôi có thể kết bạn ở đâu?

Quá nửa các học viên trong các trường ngôn ngữ là người Trung Quốc, vì vậy có lẽ nên kết bạn với họ. Về người Nhật, hầu như tất cả mọi người đều rất có thiện cảm với người Việt Nam nên bạn cứ yên tâm nhé! Tuy nhiên, có lẽ do từ trước đến nay họ ít có kinh nghiệm giao tiếp với người nước ngoài, nên thoát nhìn, có thể bạn sẽ thấy họ rất lạnh lùng, nhưng thực ra không phải thế. Ở trường học hay chỗ làm, các bạn hãy mạnh dạn bắt chuyện với người Nhật giống như người Trung Quốc và Hàn Quốc nhé. Nghe giám đốc một công ty Nhật nói thì các đồng nghiệp Việt Nam lúc nào cũng ăn trưa với nhau. Các bạn nên mạnh dạn bắt chuyện với người Nhật hơn nữa! Khi có nhiều bạn bè thì không chỉ khả năng tiếng Nhật của bạn sẽ tăng nhanh chóng, mà bạn còn được mở rộng trí thức, và công việc. Tôi hy vọng các bạn hãy chú ý đến điểm này.

12. Công việc làm thêm như thế nào? Lương 1 giờ là bao nhiêu?

Điều đầu tiên tôi muốn nói là: Nếu bạn là nhân viên chính thức của công ty thì bạn tuyệt đối không được phép làm thêm việc khác ngoài công ty.

Vì thế tôi sẽ chỉ nói về việc làm thêm của du học sinh. Tùy từng khu vực và ngành nghề, 1 giờ làm việc sẽ được khoảng 10\$-15\$. Nếu làm thêm buổi đêm hoặc sáng sớm thì sẽ được cao hơn một chút. Nhưng vấn đề lại là khả năng tiếng Nhật. Hầu hết các nhân viên phục vụ cho các nhà hàng, quán cà phê hoặc quán rượu ở Tokyo đều là người Trung Quốc và Hàn Quốc. Từ ngữ được sử dụng trong các nhà hàng hầu hết chỉ giới hạn trong phạm vi hẹp, không quá khó nên nhiều nhà hàng, công ty không chú trọng về vấn đề quốc tịch khi tuyển nhân viên.

Hiện nay ở Nhật Bản có khoảng 700.000-800.000 các bạn trẻ là người Trung Quốc, trong số đó du học sinh chiếm khoảng 80.000 người.

Việc đi làm thêm, ngoài mục đích kiếm tiền, còn giúp các bạn học thêm được các kiến thức xã hội cũng như rèn luyện ngôn ngữ. Vì vậy, nếu có thể, các bạn hãy chịu khó đi làm thêm. Tuy nhiên, các bạn cũng cần cảnh giác những cửa hàng, công ty có dấu hiệu đáng nghi ngờ.

13. Tôi muốn hỏi về internet và điện thoại di động

Dịch vụ cáp quang và ADSL có giá khác nhau, nhưng gần đây cáp quang được dùng nhiều hơn. Bây giờ là thời đại của điện thoại di động nên có rất nhiều người không sử dụng điện thoại cố định nữa. Các bạn có thể đăng ký sử dụng internet qua Yahoo, hoặc qua công ty điện thoại. Các khu chung cư hiện nay hầu như đều được lắp đặt sẵn đường internet.

14. Khi tiếng Nhật chưa giỏi thì liệu có thể đi mua đồ được không?

Khi mua đồ ở các siêu thị hoặc cửa hàng 24h thì các bạn chỉ cần chọn đồ cho vào giỏ, rồi mang đến quầy thu ngân thanh toán, tiền sẽ được hiện trên máy nên hầu như không phải nói gì cả.

15. Khi tiếng Nhật chưa giỏi mà tôi lại bị ốm thì sao?

Hãy nhớ một số từ cơ bản như: dạ vâng, đầu... Hiện nay ở rất nhiều nước đang có bán quyển sách dành cho người Nhật: “dùng tay chỉ để hội thoại”. Quyển sách này được rất nhiều người Nhật dùng khi sống ở nước ngoài. Vậy bạn cũng hãy dùng quyển sách đó ở Nhật Bản. Bạn không cần phải nói gì nhiều, chỉ cần giơ quyển sách ra, chỉ vào các chữ, tranh được in trong đó là có thể giao tiếp được. Quyển sách được bày bán tại quầy sách du lịch của hiệu sách với giá 10\$.

16. Tôi băn khoăn không biết trường đại học nào sẽ phù hợp với mình?

Thảo luận về vấn đề này, tôi muốn các bạn hãy trao đổi theo địa chỉ liên lạc ở chương 10 trong cuốn sách này.

17. Sau sự cố hạt nhân ở tỉnh Fukushima, tình hình Nhật Bản thế nào?

Chắc là các bạn rất lo lắng đúng không? Tôi rất hiểu tâm trạng này của các bạn. Ngay bản thân người Nhật bây giờ cũng vẫn còn bất an. Đây là vấn đề của ngành sản xuất năng lượng hạt nhân. Có những thông tin ngay cả đến nghị sỹ quốc hội cũng không được biết chứ chưa nói gì đến người dân thường. Chính vì vậy mà thông tin về sự cố này được công bố muộn.

Tuy nhiên, cũng do sự cố này mà sự bức xúc của người dân đã bùng lên, họ yêu cầu được chia sẻ thông tin, nhờ vậy mà những thông tin chính xác mới dần được hé lộ. Thêm vào đó, ngày càng có nhiều những thông tin về sự cố này theo điều tra độc lập của các cơ quan tư nhân. So với trước đây thì tình hình đã khả quan hơn rất nhiều, nên các bạn hãy yên tâm!

Trong phạm vi 30 km tính từ Yamadori (phần ven biển) của tỉnh Fukushima, do ảnh hưởng của chất phóng xạ nên chắc chắn rằng trong khoảng vài chục năm tới sẽ không thể sử dụng được tài nguyên ở đó. Ở đây tôi xin được đưa ra ý kiến của mình về những thông tin cần thiết cho các bạn Việt Nam.

Khi xảy ra sự cố hạt nhân, quá trình kiểm soát hãy còn chậm chạp. Tuy nhiên, bây giờ mọi việc đã an toàn và ổn định. Du học hay làm việc ở trong khu vực Fukushima là điều không thể nhưng việc đi thăm viếng và hoạt động tình nguyện sẽ không có vấn đề gì (trong phạm vi ngoài 30 km tính từ nhà máy điện hạt nhân). Tại các tỉnh lân cận như Miyagi và Ibaraki, mọi người vẫn có thể làm việc và sinh sống như bình thường.

Vì vậy, những vùng được người Việt Nam biết đến nhiều như Tokyo, Nagoya, Osaka, Sendai v.v... hoàn toàn không chịu ảnh hưởng của sự cố này. Các bạn hãy giải thích điều này cho phụ huynh, họ hàng và bạn bè của bạn biết nhé!

Có thể do ấn tượng rằng Nhật Bản là một quốc gia nhỏ nên những ai thiếu hiểu biết sẽ nhầm tưởng toàn bộ lãnh thổ Nhật Bản đều bị ảnh hưởng bởi sự cố nổ lò phản ứng hạt nhân.

Diện tích Nhật Bản thực ra rộng hơn Việt Nam và trên lãnh thổ Nhật Bản hiện có 120 triệu người đang sinh sống (dân số Việt Nam là 90 triệu người).

7-2. Những điều cần chuẩn bị

1. Tôi muốn sang học tại các trường chuyên môn của Nhật. Vậy tôi phải làm thế nào? Xin cho biết mức học phí và các khóa học hiện có.

Tôi muốn các bạn đọc mục 4, mục 5 của chương I và chương V. Các trường chuyên môn ở Nhật

còn là những trường có lĩnh vực ngành nghề khá rộng, dành cho tầng lớp trung lưu như những người có lực học trung bình nhưng lại khéo tay một chút, giỏi hội họa, thích nấu ăn, giỏi kế toán v.v... Ở Tokyo, Osaka hay Nagoya đều có những “trường chuyên môn” như thế này. Về mặt xã hội, những trường này không thể so với đại học, nhưng chúng lại có ý nghĩa rất lớn trong việc phát huy năng lực của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, mức học phí của những trường này khá cao, từ 5000\$ đến 12000\$ và có những ngành học đắt tiền hơn so với đại học. Vì thực sự với những ai “ghét việc học”, khi vào học những trường chuyên môn tốt, các bạn sẽ phải ganh đua về “kỹ năng” chứ không phải về “kiến thức”. Hơn nữa, việc trở thành “nhà tạo mẫu tóc”, “đầu bếp”, “thầy giáo thể thao”, “họa sĩ vẽ truyện tranh” ... cũng đem lại thu nhập cao cho các bạn.

Tôi sẽ trả lời về vấn đề này. Tôi sẽ chịu trách nhiệm giới thiệu trường tốt cho các bạn và tiến cử các bạn vào trường đó. Các bạn hãy liên lạc tới trung tâm tư vấn hướng nghiệp (recruit consulting center) mà tôi giới thiệu ở cuốn sách này.

2. Tôi muốn vào học tại các trường Đại học của Nhật Bản...

Hãy đọc mục 4, mục 5 của chương I và chương VI. Nhật Bản có 900 trường đại học, không kể trường cao đẳng. Tôi được biết ở Việt Nam con số này là 120 trường. Nhật Bản có nhiều trường đại học, trong đó số trường Đại học có trình độ thấp là 200 đến 300 trường. Tại những trường Đại học này, chủ yếu sinh viên là người Trung Quốc. Do đây là những trường tuyển con nhà giàu và không thông minh nên bị đánh giá thấp. Vào những trường này rất dễ, chỉ cần đóng tiền, bạn có thể được nhận vào học, và sinh viên Nhật tốt nghiệp những trường này đi chăng nữa cũng không được đánh giá cao.

Xin hãy thảo luận với tôi để biết được trường nào tốt, trường nào không tốt. Chắc chắn tôi sẽ giới thiệu được trường phù hợp với các bạn. Xin hãy liên lạc tới trung tâm tư vấn hướng nghiệp (recruit consulting center) mà tôi giới thiệu ở cuốn sách này.

3. Tôi muốn làm việc tại các công ty của Nhật Bản ở Nhật. Vậy tôi phải làm thế nào? Xin cho tôi biết về chi phí.

Tốt nhất, các bạn có thể vào học lớp ban ngày hoặc lớp BUC buổi tối tại VCI.

Thêm một điều nữa, các bạn có thể học tiếng Nhật ở Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh. Nếu các bạn đã có N3 hoặc N2, hãy đến trường chúng tôi. Bạn sẽ được cung cấp kỹ năng về hội thoại, nghe hiểu và “thi tuyển phỏng vấn” trong thời gian từ 1 đến 3 tháng. Sau đó, bạn sẽ áp dụng những kỹ năng đã được học đó để tham gia kỳ thi phỏng vấn. Nơi liên hệ là “trung tâm tư

vấn hướng nghiệp (recruit consulting center)” nằm ngay trong trường.

Có nhiều hình thức giới thiệu không đáng tin cậy. Chỉ cần đưa 3000\$, có tổ chức hoặc cá nhân sẽ giới thiệu việc làm cho các bạn. Phải mất tiền mới được đi làm, quả thật là một nghịch lý trên thế giới này. Ở trường chúng tôi, các bạn sẽ không mất khoản phí nào liên quan đến việc sang Nhật làm việc. Vì vậy, đối với những hình thức giới thiệu không đáng tin cậy nói trên, do điều kiện về hợp đồng không đầy đủ và rõ ràng nên phần lớn người lao động sẽ dễ bị sa thải. Tốt nghiệp trường chúng tôi, các bạn sẽ được làm việc với tư cách là nhân viên chính thức và được hưởng các chế độ y như người Nhật. Đó chính là sự khác nhau về “chất” giữa các công ty tuyển dụng. Mong các bạn hãy lưu tâm đến điều này.

4. Tôi muốn làm việc tại các công ty Nhật Bản ở Việt Nam.

Với những công ty này, yêu cầu sẽ khác, đó là chỉ cần bạn có trình độ N3. Những công ty tại Nhật Bản thì lại không câu nệ việc bạn có N3 hay N2 hay không, mà ngược lại, họ yêu cầu các bạn về nhân cách, khả năng chịu đựng và học vấn cơ bản. Các bạn cần lưu ý sự khác biệt về tuyển dụng giữa công ty Nhật ở Nhật và công ty Nhật ở Việt Nam. Đây là điều rất quan trọng.

5. Để phát triển kinh doanh với các công ty Nhật Bản, tôi cần phương thức kinh doanh như thế nào?

Đầu tiên, hãy đọc chương V của cuốn sách này. Nhiều doanh nhân Nhật rất thích những người say mê kinh doanh. Vì vậy, với mọi việc nếu bạn chuẩn bị kỹ lưỡng, và tích cực kinh doanh, thì chỉ trong khoảng thời gian không lâu, khả năng thành công là rất lớn.

Điểm mấu chốt khi tuyển dụng người Việt Nam biết tiếng Nhật không nhất thiết phải là “kiến thức chuyên môn” mà chính là sự nhiệt tình và cố gắng hết mình của người đó. Thậm chí, các doanh nhân người Nhật rất "yếu đuối" trước các nữ nhân viên kinh doanh tràn đầy nhiệt huyết.

Ngoài ra, bạn cần chú ý tới cách đặt vấn đề như “Nếu sử dụng sản phẩm của Công ty tôi, bạn sẽ được lợi gì?”. Việc quảng bá này là đương nhiên. Bạn cần phải chỉ ra được sự khác biệt giữa sản phẩm của công ty bạn với công ty khác qua sản phẩm mẫu và các số liệu. Hơn nữa, việc đưa ra ví dụ về những trường hợp khách hàng thành công và hài lòng khi sử dụng sản phẩm của công ty bạn cũng cần thiết. Nếu bạn giới thiệu những điều đó qua video thì sẽ có hiệu quả hơn. Chắc chắn những người nhiệt tâm với điều đó sẽ được coi trọng và có vị trí trong xã hội thương mại trong tương lai ở Việt Nam. Tuyển dụng những người có kinh nghiệm và nhạy bén là yếu tố quan trọng nhất để đẩy mạnh việc hợp tác với các công ty Nhật.

6. Tôi muốn tuyển những bạn trẻ người Nhật biết tiếng Việt.

Như tôi đã viết ở chương V, nếu xét về năng lực thì một người là đủ. Nếu là nữ thì càng tốt. Có thể thấy tại Nhật, phụ nữ hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh rất tích cực, còn ở Việt Nam và châu Á nói chung số lượng đó vẫn còn rất ít. Tuy nhiên, nếu tuyển dụng người Nhật thì cũng có những rủi ro, trên thực tế đây là một việc rất khó.

7. Tôi muốn tuyển những người Việt Nam biết tiếng Nhật.

Các bạn có thể đọc lại mục 5 tôi vừa viết hoặc chương V. Tôi sẽ nói từ những luận điểm quan trọng. Việc biết tiếng Nhật và biết về kinh doanh của Nhật hoàn toàn là 2 việc khác nhau. Phần lớn các trường tiếng Nhật đều dạy các kỹ năng như “Hội thoại trong kinh doanh”, nhưng những khóa học đó hầu như không áp dụng được trong thực tế kinh doanh. Lý do là vì các bạn chỉ được học những đoạn hội thoại giả định, cách giới thiệu hoặc trao đổi danh thiếp. Những kiến thức đó mới chỉ là bước nhập môn của việc kinh doanh. Tại sao? Vì tại các khóa học đó, các bạn không được đào tạo những kỹ năng cơ bản trong công ty, cũng như kỹ năng cơ bản dành cho người lao động trong xã hội Nhật. Việc đến trung tâm để học “tiếng Nhật công sở” chỉ làm bạn lãng phí thời gian và tiền bạc. Thực chất những kiến thức đó cũng cần thiết, nhưng đến học ở trung tâm thì chỉ kết thúc ở lý thuyết suông không áp dụng được bởi vì chẳng giáo viên nào có thể dạy bạn những kiến thức thực tiễn đó.

Với ý nghĩ này, tôi hy vọng rất nhiều vào các sinh viên của trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội đang theo học, lứa sinh viên sẽ sang Nhật vào đầu mùa hè năm 2012, mà chủ yếu là các bạn nữ học chương trình “Những điều cơ bản cần biết về xã hội Nhật”. Tôi hy vọng các bạn đó sẽ học tập và lao động tích cực ở Nhật, rồi sau 2 - 3 năm, khi trở về nước, họ sẽ là những người phụ nữ giàu kinh nghiệm giúp đất nước Việt Nam phát triển ngành công nghiệp phụ trợ vốn chưa phát triển. Chính phủ Việt Nam cần nhanh chóng đưa họ, những người đã được rèn luyện về tài chính, thương mại, vận tải và dịch vụ trong các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ của Nhật Bản vào chiến lược nhân sự mới của Việt Nam.

Chúng tôi đã thành lập “Trung tâm tư vấn hướng nghiệp” trực thuộc VCI, nơi sẽ mang tới cho các bạn những lời khuyên hữu ích như làm thế nào để tuyển dụng cho các công ty Việt Nam, hay cụ thể hơn là “Người này có đáp ứng nhu cầu tuyển dụng không” v.v... Hãy tận dụng điều này. Phần địa chỉ liên lạc tôi có ở trong cuốn sách này.

8. Việc đầu tiên của học viên là “đặt ra mục tiêu và lập kế hoạch”?

Bạn hãy nhớ, mục tiêu và kế hoạch là của bạn. Tuy nhiên, cách suy nghĩ, cách lập mục tiêu, cách

lên kế hoạch, các bạn có thể xem trên website và học theo những suy nghĩ của bạn cùng trang lứa. Xuất phát từ động từ “bắt chước” (maneru), động từ “học” trong tiếng Nhật đã được chuyển từ “manebu” thành “manabu”. Do đó điều tôi muốn nói ở đây là, việc học tập từ những người đi trước là điều hết sức quan trọng.

Abe

Chương 8: Lời kết và lời cảm ơn

Một lý do quan trọng thúc đẩy tôi viết cuốn sách này là bởi sự hiện diện cũng như sức hấp dẫn của Nhật Bản dường như đang bị suy giảm đi. Tôi thấy rằng mình phải làm một điều gì đó với hy vọng các bạn sẽ nhận thấy rằng: “Quả thật Nhật Bản rất thú vị và đó chính là đất nước mà bạn có thể thực hiện được ước mơ của mình”.

Để đạt được mục đích đó, tôi đã sử dụng tất cả những kiến thức và hiểu biết của mình, hy vọng rằng những bạn trẻ Việt Nam tràn đầy nhiệt huyết sẽ có thêm nhiều cơ hội sang Nhật làm việc hoặc du học tại các trường Đại học nổi tiếng, hay các trường Trung học chuyên nghiệp với nhiều bộ môn, đào tạo nhiều kỹ năng. Tôi hy vọng các bạn sẽ tự tay mở ra cánh cửa tương lai cho chính mình. Các bạn đã cảm nhận được những gì tôi muốn nói với các bạn?

Như các bạn đã biết, tháng 3 năm 2011, một trận động đất lớn cùng sóng thần đã tàn phá vùng bờ biển phía Đông Nhật Bản. Có thể nói, sau chiến tranh thế giới thứ 2, người Nhật lại phải một lần nữa nỗ lực gắn kết tất cả mọi người với nhau để tái thiết, phục hưng lại đất nước mình và tạo dựng nên một nước Nhật mới. Người Nhật chúng tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới người dân Việt Nam cũng như nhiều nước khác trên thế giới đã giúp đỡ, động viên chúng tôi trong hoạn nạn! Việc cần làm hiện nay là khắc phục sự cố hạt nhân ở tỉnh Fukushima và ngăn chặn ô nhiễm phóng xạ lan sang các khu vực lân cận. Hiện tại Nhật Bản đang huy động tất cả các kỹ thuật hàng đầu của mình để khống chế các vấn đề trên, có lẽ đến nay thì tình hình đã ổn định trở lại. Các bạn hãy tin vào “tiềm lực của người Nhật”! Tôi tin rằng trong vài năm nữa có lẽ các bạn sẽ thốt lên câu nói “Đúng là người Nhật có khác!” Khi phân tích sự cố này một cách khách quan thì nguyên nhân là do sự cầu thả, chậm trễ khi đặt niềm tin một cách mù quáng vào khoa học và kỹ thuật. Sự coi thường thiên nhiên của chính phủ và sự ngạo mạn của công ty điện lực Tokyo chính là vấn đề lớn nhất trong sự cố này. Chính vì thế, hiện nay người Nhật đang lấy lại tinh thần “ôn cố tri tân” và bắt đầu công cuộc tái thiết.

Tôi xin được kể một câu chuyện rất cảm động. Tại thành phố Ishinomaki tỉnh Miyagi có ngôi trường tiểu học mang tên Oogawa. Đây là ngôi trường nhỏ với tổng số 108 học sinh. Do trường nằm ở ven biển, nên khi xảy ra sóng thần, nhiều học sinh không kịp sơ tán và 74 em đã thiệt mạng. Những ông bố, bà mẹ bị mất con đau khổ đến chừng nào! Trong nỗi đau, vì muốn nhớ tới đứa con gái tươi tắn của mình, muốn gặp lại đứa con gái rạng rỡ như bông hoa hướng dương của mình mà một người mẹ đã trồng những cây hoa hướng dương tại khu đất trống gần ngôi trường. Tán đồng suy nghĩ của bà mẹ đó, những phụ huynh khác chung cảnh ngộ đã cùng

nhau trồng rất nhiều cây hoa hướng dương quanh đó. Trong quá trình chăm sóc vườn hoa, vượt qua mọi khó khăn, những nỗ lực của các bà mẹ đã được đền đáp. Đến tháng 8, những bông hoa hướng dương đã rực rỡ khoe sắc. Các bà mẹ vui mừng và thu hoạch được rất nhiều hạt hướng dương. Họ hy vọng rằng năm sau hoa sẽ nở nhiều hơn. Khi xem câu chuyện này trên tivi, tôi đã rất cảm động. Tôi thấy câu chuyện đã thể hiện rất rõ tâm hồn người Nhật!

Tôi được tặng những hạt hướng dương quý giá này vào tháng 10 năm 2011 và mang tới Việt Nam. Những hạt giống đã được gieo trồng trong khuôn viên các lớp học ở Việt Nam và chắc chắn sẽ nở hoa. Có thể tin rằng, những hạt hướng dương chứa đựng vẻ đẹp tinh tế của tâm hồn Nhật Bản sẽ được nhân rộng ở đất nước này, nơi vẻ đẹp đó sẽ nhận được sự đồng cảm sâu sắc của những người bạn Việt Nam dễ mến.

Để cuốn sách này tới được với người đọc Việt Nam, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến cô Trần Thị Thu Thủy – giảng viên trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội, một người giàu tình cảm với Nhật Bản và chính là dịch giả của cuốn sách này.

Tôi xin được cảm ơn ông Nguyễn Cảnh Bình - Chủ tịch HĐQT và CEO của Công ty cổ phần Sách Alpha, với tầm nhìn và nhận định sáng suốt đã giúp tôi xuất bản và phát hành cuốn sách này trên phạm vi toàn quốc.

Tôi cũng xin được bày tỏ lòng cảm ơn đến cô Tạ Minh Ngọc, Nguyễn Thị Luyến, Bùi Hồng Phượng cùng tập thể nhân viên, giáo viên VCI. Nếu không có sự giúp đỡ của họ thì tôi cũng không thể hoàn thành được cuốn sách này. Đặc biệt, cô Tạ Minh Ngọc là nhân viên của VCI đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong việc tiếp xúc, liên lạc với các nhà xuất bản và các cơ quan truyền thông Việt Nam cũng như giúp đỡ tôi rất nhiều phần việc quan trọng khác.

Tôi cũng xin được cảm ơn cô Nguyễn Thị Hảo, cô Phạm Hà Chi đã kiểm tra và chỉnh sửa bản thảo.

Tôi cũng xin được cảm ơn bạn Trần Hoài Vũ, học viên cao học tại trường Đại học Waseda đã hợp tác với tôi trong quá trình xây dựng cuốn sách.

Tôi xin được gửi lời cảm ơn đặc biệt tới bà Trần Mai Anh – biên tập viên Tạp chí Heritage và bà Trần Thị Vượng – giám đốc VR đã giúp đỡ tôi trong việc quảng bá, giới thiệu cuốn sách này.

Và cuối cùng tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn chân thành tới người vợ quá cố, người đã đồng hành với tôi trên chặng đường đời từ thời sinh viên.

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn tất cả các bạn!

ĐÔI NÉT VỀ TÁC GIẢ

Họ và tên: Abe Masayuki

Sinh năm: 1948

Quê quán: Thành phố Sendai, tỉnh Miyagi, Nhật Bản

Cha ông là Tiến sỹ, giảng viên Bộ môn tâm lý học, Khoa văn học, Đại học Waseda, đồng thời là chuyên gia về tiếng Anh, Triết học luân lý và Tư vấn tâm lý tại trường trung học phổ thông và trường cao đẳng công nghiệp dạy nghề.

Abe Masayuki từng học tại khoa Luật trường Đại học Waseda. Thời sinh viên, tác giả đã lãnh đạo nhóm sinh viên của trường phản đối cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam, và thôi học ở năm thứ 4.

Rời đại học, ông làm việc ở hãng phim nổi tiếng, công ty Recruit, sau đó thành lập công ty riêng chuyên xúc tiến các hoạt động về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CRS).

Từ năm 1993, ông chuyển sang làm về PR và makerting, mỗi năm ở Việt Nam khoảng 6 tháng. Năm 2005, thành lập Hanoi Nihon Academy và giữ chức hiệu trưởng. Năm 2011, được bổ nhiệm là Ủy viên của hiệp hội Giao lưu Giáo dục quốc tế (phụ trách mảng Du học sinh Việt Nam tới Nhật Bản). Từ năm 2011 tới nay, được mời giảng dạy tại trường Đại học Ngoại Thương.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>